
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TP.HCM

BÁO CÁO
THỊ TRƯỜNG NICARAGUA

Thành phố Hồ Chí Minh 2023

MỤC LỤC

THỊ TRƯỜNG NICARAGUA	4
I. TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG NICARAGUA.....	4
ĐỊA LÝ	5
CON NGƯỜI VÀ XÃ HỘI	8
CHÍNH QUYỀN.....	11
GIAO THÔNG VÀ TRUYỀN THÔNG.....	14
SỨC KHỎE VÀ PHÚC LỢI	15
GIÁO DỤC	15
ĐỜI SỐNG VĂN HÓA	18
LỊCH SỬ	20
CƠ SỞ HẠ TẦNG	35
II. TỔNG QUAN VỀ NỀN KINH TẾ.....	39
TỈ LỆ TĂNG TRƯỞNG GDP	40
TỶ LỆ LẠM PHÁT (giá tiêu dùng)	42
XẾP HẠNG TÍN DỤNG	43
GDP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI (sức mua tương đương).....	43
TỔNG TIẾT KIỆM QUỐC GIA (%GDP)	44
GDP THEO LĨNH VỰC (% GDP).....	44
CHỈ SỐ DỄ DÀNG KINH DOANH	44
LAO ĐỘNG THEO LĨNH VỰC	45
TỶ LỆ THẤT NGHIỆP (% lực lượng lao động).....	45
NÔNG, LÂM, NGƯ NGHIỆP.....	45
TÀI NGUYÊN	46
SẢN XUẤT CHẾ TẠO	46
TÀI CHÍNH	46
THƯƠNG MẠI.....	47
LAO ĐỘNG.....	48
THUẾ	52
KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN.....	64
III. THƯƠNG MẠI.....	65
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG	66
THÁCH THỨC THỊ TRƯỜNG	67
CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG	67
RÀO CẢN THƯƠNG MẠI.....	68
THUẾ NHẬP KHẨU	69
THỦ TỤC NHẬP KHẨU	69
NHÃN MÁC	72
HẠN CHẾ NHẬP KHẨU	72
CẤM NHẬP KHẨU	73
THỦ TỤC HẢI QUAN.....	73
TIÊU CHUẨN THƯƠNG MẠI	73
HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI.....	74
YÊU CẦU CẤP PHÉP	77
THƯƠNG MẠI ONLINE.....	77
KỸ THUẬT BÁN HÀNG	78
BẢO VỆ TÀI SẢN TRÍ TUỆ.....	80
NGÂN HÀNG	81
XUẤT NHẬP KHẨU	83
IV. ĐẦU TƯ	90
V. VĂN HÓA	94

CẤU TRÚC GIA ĐÌNH Ở NICARAGUA	96
NGHI THỨC XÃ GIAO.....	97
ĐỒ ĂN	100
ĐỒ UỐNG	102
DI CHUYỂN Ở NICARAGUA.....	103
SỨC KHỎE & AN TOÀN Ở NICARAGUA.....	106
TỘI PHẠM	108
HÌNH PHẠT HÌNH SỰ.....	111
KINH DOANH	111
TIỀN TỆ.....	111
VIỄN THÔNG/ĐIỆN TỬ	112
VẬN TẢI	112
NGÔN NGỮ	112
NGHỈ LỄ.....	112
NHẬP CẢNH TẠM THỜI CÁC TÀI LIỆU VÀ ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN.....	113
VI. THỦ TỤC XIN VISA NICARAGUA.....	113
1. GIẤY TỜ CÁ NHÂN	113
2. GIẤY TỜ CHỨNG MINH MỤC ĐÍCH CỦA CHUYẾN ĐI.....	113
3. GIẤY TỜ CHỨNG MINH CHỖ Ở.....	115
4. KHẢ NĂNG TÀI CHÍNH.....	115
5. CÁC GIẤY TỜ KHÁC.....	115
6. BẢO HIỂM ĐI LẠI.....	115
VII. THÔNG TIN LIÊN LẠC	116

THỊ TRƯỜNG NICARAGUA



I. TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG NICARAGUA

Nicaragua là quốc gia Trung Mỹ. Nơi đây là quốc gia lớn nhất của các nước cộng hòa Trung Mỹ. Nicaragua đặc trưng bởi nền kinh tế nông nghiệp, lịch sử của chính phủ chuyên quyền và sự mất cân đối trong phát triển khu vực. Hầu như tất cả các khu định cư và hoạt động kinh tế đều tập trung ở nửa phía tây của đất nước. Tên của đất nước bắt nguồn từ Nicaraos, tên một thủ lĩnh của người dân bản địa sống ở khu vực xung quanh Hồ Nicaragua ngày nay vào cuối thế kỷ 15 và đầu thế kỷ 16. Nicaragua có một lịch sử độc đáo ở chỗ đây là quốc gia duy nhất ở Mỹ Latinh bị cả người Tây Ban Nha và người Anh chiếm đóng.

Dân số của Nicaragua được chủ yếu gồm người mestizos (người có nguồn gốc từ châu Âu và bản địa). Thủ đô quốc gia là Managua, đây cũng là thành phố lớn nhất của đất nước và là nơi sinh sống của khoảng một phần sáu dân số.

Gia đình Anastasio Somoza García thống trị Nicaragua từ năm 1936 đến năm 1979, sau đó nước này bị lật đổ bởi một cuộc nổi dậy do Mặt trận Giải phóng Quốc gia Sandinista lãnh đạo. Những cải cách về đất đai, kinh tế và giáo dục do chế độ Sandinista theo định hướng xã hội chủ nghĩa khởi xướng đã bị phủ nhận khi đất nước rơi vào chiến tranh du kích bắt đầu vào đầu những năm 1980. Chính phủ do Sandinista

thống trị cuối cùng đã bị Liên minh Đối lập Quốc gia, một liên minh các đảng, đánh bại trong cuộc bầu cử tổng thống năm 1990. Kết quả bầu cử được cộng đồng quốc tế cho là tự do và công bằng, báo hiệu xung đột vũ trang ở Nicaragua đã chấm dứt.

Sandinistas trở lại nắm quyền vào năm 2007, với lời hứa sẽ duy trì nhiều cải cách kinh tế của những người tiền nhiệm. Trong khi khôi phục các chương trình phúc lợi xã hội mạnh mẽ, chính phủ của Daniel Ortega đã áp dụng cách tiếp cận kinh tế tự do; tuy nhiên, chính phủ ngày càng trở nên độc đoán và đàn áp.

Tên gọi chính thức: Cộng hòa Nicaragua

Loại hình chính phủ: nước cộng hòa đa đảng đơn nhất với một viện lập pháp

Thủ đô: Managua

ĐỊA LÝ



Vị trí: Nicaragua giáp Honduras ở phía bắc, biển Caribê ở phía đông, Costa Rica ở phía nam và Thái Bình Dương ở phía tây.

Diện tích:

- tổng: 130.370 km vuông
- đất: 119.990 km vuông
- nước: 10.380 km vuông

Thời tiết: nhiệt đới ở vùng thấp, mát hơn ở vùng cao

Khí hậu hơi mát hơn và ẩm ướt hơn nhiều ở phía đông so với phía tây. Phía Thái Bình Dương đặc trưng với mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11 và mùa khô từ tháng 12 đến tháng 4. Nhiệt độ trung bình hàng năm ở đó thấp 80 °F (khoảng 27 °C) và lượng mưa trung bình hàng năm là 75 inch (1.905 mm). Ở phía vùng Caribe của đất nước, mùa mưa kéo dài khoảng chín tháng trong năm và mùa khô kéo dài từ tháng Ba đến tháng Năm. Nhiệt độ trung bình hàng năm tương đương với nhiệt độ ở phía Thái Bình Dương, lượng mưa hàng năm trung bình gần 150 inch (3.810 mm). Ở vùng núi phía bắc, nhiệt độ mát hơn và trung bình khoảng 64 °F (18 °C). Gió chủ yếu là từ phía đông bắc và mát mẻ trên cao nguyên; ẩm áp và ẩm ướt ở vùng đất thấp.

Động thực vật:

Mặc dù các khu rừng của Nicaragua bị khai thác thương mại kém hiệu quả, dân số đang phát triển ngày càng tăng, đây vẫn là những khu rừng lớn nhất ở Trung Mỹ. Bao phủ hơn một phần ba đất nước, rừng khác nhau đáng kể về độ cao và lượng mưa. Các khu rừng của Nicaragua có gỗ tuyết tùng, gỗ gụ và gỗ thông có giá trị cũng như quebracho (bê ri), guaiacum (một loại gỗ lim), guapinol (tạo ra nhựa) và sơn tra (tạo ra quả giống như quả táo chua).

Hệ động vật của Nicaragua bao gồm các loài động vật có vú như báo sư tử, báo đốm, bạch dương, margays, nhiều loài khỉ, hươu và nai; các loài chim từ đại bàng đến vượn đến vẹt đuôi dài đến bồ nông; bò sát bao gồm cá sấu, rắn, rùa và thằn lằn; nhiều loại cóc, ếch, cá, động vật thân mềm và côn trùng cũng được tìm thấy. Động vật, giống như hệ thực vật, thay đổi từ hệ sinh thái này sang hệ sinh thái khác.

Tài nguyên thiên nhiên: vàng, bạc, đồng, vonfram, chì, kẽm, gỗ, cá

Đất sử dụng:

- đất nông nghiệp: 42,2% (ước tính năm 2018)
- đất canh tác: 12,5% (ước tính năm 2018)
- cây lâu năm: 2,5% (ước tính năm 2018)
- đồng cỏ lâu dài: 27,2% (ước tính năm 2018)

- rừng: 25,3% (ước tính năm 2018)
- khác: 32,5% (ước tính năm 2018)

Nửa phía tây của Nicaragua gồm các thung lũng được ngăn cách bởi các ngọn núi thấp nhưng gồ ghề và nhiều núi lửa. Khu vực có sự chia cắt phức tạp này bao gồm Cordillera Entre Ríos ở biên giới Honduras; Cordilleras Isabelia và Dariense ở khu vực trung tâm phía bắc; và dãy núi Huapí, Amerrique và Yolaina ở phía đông nam. Các ngọn núi cao nhất ở phía bắc và Đỉnh Mogotón (6.900 foot [2.103 mét]) ở Cordillera Entre Ríos là điểm cao nhất trong cả nước.

Ở phía tây và phía nam của núi trung tâm là một chuỗi gồm 40 ngọn núi lửa—một số đang hoạt động—trải dài theo hướng tây bắc-đông nam dọc theo bờ biển Thái Bình Dương. Những ngọn núi lửa này được bao quanh bởi các đồng bằng thấp kéo dài từ Vịnh Fonseca ở phía bắc đến Vịnh Salinas ở phía nam và được ngăn cách với các ngọn núi bởi một lưu vực lớn các Hồ Nicaragua, Managua và Masaya. Các núi lửa cao nhất bao gồm San Cristóbal (5.840 foot [1.780 mét]), Concepción (5.282 foot [1.610 mét]) và Momotombo (4.199 foot [1.280 mét]).

Nửa phía đông của Nicaragua có đồng bằng thấp, bằng phẳng. Nằm trong số những vùng đất thấp rộng nhất ở Trung Mỹ, những đồng bằng này có chiều rộng trung bình 60 dặm (100 km). Đường bờ biển có các cửa sông, đồng bằng châu thổ và đầm phá lớn ven biển cũng như các rạn san hô, đảo, cồn và bờ nằm rải rác trên thềm lục địa của Nicaragua—thềm lục địa rộng nhất ở Trung Mỹ.

Các loại đất trên bờ biển Caribe rất đa dạng, gồm các loại đất phù sa màu mỡ dọc theo các tuyến đường thủy và các loại đất tương đối bạc màu ở các vùng rừng nhiệt đới và thảo nguyên thông. Trên bờ biển Thái Bình Dương, đất là núi lửa và khoảng 4/5 diện tích này là màu mỡ.



Núi lửa Momotombo và Đảo Momotombito, Nicaragua

CON NGƯỜI VÀ XÃ HỘI

Dân số: 6.359.689 (ước tính năm 2023)

Các nhóm dân tộc: Mestizo 69%, da trắng 17%, da màu 9%, da đỏ Mỹ 5%

Phần lớn người Nicaragua (từ 3/5 đến 2/3 tổng dân số) là mestizos—những người có nguồn gốc hỗn hợp giữa châu Âu và bản địa (Ấn Độ). Người da trắng gốc châu Âu chiếm chưa đến 1/5 tổng dân số, trong khi người gốc châu Phi, người bản địa và các nhóm khác chiếm gần 1/4 tổng dân số.

Các nhóm bản địa có hai khu vực: bờ biển phía tây có một số lượng nhỏ các nhóm Monimbó và Subtiava, cũng như người Matagalpa sống ở thành phố cùng tên ở miền trung phía tây, trong khi người Miskito, Sumo, và Rama cư trú ở bờ biển phía đông. Cũng sống ở khu vực phía đông là người Garifuna (trước đây gọi là Black Caribs), là hậu duệ của người Carib và người châu Phi bị lưu đày khỏi các thuộc địa của Anh vào thế kỷ 18, và Creoles, chủ yếu là người da đen nói tiếng Anh từ Jamaica. Tuy nhiên, mestizos nói tiếng Tây Ban Nha tạo thành nhóm đơn lẻ lớn nhất ở bờ biển phía đông.

Ngôn ngữ: Tiếng Tây Ban Nha (chính thức) 95,3%, Miskito 2,2%, Mestizo 2%, khác 0,5%.

Đại đa số người Nicaragua nói tiếng Tây Ban Nha. Đây là ngôn ngữ chính thức duy nhất trừ các khu vực bờ biển phía đông, theo hiến pháp năm 1987 và Luật Tự trị Bờ biển Đại Tây Dương ban hành cùng năm, tiếng Anh Miskito, Sumo, Rama và Creole có vị thế bình đẳng với tiếng Tây Ban Nha. Ở bờ biển phía tây, các ngôn ngữ bản địa đã biến mất, mặc dù ảnh hưởng của chúng vẫn còn trong các địa danh và nhiều danh từ trong tiếng Tây Ban Nha Nicaragua.

Tôn giáo: Công giáo La Mã 50%, Tin lành 33,2%, khác 2,9%, không có 0,7%, không xác định 13,2% (ước tính năm 2017)

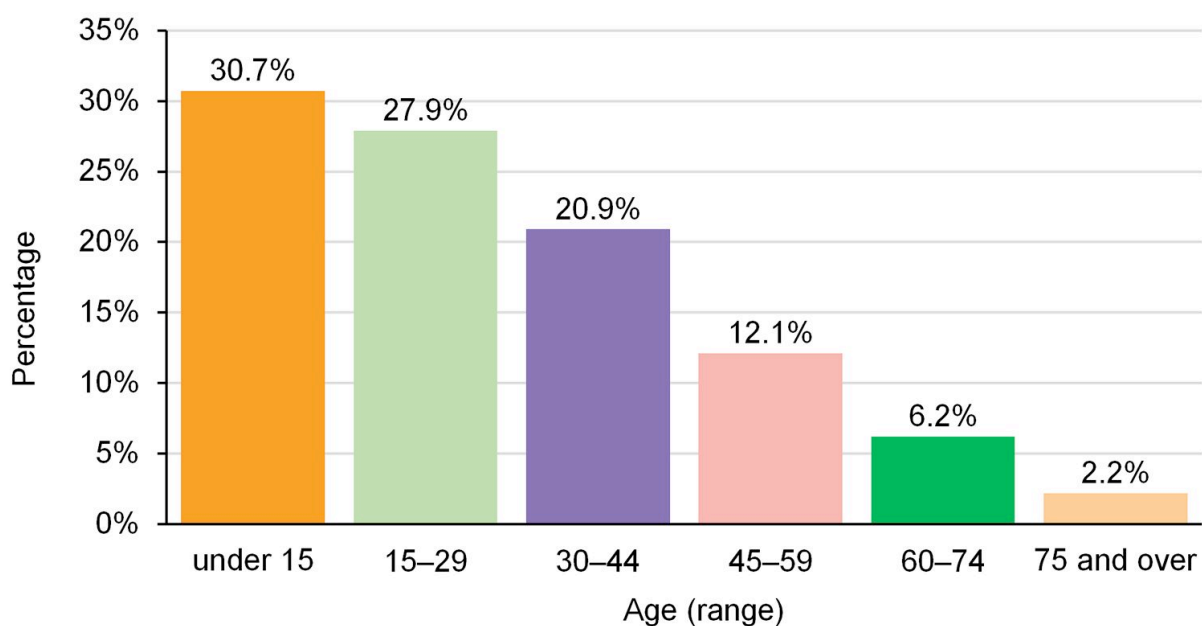
Không có tôn giáo chính thức ở Nicaragua, nhưng khoảng một nửa người dân Nicaragua theo Công giáo La Mã. Kể từ những năm 1980, Đạo Tin lành Phúc âm đã phát triển đáng kể, đặc biệt là ở những người thu nhập thấp, và là tôn giáo của khoảng một phần ba dân số. Có những cộng đồng nhỏ người Moravian và Anh giáo trên bờ biển Caribe. Một cộng đồng Do Thái rất nhỏ tồn tại ở các thành phố lớn hơn.

Cơ cấu tuổi: (ước tính năm 2019)

- Dưới 15 tuổi: 30,7%
- 15-29 tuổi: 27,9%
- 30-44 tuổi: 20,9%
- 45-59 tuổi: 12,1%
- 60-74 tuổi: 6,2%
- 75 tuổi trở lên: 2,2%

Bất chấp tổn thất gần 30.000 người thiệt mạng trong cuộc nội chiến ở đất nước và hàng trăm nghìn người tị nạn ở nước ngoài, dân số Nicaragua đã tăng từ 2,5 triệu lên gần 4 triệu trong thời kỳ cai trị của Sandinista (1979–90). Tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh giảm và tình trạng “bùng nổ trẻ sơ sinh” trong thời chiến có thể là nguyên nhân. Chiến tranh cũng thúc đẩy di cư trong nước và mở rộng nhanh chóng các thành phố. Những yếu tố này, cùng với tỷ lệ sinh cao, đã khiến đất nước có dân số trẻ. Vào cuối những năm 2010, hơn 3/10 dân số dưới 15 tuổi. Hơn nữa, chính sách hạn chế phá thai được áp dụng trong thập kỷ đầu tiên của thế kỷ 21, vốn thủ tục này bị cấm ngay cả trong trường hợp bị hãm hiếp hoặc mang thai đe dọa đến tính mạng, dự kiến điều này sẽ làm tăng thêm dân số.

Nicaragua age breakdown (2019)



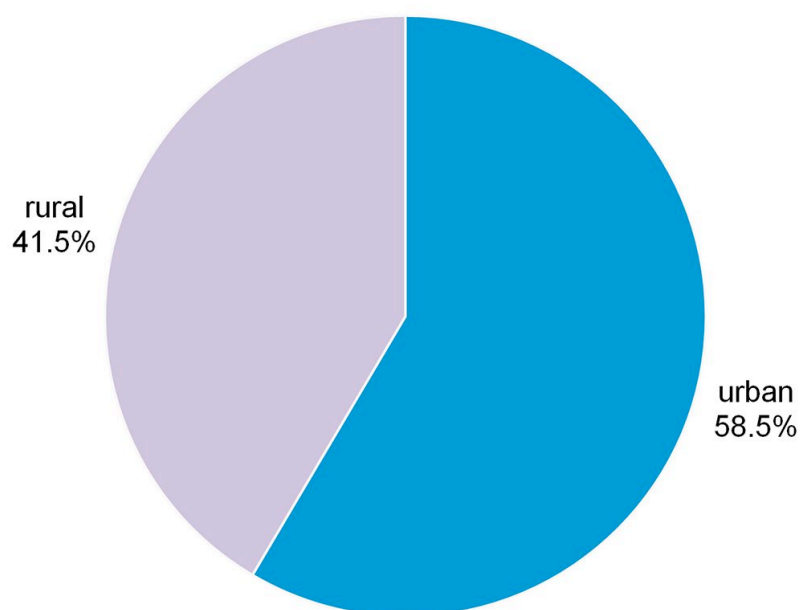
© Encyclopædia Britannica, Inc.

Tỷ lệ tăng dân số: 0,91% (ước tính năm 2023)

Sự phân bố dân cư: (ước tính năm 2019)

- Thành thị: 58,5%
- Nông thôn: 41,5%

Nicaragua urban-rural (2019)



© Encyclopædia Britannica, Inc.

Các ngọn núi lửa phía tây, các vùng đất thấp và hồ xung quanh là nơi phần lớn dân số của đất nước định, hầu hết các thành phố và phần lớn ngành công nghiệp của đất nước đều ở đây. Các thung lũng của dãy núi trung tâm phía tây là nơi có dân số đáng kể. Vào nửa sau của thế kỷ 20, nhiều cư dân trước đây của khu vực phía tây đã di cư đến khu vực phía đông rộng lớn nhưng dân cư vẫn thưa thớt cho hoạt động trồng trọt, chăn nuôi gia súc hoặc khai thác tài nguyên gỗ. Khu vực này vẫn là trung tâm nông nghiệp, một số ngành công nghiệp nhẹ đã bắt đầu xuất hiện.

Gần 3/5 dân số Nicaragua sống ở thành thị. Thành phố lớn nhất là Managua, trên bờ đông nam của hồ Managua. Các trung tâm đô thị quan trọng khác bao gồm Leon, Granada, Masaya và Chinandega, tất cả đều ở phía tây. Matagalpa, Estelí, Juigalpa và Jinotega là một trong những thành phố lớn nhất ở vùng núi trung tâm. Bluefields và Puerto Cabezas (Bilwi) là những thành phố lớn nhất ở bờ biển Caribe.

CHÍNH QUYỀN

Từ năm 1838, khi Nicaragua tách khỏi Các tỉnh Trung Mỹ Thống nhất, đến năm 1979, khi triều đại độc tài lâu dài của gia đình Somoza chấm dứt, Nicaragua có chín hiến pháp. Chế độ Somoza bị lật đổ vào năm 1979 bởi chính quyền do Sandinistas lãnh đạo, đã bãi bỏ hiến pháp cũ và đình chỉ chức vụ tổng thống, Quốc hội và tòa án. Một tổng thống được bầu và Quốc hội đơn viện đã thay thế chính quyền quân sự và hội đồng được chỉ định vào năm 1985, và một hiến pháp mới (lần thứ 10 của đất nước kể từ năm 1838) được ban hành vào năm 1987, với các cải cách vào năm 1995, 2000 và 2005. Tổng thống được bầu theo phổ thông đầu phiếu nhiệm kỳ 5 năm; vào năm 2009, Tòa án Tối cao Nicaragua đã bãi bỏ lệnh cấm tái tranh cử liên tiếp theo hiến pháp, cho phép tổng thống đương nhiệm phục vụ thêm một nhiệm kỳ tại vị. Nhiệm kỳ của Quốc hội là 5 năm và diễn ra đồng thời với nhiệm kỳ của Tổng thống. Quyền lực được phân chia giữa các quyền: hành pháp, lập pháp, tư pháp và bầu cử. Cuối cùng được đề cập là Hội đồng bầu cử tối cao, chịu trách nhiệm tổ chức và tổ chức các cuộc bầu cử.

Các đảng chính trị chính

Xu hướng gần đây là có ít đảng phái chính trị tham gia tranh cử tổng thống, cuộc bầu cử, bằng chứng là hai cuộc bầu cử vừa qua.

Hiện tại, bốn đảng chính trị lớn là:

- Đảng Tự do Lập hiến (14 ghế trong Quốc hội).
- Liên minh Tự do Nicaragua (2 ghế).

-
- Mặt trận Giải phóng Quốc gia Sandinista (71 ghế).
 - Đảng Tự do Độc lập (2 ghế).

Ngoài ra còn có một số đảng nhỏ khác đã tồn tại được một thời gian và một số vẫn còn tương đối trẻ. Nỗ lực thành lập các đảng chính trị mới thường phần lớn không thành công do sức mạnh của các bên lớn hơn.

Hình thức: Nước cộng hòa tổng thống

Điều hành

- Nguyên thủ quốc gia: Tổng thống Jose Daniel ORTEGA Saavedra (từ ngày 10 tháng 1 năm 2007); Phó Tổng thống Rosario MURILLO Zambrana (kể từ ngày 10 tháng 1 năm 2017); lưu ý - tổng thống vừa là nguyên thủ quốc gia vừa là người đứng đầu chính phủ
- Người đứng đầu chính phủ: Tổng thống Jose Daniel ORTEGA Saavedra (từ ngày 10 tháng 1 năm 2007); Phó Chủ tịch Rosario MURILLO Zambrana (kể từ ngày 10 tháng 1 năm 2017)

Chính quyền địa phương

Nicaragua được chia thành các khu vực. Trong các khu vực với quy mô khác nhau. Công dân của các đô thị trực tiếp bầu ra một hội đồng đô thị, hội đồng này có quyền điều hành cơ bản và cũng bầu ra thị trưởng. Các hội đồng thành phố chịu trách nhiệm phát triển đô thị; sử dụng đất đai; vệ sinh môi trường; xây dựng và bảo trì đường xá, công viên và các không gian công cộng khác; và các tổ chức văn hóa trong đô thị của chính họ. Có hai khu vực bản địa tự trị trên bờ biển Caribe - Khu tự trị Bắc Đại Tây Dương và Khu tự trị Nam Đại Tây Dương, có thủ phủ tương ứng là Puerto Cabezas (Bilwi) và Bluefields.

Lập pháp

Quốc hội đơn viện (92 ghế theo luật định, 91 hiện tại; 70 thành viên trong các khu vực bầu cử nhiều ghế, đại diện cho 15 bộ và 2 khu tự trị của đất nước, 20 thành viên trong khu vực bầu cử toàn quốc đại diện tỷ lệ theo danh sách của đảng bỏ phiếu; tối đa 2 ghế dành cho tổng thống tiền nhiệm và ứng cử viên về nhì trong cuộc bầu cử tổng thống trước đó; các thành viên phục vụ nhiệm kỳ 5 năm)

Tư pháp

Hệ thống tư pháp của Nicaragua bao gồm các tòa án dân sự và quân sự. Tòa án tối cao là tòa án có thẩm quyền cao nhất của đất nước. Các thẩm phán được bầu với nhiệm kỳ

7 năm bởi Quốc hội, chịu trách nhiệm đề cử các thẩm phán cho các tòa án cấp dưới. Hệ thống tư pháp của Nicaragua đã nhận được sự hỗ trợ quốc tế thông qua các dự án cải cách tư pháp, nhưng vẫn bị ảnh hưởng bởi các quyết định không nhất quán, sự chậm trễ trong xét xử và chính trị hóa.

Một hiệp ước giữa hai đảng chính trị quyền lực nhất (FSLN và PLC) đã dẫn đến một hệ thống tư pháp kém hiệu quả khi không có các thẩm phán trung lập. Niềm tin của công chúng vào sự công bằng của hệ thống này là cực kỳ thấp và nạn tham nhũng và gia đình trị thường chiếm ưu thế. Tòa án Tối cao có 16 thẩm phán (tăng từ 12 vào năm 2000).

Do tình trạng tham nhũng trong hệ thống tư pháp, các doanh nhân thường được khuyến khích tìm kiếm các giải pháp tranh chấp thay thế bao gồm hòa giải hoặc hỗ trợ bởi ProNicaragua.

An ninh

Nicaragua có quân đội tình nguyện, hải quân và không quân, người dân Nicaragua có thể nhập ngũ ngay từ tuổi 17. Quân đội Nicaragua trong lịch sử đã gắn liền với các đảng phái chính trị. Trong thời kỳ Sandinista cai trị, Lực lượng Vệ binh Quốc gia, có liên hệ với gia đình Somoza, được thay thế bằng Quân đội Nhân dân Sandinista để lãnh đạo cuộc cách mạng. Năm 1995, một sửa đổi hiến pháp đã giúp ổn định và dân chủ hóa quân đội, được đổi tên thành Quân đội Nicaragua.

Quốc kỳ



GIAO THÔNG VÀ TRUYỀN THÔNG

Hầu hết hệ thống giao thông của đất nước được giới hạn ở khu vực phía tây. Có một mạng lưới đường cao tốc, một số đoạn không thể đi qua trong mùa mưa. Hệ thống này bao gồm đoạn Nicaragua dài 255 dặm (410 km) của Xa lộ Liên Mỹ, chạy qua phía tây từ Honduras đến Costa Rica. Một con đường quan trọng chạy từ Xa lộ Liên Mỹ, 24 dặm (39 km) từ Managua về phía đông đến Cảng Esperanza tại Rama. Một con đường khác nối Managua với Puerto Cabezas trên biển Caribe. Năm 1998, cơn bão Mitch đã phá hủy phần lớn đường giao thông của đất nước ở khu vực ven biển Thái Bình Dương. Trong khi nhiều con đường đã được xây dựng lại nhờ hỗ trợ quốc tế, các cơn bão tiếp theo đã làm trì hoãn việc xây dựng lại hoàn toàn.

Có vài trăm dặm đường sắt. Tuyến đường chính chạy từ Granada về phía tây bắc đến Corinto, trên Thái Bình Dương. Một đường nhánh dẫn về phía bắc từ León đến vùng cà phê Carazo.

Cảng biển chính của Corinto có các hoạt động ngoại thương, Puerto Sandino và San Juan del Sur phục vụ khu vực ven biển Thái Bình Dương. Các cảng Caribe bao gồm Puerto Cabezas và Bluefields, sau này được kết nối với bến cảng Port Esperanza với các thuyền nhỏ. Các con sông ngắn ở phía tây có thể đi lại bằng các thuyền nhỏ. Ở phía đông, sông Coco có các tàu cỡ trung bình có thể di chuyển.

Sân bay quốc tế chính, cách Managua 7 dặm (11 km), có dịch vụ đến Bắc Mỹ và Mỹ Latinh. Một sân bay thương mại lớn khác là ở Puerto Cabezas. Các sân bay khác phục vụ các chuyến bay nội địa. Dịch vụ hàng không quốc tế do các hãng hàng không TACA và một số hãng hàng không Hoa Kỳ và nước ngoài khác cung cấp.

Lĩnh vực viễn thông của Nicaragua được tư nhân hóa hoàn toàn. Số lượng người dùng Internet ở nước này thấp hơn so với hầu hết các quốc gia khác ở Trung Mỹ.

SỨC KHỎE VÀ PHÚC LỢI

Sau nhiều thập kỷ bị người Somoza bỏ bê, các chương trình xã hội dành cho người nghèo đã trở thành mối quan tâm chính của chính quyền Sandinista. Các biện pháp y tế đã làm giảm đáng kể tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh và tăng tuổi thọ. Các chương trình phúc lợi và an sinh xã hội được mở rộng. Tuy nhiên, những chương trình này đã bị ảnh hưởng vào cuối những năm 1980 do tác động của chiến tranh và nền kinh tế. Sau năm 1990, chúng tiếp tục giảm khi chính phủ bảo thủ thực hiện cắt giảm khu vực công. Tuy nhiên, với sự trở lại của chế độ Sandinista vào năm 2007, các chương trình phúc lợi mạnh mẽ đã được khôi phục. Với viện trợ quốc tế, Nicaragua đã có những cải thiện trong việc tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe và tỷ lệ tử vong ở trẻ em đã giảm vào đầu thế kỷ 21.

GIÁO DỤC

Một trong những hành động đầu tiên của Sandinistas sau cuộc cách mạng năm 1979 là tuyên bố “năm xóa mù chữ”, theo đó chính phủ cử các cán bộ từng là chiến binh du kích đến dạy đọc cho phần lớn dân chúng nông thôn mù chữ. Chiến dịch xóa mù chữ này đã giảm tỷ lệ mù chữ ở người trưởng thành từ hơn 50 phần trăm xuống dưới 15 phần trăm. Giáo dục tiêu chuẩn ở tất cả các cấp cũng được mở rộng đáng kể. Vào đầu thế kỷ 21, khoảng 4/5 dân số biết chữ, 1/5 người dân Nicaragua không được đi học chính quy và chỉ một phần nhỏ dân số có bằng đại học. Các trường đại học lâu đời nhất của Nicaragua là Đại học Tự trị Quốc gia (1812) và Đại học Trung Mỹ (1961). Một số trường đại học khác được thành lập vào những năm 1980 và 90.

Hiện tại, 75% dân số dưới 39 tuổi và đang học tiểu học, trung học phổ thông, giáo dục đại học là bắt buộc, hai chương trình đầu là miễn phí. Có một chi nhánh Nicaragua của một trường đại học Hoa Kỳ đã được công nhận bởi Hiệp hội các trường đại học và cao đẳng phía Nam (SACS). Chính phủ Nicaragua đang tăng cường tài trợ để cải thiện cơ hội giáo dục trong nước, và thúc đẩy tăng tuyển sinh cho trung học, cũng như cho các

trường đại học. Tất cả các trường học, bao gồm tiểu học, trung học và đại học, đều chịu sự giám sát chung và quy định của Bộ Giáo dục Quốc gia.





ĐỜI SỐNG VĂN HÓA

Văn hóa

Nicaragua có truyền thống văn hóa phong phú phản ánh sự phân chia sắc tộc lâu đời. Phần phía tây của đất nước có nền văn hóa tương tự như các quốc gia nói tiếng Tây Ban Nha khác ở Mỹ Latinh. Truyền thống dân gian được thể hiện trong các tác phẩm nghệ thuật và thủ công mỹ nghệ (gốm sứ, dệt may, đồ thủ công mỹ nghệ bằng gỗ và da), các nghi lễ tôn giáo và âm nhạc đồng quê. Phần phía đông của Nicaragua có nhiều nét Afro-Caribbean hơn, tương tự như các thuộc địa cũ khác của Anh trong khu vực.

Cuộc sống hàng ngày và phong tục xã hội

Như phần lớn các nước Trung Mỹ, đời sống xã hội Nicaragua tập trung vào gia đình và quan hệ họ hàng. Hầu hết trẻ em có cha mẹ đỡ đầu, những người giúp tổ chức lễ rửa tội cho đứa trẻ và đóng vai trò là người cố vấn trong suốt thời thơ ấu của chúng. Nhiều sự kiện xã hội gắn liền với Nhà thờ Công giáo La Mã và mỗi thị trấn hoặc thành phố ở Nicaragua đều tổ chức lễ kỷ niệm hàng năm để tôn vinh vị thánh bảo trợ của mình. Lễ kỷ niệm Đức Trinh Nữ Maria (địa phương gọi là La Purísima) là ngày lễ quan trọng

nhất của đất nước, và lễ hội kéo dài chín ngày bao gồm việc xây dựng các bàn thờ đặt ở cửa ra vào ở các nhà riêng và tạo ra những chiếc kiệu để diễu hành qua thị trấn.

Một truyền thống khác ở Nicaragua là buổi trình diễn El Güegüense hàng năm, một vở kịch châm biếm mô tả sự chống lại chế độ thực dân. Màn trình diễn được biểu diễn vào tháng 1 trong ngày lễ của San Sebastián, vị thánh bảo trợ của thành phố Diriamba, kết hợp âm nhạc dân gian, khiêu vũ và sân khấu. El Güegüense, có tên bắt nguồn từ thuật ngữ Nahuatl güegüe, là một trường lão quyền lực ở Nicaragua thời kỳ tiền Colombia, người tuân thủ khi có sự hiện diện của thực dân nhưng lại chế nhạo họ sau lưng. Tuồng được UNESCO công nhận là “Kiệt tác di sản truyền miệng và phi vật thể của nhân loại” vào năm 2005.

Ẩm thực Nicaragua là sự kết hợp giữa truyền thống bản địa và Creole. Món ăn quốc gia của đất nước là gallo pinto (cơm chiên trộn với đậu đen và các loại gia vị khác). Ngô là lương thực chính của ẩm thực Nicaragua và được sử dụng trong nhiều loại thực phẩm, chẳng hạn như nacatamal (bột ngô nhồi thịt và nấu trong lá chuối), indio viejo (bánh ngô, thịt, hành, tỏi, ớt ngọt, cà chua và nấu trong nước cam và nước dùng), và sopa de albóndiga (súp thịt viên). Thức uống truyền thống được gọi là chicha được làm bằng ngô, nước và đường. Món khai vị được gọi là rosquillas được làm bằng bột ngô nướng, phô mai và bơ. Vùng Caribe có những món ăn truyền thống của riêng mình, chẳng hạn như rondón (thịt rùa, cá hoặc thịt lợn kết hợp với nhiều loại gia vị khác nhau). Một thức uống chỉ có ở vùng này là gaubal (chuối xanh nấu chín, sữa, nước dừa và đường).

Thể thao và giải trí

Môn thể thao phổ biến nhất ở Nicaragua là bóng chày, môn bóng chày có ở trên khắp đất nước. Quyền anh ngày càng trở nên phổ biến, phần lớn là nhờ thành công của võ sĩ người Nicaragua, Alexis Arguello. Các môn thể thao ưa thích khác bao gồm bóng đá, cử tạ và bơi lội. Cờ vua là một trò tiêu khiển phổ biến khác. Trong chế độ Sandinista, chính phủ đã nỗ lực đặc biệt để thúc đẩy thể thao cho phụ nữ. Nicaragua lần đầu tiên tham dự Thế vận hội vào năm 1968 tại Thế vận hội Thành phố Mexico.

Truyền thông và xuất bản

Nicaragua có một số nhật báo, tất cả đều có khuynh hướng chính trị mạnh mẽ. Tuy nhiên, cuộc đàn áp của chính phủ Ortega đối với một loạt các tổ chức sau các cuộc biểu tình năm 2018 bao gồm những hạn chế ngày càng tăng đối với quyền tự do báo

chí. Đáng chú ý, vào tháng 8 năm 2021, chính quyền đã đột kích vào văn phòng của nhật báo bảo thủ La Prensa, tờ báo từng là kẻ thù không đội trời chung của cả chính phủ Somoza và Sandinista. Trong thời kỳ Somoza và Sandinista, hai đài truyền hình hiện có đều do chế độ kiểm soát. Đài truyền hình Sandinista đã cố gắng đa dạng hóa các chương trình quốc tế (trước đây các chương trình của Hoa Kỳ thống trị) và tăng các chương trình sản xuất trong nước. Sau năm 1990, mặc dù nhiều kênh mới xuất hiện, nhưng phần lớn thời lượng phát sóng một lần nữa bị các chương trình của Hoa Kỳ thống trị. Trong suốt nửa sau của thế kỷ 20 và sang thế kỷ 21 có rất nhiều đài phát thanh, hầu hết thuộc sở hữu tư nhân.

LỊCH SỬ

Thời kì thuộc địa

Người Tây Ban Nha Pedro Arias Dávila (được gọi là Pedrarias) đã dẫn đầu cuộc thám hiểm đầu tiên để tìm các thuộc địa lâu dài ở Nicaragua ngày nay. Năm 1519, khi Pedrarias trở thành thống đốc của Panama, ông đã cử người bà con của mình là Gil González Dávila đi khám phá về phía bắc tới Nicaragua. González Dávila nỗ lực chinh phục vùng này lần đầu tiên vào năm 1522 nhưng bị người bản địa đẩy lùi. Pedrarias sau đó cử Francisco Hernandez de Cordoba thành lập các thành phố Granada và Leon; đến năm 1524, thiết lập thuộc địa lâu dài. Ghen tị với thành công của Hernández de Córdoba, Pedrarias đã giết ông ta và tự xưng là thống đốc Nicaragua vào năm 1527. Pedrarias giữ chức thống đốc cho đến khi ông qua đời vào năm 1531.

Nhìn chung, cuộc chinh phục của người Tây Ban Nha là một thảm họa đối với người dân bản địa ở khu vực Thái Bình Dương của Nicaragua. Trong vòng ba thập kỷ, dân số bản địa ước tính khoảng một triệu người đã giảm mạnh xuống còn vài chục nghìn người, do khoảng một nửa số người bản địa chết vì các bệnh truyền nhiễm và phần lớn số còn lại bị bán làm nô lệ ở các thuộc địa Tây Ban Nha. Rất ít người thiệt mạng trong chiến tranh trực tiếp.

Sau đợt suy giảm dân số ban đầu, Nicaragua trở thành vùng nước tù đọng của đế chế Tây Ban Nha. Trong bối cảnh này, Granada và León nổi lên như những cực cạnh tranh về quyền lực và uy tín. Trước đây thu nhập từ nông nghiệp và thương mại với Tây Ban Nha qua sông San Juan; sau này phụ thuộc vào thương mại với các thuộc địa Tây Ban Nha ở bờ biển Thái Bình Dương. Cả hai tiền đồn nhỏ đều là mục tiêu thường xuyên bị cướp biển tấn công. Vào cuối thế kỷ 17, Vương quốc Anh đã thành lập một liên minh

với người Miskito ở vùng ven biển Caribe, nơi cộng đồng Bluefields đã được thành lập. Người Anh định cư ở Mosquito Coast, và trong thời gian (1740–86) khu vực này là thuộc địa của Anh.

Độc lập

Năm 1811, được truyền cảm hứng từ các cuộc đấu tranh ở Mexico và El Salvador, các nhà cách mạng đã phế truất viên quan cai trị Nicaragua. Tuy nhiên, León đã sớm quay trở lại, và Granada phải gánh chịu hình phạt vì tội bất tuân. Năm 1821 León từ chối, Granada chấp thuận tuyên bố độc lập của Guatemala khỏi Tây Ban Nha. Cả hai đều chấp nhận liên minh với Mexico (1822–23), nhưng họ đã chiến đấu cho đến năm 1826, đến khi Nicaragua thống nhất ở Trung Mỹ. Sau khi Nicaragua ly khai khỏi liên bang vào năm 1838, sự cạnh tranh giữa León và Granada vẫn tiếp tục.

Sự can thiệp của nước ngoài

Sau khi Tây Ban Nha rút quân, quan hệ giữa “vua” của Mosquito Coast và chính phủ Anh được củng cố cho đến khi các quan chức Anh ở Bluefields trở lại. Năm 1848, họ chiếm cảng San Juan del Norte ở Caribe, đổi tên thành Greytown. Việc phát hiện ra vàng ở California đã thu hút sự chú ý đến vị trí chiến lược của Nicaragua đối với giao thông giữa các đại dương, Công ty vận chuyển phụ kiện của Cornelius Vanderbilt đã bắt đầu vận hành tàu hơi nước giữa Greytown và Thái Bình Dương. Năm 1856, William Walker, một người Mỹ đã hỗ trợ Đảng Tự do trong chiến tranh (1855), tự phong mình làm tổng thống của đất nước, nhưng một năm sau, ông đã bị chuyển hướng bởi nỗ lực của năm nước cộng hòa Trung Mỹ và công ty vận chuyển.

Đảng bảo thủ cai trị từ năm 1857 đến năm 1893, mang lại hòa bình tương đối nhưng ít dân chủ cho Nicaragua. Như một sự thỏa hiệp giữa Granada và León, Managua được đặt làm thủ đô vào năm 1857. Năm 1860, một hiệp ước với Vương quốc Anh quy định về việc tái hợp nhất trên danh nghĩa bờ biển phía đông với phần còn lại của đất nước, nhưng với tư cách là một khu tự trị. Quyền tài phán hoàn toàn đối với người Miskito không được thiết lập cho đến khi nhiệm kỳ tổng thống Đảng Tự do (1893–1909) của José Santos Zelaya.

Zelaya, mặc dù là một nhà độc tài, nhưng là một người theo chủ nghĩa dân tộc. Ông đã thúc đẩy các kế hoạch thống nhất Trung Mỹ và từ chối cấp quyền xây dựng kênh đào xuyên biên giới của Hoa Kỳ theo các điều khoản nhượng bộ, do đó khuyến khích Hoa Kỳ chọn Panama cho dự án. Điều này, cộng với tin đồn rằng Zelaya dự định mời Nhật

Bản xây dựng một con kênh có thể cạnh tranh với tuyến đường thủy của Hoa Kỳ, khiến Hoa Kỳ khuyến khích phe đối lập Bảo thủ của Zelaya tổ chức một cuộc nổi dậy. Khi hai công dân Hoa Kỳ tham gia cuộc nổi dậy bị hành quyết, Hoa Kỳ đã đổ bộ lính thủy đánh bộ vào Bluefields và do đó đã ngăn cản chiến thắng của Đảng Tự do. Mặc dù Zelaya từ chức, Hoa Kỳ từ chối công nhận người kế nhiệm ông, José Madriz (1909–10). Nội chiến tiếp theo dẫn đến nhiệm kỳ tổng thống của Đảng Bảo thủ, Adolfo Díaz (1911–17), người thay mặt Thủy quân lục chiến Hoa Kỳ can thiệp vào năm 1912. Một đội bảo vệ 100 người tại đại sứ quán Hoa Kỳ tượng trưng cho sự ủng hộ của quốc gia đó đối với các tổng thống Đảng Bảo thủ Emiliano Chamorro Vargas (1917–21) và Diego Manuel Chamorro (1921–23). Hiệp ước Bryan-Chamorro, được ký vào năm 1914 và được phê chuẩn vào năm 1916, trao cho Hoa Kỳ các đặc quyền độc quyền về kênh đào ở Nicaragua (để ngăn chặn việc xây dựng một kênh đào cạnh tranh) và quyền thiết lập các căn cứ hải quân.

Việc lực lượng bảo vệ Thủy quân lục chiến Hoa Kỳ rút lui vào năm 1925 đã nhanh chóng dẫn đến một cuộc khủng hoảng khác, với việc Chamorro Vargas nổi dậy chống lại một chế độ mới. Díaz trở lại với tư cách là một tổng thống thỏa hiệp (1926–28), năm 1927 tăng cường với 2.000 lính thủy đánh bộ Hoa Kỳ. Các nhà lãnh đạo tự do Juan Bautista Sacasa, José María Moncada và Augusto César Sandino nổi dậy, nhưng sau sáu tháng, Sacasa và Moncada đã làm hòa, và các cuộc bầu cử tiếp theo dưới sự bảo trợ của Hoa Kỳ đã mang lại chức tổng thống cho cả hai người (Moncada, 1928–33, và Sacasa, 1933–36). Tuy nhiên, Sandino vẫn tiếp tục chiến đấu chùng nào Thủy quân lục chiến còn ở trong nước.

Những năm Somoza

Thủy quân lục chiến rút lui khi thành phố Sacasa khánh thành, và Sandino phục tùng chính phủ của mình. Lực lượng Vệ binh Quốc gia Nicaragua, do Thủy quân lục chiến Hoa Kỳ huấn luyện và do Tướng Anastasio Somoza García chỉ huy, hiện chịu trách nhiệm duy trì trật tự trong nước. Năm 1934, các sĩ quan cấp cao do Somoza dẫn đầu đã gặp nhau và đồng ý ám sát Sandino. Somoza sau đó phế truất Sacasa với sự ủng hộ của các phe Tự do và Bảo thủ, và trong một cuộc bầu cử gian lận, ông trở thành tổng thống vào ngày 1 tháng 1 năm 1937.

Somoza (được gọi là Tacho) đã sửa đổi hiến pháp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc củng cố quyền lực vào tay mình và cai trị đất nước trong hai thập kỷ tiếp theo, với tư

cách là tổng thống hoặc với tư cách là thế lực đứng sau các tổng thống bù nhìn. Hoạt động xuất khẩu phát triển từ những năm 1930 trở đi. Tuy nhiên, gia đình Somoza và các cộng sự của họ, chứ không phải toàn thể người dân Nicaragua, mới là những người hưởng lợi chính từ thu nhập của đất nước.

Vào ngày 21 tháng 9 năm 1956, một ngày sau khi Đảng Tự do Quốc gia Nicaragua của Somoza (Partido Liberal Nacionalista de Nicaragua; PLN) đề cử ông cho một nhiệm kỳ khác, một nhà thơ Tự do tên là Rigoberto López Pérez đã bắn tổng thống, người đã chết tám ngày sau đó. Quốc hội ngay lập tức trao cho Luis Somoza Debayle vị trí của cha mình, và vào tháng 2 năm 1957, ông được bầu vào nhiệm kỳ (1957–63) một cách đáng ngờ. Somoza Debayle cai trị nhẹ nhàng hơn cha mình. Anh chấp nhận dàn xếp có lợi cho Honduras về tranh chấp biên giới lâu đời giữa hai nước (1960) và hợp tác với Mỹ trong cuộc xâm lược Vịnh Pigs vào Cuba (1961). Năm 1961, ba người theo chủ nghĩa Mác, trong đó có Carlos Fonseca Amador, thành lập Mặt trận Giải phóng Quốc gia Sandinista du kích (Frente Sandinista de Liberación Nacional; FSLN) để đối lập với chế độ. Nó được đặt theo tên của Augusto César Sandino, và các thành viên của nó được gọi là Sandinistas.

Sau một cuộc bầu cử về cơ bản là không có đối chứng vào năm 1963, René Schick Gutiérrez và sau khi ông qua đời vào năm 1966, Lorenzo Guerrero Gutiérrez đã nắm giữ chức vụ với sự hỗ trợ của người Somoza. Mặc dù nền kinh tế tăng trưởng nhưng tình trạng nghèo đói hàng loạt vẫn không thay đổi. Luis Somoza mất sớm vào năm 1967. Nhiều tháng sau, anh trai của ông là Anastasio Somoza Debayle (“Tachito”) đã giành chiến thắng trong một cuộc bầu cử tổng thống gian lận khác trước một đối thủ có tiếng là Fernando Agüero Rocha. Năm 1970, Hiệp ước Bryan-Chamorro bị bãi bỏ.

Vào ngày 1 tháng 5 năm 1972, không đủ điều kiện để kế vị theo hiến pháp, Somoza đã từ bỏ chức vụ tổng thống cho một bộ ba (gồm Agüero và hai nhà lãnh đạo đảng của Somoza). Vào ngày 23 tháng 12, một trận động đất xảy ra ở thành phố Managua khiến 6.000 người thiệt mạng và 300.000 người mất nhà cửa. Somoza (chỉ huy Lực lượng Vệ binh Quốc gia) đảm nhận vai trò người đứng đầu Ủy ban Khẩn cấp Quốc gia. Agüero bị thay thế (ngày 1 tháng 3 năm 1973) trong bộ ba. Dân số phải chịu sự tàn phá khi Somoza thu lợi riêng từ các chương trình viện trợ quốc tế. Vào tháng 3 năm 1974, một hiến pháp mới (thứ tám của đất nước kể từ năm 1838) đã cho phép Somoza tái đắc cử tổng thống.

Trước cuối năm, hai nhóm đối lập thực sự đã thu hút sự chú ý rộng rãi - đảng Sandinistas và tổ chức do Pedro Joaquín Chamorro, biên tập viên và nhà xuất bản tờ La Prensa (“Báo chí”) của Managua thành lập, được gọi là Liên minh Dân chủ Giải phóng (Unión Democrática). Vào tháng 12 năm 1974, Sandinistas đã tổ chức một vụ bắt cóc thành công giới thượng lưu Somoza, thu được tiền chuộc và thả các tù nhân chính trị. Đáp lại, chế độ bắt tay vào một nỗ lực chống nổi dậy kéo dài hai năm rưỡi, ngoài việc dẫn đến cái chết của Carlos Fonseca vào năm 1976, còn cướp đi sinh mạng của hàng nghìn nông dân không tham gia chiến đấu. Năm 1977, một nhóm có tên Los Doce (Mười hai) đã tìm kiếm một liên minh chống Somoza bao gồm UDEL, Sandinistas và các tổ chức khác. Những kẻ ám sát đã sát hại Pedro Joaquín Chamorro vào ngày 10 tháng 1 năm 1978, sau đó là một cuộc tổng đình công và bạo lực. Vào ngày 22 tháng 8, Sandinistas chiếm đóng cung điện quốc gia, bắt giữ hơn 1.000 con tin trong hai ngày và giành được hầu hết các yêu cầu của họ. Mặc dù Lực lượng Vệ binh Quốc gia đã giành lại được một phần quyền kiểm soát, nhưng cuộc nổi dậy vẫn lan rộng, với một cuộc tổng đình công khác và quân Sandinista chiếm giữ một số thành phố lớn. Cuộc nổi dậy cuối cùng đã bị dập tắt, với cái giá là hàng ngàn sinh mạng. Tháng 6 năm sau, FSLN tổ chức cuộc tấn công cuối cùng. Hết thành phố này đến thành phố khác rơi vào tay quân nổi dậy, được hỗ trợ bởi hàng chục nghìn chiến binh dân sự địa phương. Vào ngày 17 tháng 7, Somoza từ chức và rời khỏi đất nước; hai ngày sau, Sandinistas tiến vào Managua và chấp nhận đầu hàng, kết thúc những năm dài cai trị của Somoza.

Chính phủ Sandinista

Chính phủ mới kế thừa một đất nước bị tàn phá. Khoảng 500.000 người mất nhà cửa, hơn 30.000 người thiệt mạng và nền kinh tế điêu đứng. Vào tháng 7 năm 1979, Sandinistas đã bổ nhiệm một Hội đồng Tái thiết Quốc gia gồm năm thành viên của Chính phủ. Tháng 5 năm sau, Hội đồng Nhà nước gồm 47 thành viên, hoạt động như một quốc hội lâm thời. Năm 1981, chính quyền đã giảm xuống còn ba thành viên và hội đồng tăng lên 51.

Năm 1979–80, chính phủ sung công tài sản do Anastasio Somoza Debayle, các thành viên trong chính phủ của ông ta và những người ủng hộ họ nắm giữ. Các ngân hàng địa phương và các công ty bảo hiểm, tài nguyên khoáng sản và rừng đã bị quốc hữu hóa, và việc xuất nhập khẩu thực phẩm được đặt dưới sự kiểm soát của chính phủ. Các

Đạo luật về Quyền và Bảo đảm, đóng vai trò như hiến pháp mới của đất nước, đảm bảo các quyền và tự do cơ bản của cá nhân. Chính phủ từ chối mọi trách nhiệm về vụ ám sát Somoza vào ngày 17 tháng 9 năm 1980 tại Asunción.

Cuộc cách mạng Sandinista đại diện cho một sự thay đổi đầy hy vọng hướng tới dân chủ hóa. Cuộc cách mạng cố gắng khắc phục tình trạng bất bình đẳng và nghèo đói to lớn trong nước bằng một loạt các chương trình được thiết kế để cải thiện cuộc sống của người nghèo. Tuy nhiên, quá trình dân chủ hóa đã bị cản trở bởi hai trở ngại chính. Đầu tiên, ngay sau khi nắm quyền, các nhà lãnh đạo Sandinista bắt đầu hạn chế một số quyền tự do và tịch thu tài sản. Thứ hai, Hoa Kỳ giải thích cuộc cách mạng Sandinista là một sự thay đổi có thể xảy ra đối với chủ nghĩa cộng sản và đình chỉ viện trợ kinh tế cho Nicaragua vào đầu những năm 1980. Thật vậy, chính phủ Sandinista đã thiết lập quan hệ chặt chẽ với Cuba và các nước thuộc khối Xô Viết khác. Trong suốt thập kỷ, FSLN và nhà nước dần dần hợp nhất thành một thực thể duy nhất đại diện cho lợi ích của Tổng cục Quốc gia, cơ cấu lãnh đạo của FSLN. Tất cả các phe đối lập chính trị trong nước đã bị suy yếu. Hơn nữa, Sandinistas đã thành lập một số tổ chức chịu trách nhiệm truyền bá người Nicaragua vào hệ thống niềm tin của đảng về cuộc cách mạng và báo cáo những người chỉ trích cuộc cách mạng là “những kẻ phản cách mạng”. Tiêu biểu cho tầm ảnh hưởng chính trị và ý thức hệ của chính phủ là Ủy ban Quốc phòng Sandinista (Comités de Defensa Sandinista; CDS), đóng vai trò là “tai mắt của cuộc cách mạng”. Năm 1981, chính quyền cũng ban hành Luật Cải cách Nông nghiệp, chính thức hóa những gì có thể được thực hiện với tài sản của Somoza. Điều này bao gồm việc cung cấp quyền sử dụng đất miễn phí cho nông dân và những người ủng hộ nhà nước để đổi lấy dịch vụ của chính phủ hoặc để thành lập hợp tác xã nông nghiệp. Để đối phó với các hành động của chính phủ Sandinista, vào năm 1981, Tổng thống Hoa Kỳ Ronald Reagan ủy quyền tài trợ cho việc tuyển dụng, huấn luyện và trang bị vũ khí cho những kẻ phản cách mạng Nicaragua, giống như những kẻ đã được quân đội Argentina tổ chức, sẽ tham gia vào các hoạt động quân sự bất thường chống lại chế độ Sandinista. Những người nổi dậy này, được gọi là Contras, đã thành lập các căn cứ ở khu vực biên giới của Honduras và Costa Rica. Quân đội Contra đã tăng lên khoảng 15.000 binh sĩ vào giữa những năm 1980. Cuối cùng, chính phủ Nicaragua cũng đã mở rộng lực lượng quân sự của mình, mua các thiết bị quan trọng như máy bay trực thăng tấn công, đồng thời thực hiện chiến lược và chiến thuật chống nổi dậy, cuối những

năm 1980 ngăn chặn và làm mất tinh thần lực lượng Contras nhưng không đánh bại được họ.

Vào ngày 4 tháng 11 năm 1984, FSLN và ứng cử viên tổng thống, Daniel Ortega Saavedra, đã giành được 63% phiếu bầu trong một cuộc bầu cử mà các nhóm quan sát viên quốc tế cho là công bằng. Ortega bắt đầu vào tháng 1 năm 1985, và hai năm sau, Quốc hội Lập hiến mới đưa ra một hiến pháp kêu gọi các cuộc bầu cử được tổ chức thường xuyên, cuộc bầu cử đầu tiên cho chức vụ quốc gia diễn ra vào năm 1990.

Chính quyền Reagan tố cáo cuộc bầu cử năm 1984 là một sự giả tạo, và lệnh cấm vận thương mại của Hoa Kỳ đối với Nicaragua được tuyên bố vào năm 1985. Lệnh cấm vận cùng những thiệt hại và sự xáo trộn kinh tế do nội chiến gây ra kết hợp với những sai lầm kinh tế của Sandinista khiến nền kinh tế Nicaragua lao dốc từ năm 1985 trở đi. Tỷ lệ lạm phát hàng năm hơn 30.000 phần trăm vào năm 1988 được theo sau bởi các biện pháp thắt lưng buộc bụng nghiêm trọng vào năm 1989. Các chương trình của chính phủ về y tế, giáo dục, nhà ở và dinh dưỡng đã bị cắt giảm nghiêm trọng.

Năm 1987, sau những nỗ lực quốc tế mạnh mẽ nhằm chấm dứt nội chiến và mang lại nền dân chủ cho đất nước, một thỏa thuận hòa bình khu vực đã được ký kết giữa chính phủ Sandinista và Contras, những người đã ngừng nhận viện trợ quân sự từ Hoa Kỳ. Những sự kiện này dần dần chuyển trọng tâm của cuộc xung đột Nicaragua từ chiến đấu sang chính trị.

Cuộc tổng tuyển cử năm 1990 được tổ chức dưới sự giám sát quốc tế cẩn thận. Hoạt động chống đối gia tăng trong thời kỳ bầu cử. Vào ngày 25 tháng 2 năm 1990, Liên minh Đối lập Quốc gia (Unión Nacional Opositor; UNO) do Hoa Kỳ hậu thuẫn và tài trợ bởi Hoa Kỳ và ứng cử viên tổng thống Violeta Barrios de Chamorro, góa phụ của biên tập viên tờ báo đã tử vì đạo, đã giành được một chiến thắng, và một chuyển giao chính quyền hòa bình diễn ra vào ngày 25 tháng 4.

Nicaragua từ 1990 đến 2006

Chính phủ Chamorro đã đảo ngược nhiều chính sách của Sandinista và nhìn chung tìm cách hòa giải dân tộc, bình định và cải cách nhà nước. Chamorro đã đàm phán về việc chính thức giải ngũ Contras vào tháng 6 năm 1990 và cắt giảm quân đội từ hơn 80.000 binh sĩ xuống còn dưới 15.000. Năm 1994, cô có được sự từ chức của Tướng Humberto Ortega, anh trai của Daniel Ortega và là chỉ huy quân đội trong chế độ Sandinista. Sự ra đi của ông không chỉ thể hiện sự kiểm soát dân sự lớn hơn đối với

quân đội mà còn tăng cường sự ổn định của nó. Để theo đuổi hòa giải dân tộc, Chamorro cuối cùng đã tham gia vào một liên minh lập pháp ngầm với FSLN và một số người ôn hòa UNO. Tuy nhiên, liên minh đã không đạt được một mối quan hệ hợp tác thực sự; thay vào đó, sự phân cực về ý thức hệ vốn được kế thừa từ chế độ độc tài Somoza và cuộc nội chiến vẫn tiếp diễn giữa Sandinistas và các đối thủ của họ. Trong gần bốn năm, cơ quan lập pháp vẫn không ổn định vì những căng thẳng này, điều này còn thể hiện rõ hơn ở sự bất tuân dân sự và các làn sóng bạo lực tái diễn. Những người Contrás trước đây bất mãn (được biết đến với cái tên Recontras) lại cầm vũ khí, phản nản về việc quân đội do Sandinista thống trị tiếp tục bạo lực và chỉ trích chính phủ của Chamorro vì đã không thực hiện lời hứa phân chia lại đất đai. Sandinistas dân sự có vũ trang, những người được gọi là Recompas, đã nổi lên để chiến đấu với Recontras.

Chính phủ Chamorro đã giải quyết được hầu hết các chiến binh này vào năm 1995. Xung đột giữa Recompas và Recontras dần lắng xuống, và một số cải cách hiến pháp đã được thông qua để chuyển quyền lực từ tổng thống sang Quốc hội, chấm dứt nghĩa vụ quân sự, đảm bảo quyền sở hữu tư nhân, và ngăn cản người thân của tổng thống phục vụ trong nội các hoặc kế nhiệm tổng thống. Chính quyền của Chamorro đã thay sách giáo khoa thời Sandinista bằng sách mới do Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ trả tiền. Nó cũng giảm ngân sách khu vực công và trả lại một số tài sản sung công cho các chủ đất có đất bị chính quyền Sandinista tịch thu. Tuy nhiên, hầu hết các cải cách ruộng đất đã hứa của chính phủ đã không được thực hiện do xung đột đang diễn ra về các quyền sở hữu đất đai đã được phân bổ lại dưới thời Sandinistas. Trong nông nghiệp, người ta nhấn mạnh vào canh tác quy mô lớn để xuất khẩu hơn là tự cung tự cấp trong nước. Mặc dù Chamorro đã thành công về mặt chính trị, nhưng việc chính phủ của bà sử dụng các chương trình thất lung buộc bụng và điều chỉnh cơ cấu đã làm giảm hoặc loại bỏ hầu hết phúc lợi của chính phủ dành cho những công dân nghèo khó của Nicaragua, từ đó dẫn đến tình trạng gia tăng tình trạng vô gia cư và tội phạm. Tuy nhiên, chính quyền của Chamorro đã đảm bảo các cuộc bầu cử hòa bình vào năm 1996 và việc chuyển giao quyền lực từ chính phủ dân sự này sang chính phủ dân sự khác.

Đưa các cuộc bầu cử này thành hiện thực là một nhiệm vụ khổng lồ và vô cùng tốn kém đối với Hội đồng bầu cử tối cao Nicaragua (CSE). Hóa đơn hành chính trị giá 50 triệu đô la được thanh toán phần lớn bằng các khoản đóng góp nước ngoài. Chính phủ của Chamorro đã từ chối phân bổ kinh phí để tổ chức cuộc bầu cử. Mariano Fiallos,

người đứng đầu CSE kể từ cuộc bầu cử năm 1984, đã từ chức vào đầu năm 1996, cáo buộc rằng công việc của ông là không thể đảm bảo được do CSE thiếu kinh phí và những thay đổi luật bầu cử khuyến khích ảnh hưởng của đảng phái.

FSLN và Liên minh Tự do cánh hữu mới được thành lập (Alianza Liberal; AL), một liên minh gồm ba đảng tự do, là những ứng cử viên chính trong cuộc bầu cử quốc gia năm 1996. Daniel Ortega là ứng cử viên tổng thống của FSLN, và đảng của ông đã vận động cho các dịch vụ xã hội và quyền tự do dân sự được mở rộng, đoàn kết dân tộc và, trái ngược với lập trường lịch sử của nó, là hòa giải với Hoa Kỳ. Ông thua ứng cử viên của AL, Arnoldo Alemán Lacayo, cựu thị trưởng Managua và được cho là đồng tình của cựu độc tài Anastasio Somoza Debayle. Trong nhiệm kỳ của Alemán (1997–2002) nền kinh tế Nicaragua phục hồi khiếm tốn, được thúc đẩy bởi viện trợ nước ngoài, xóa nợ và kiều hối từ nước ngoài, nhưng chính quyền của ông cũng bị cáo buộc tham nhũng, ngay cả trong việc phân bổ viện trợ sau cơn bão Mitch (1998)), đã giết chết hàng nghìn người Nicaragua và khiến hàng trăm nghìn người mất nhà cửa. Niềm tin của công chúng vào Alemán càng bị xói mòn bởi một hiệp ước lập pháp giữa FSLN và Đảng Tự do Lập hiến của Alemán (Partido Liberal Constitucionalista; PLC), cho phép hai đảng giành được các vị trí quyền lực và ngăn chặn sự cạnh tranh từ các đảng chính trị khác trong các cuộc bầu cử.

Năm 2001, Ortega thua lần thứ hai trước ứng cử viên tổng thống PLC Enrique Bolaños Geyer. Ngay sau khi Bolaños nhậm chức vào tháng 1 năm 2002, ông đã kêu gọi một "Kỷ nguyên mới" và yêu cầu Alemán bị tước quyền miễn trừ, ông có thể bị truy tố vì cáo buộc đã ăn cắp khoảng 100 triệu đô la. Quốc hội đã bỏ phiếu sát sao để thu hồi quyền miễn trừ của Alemán, và sau đó anh ta bị kết tội và bị kết án 20 năm tù. Hình phạt sau đó được thay đổi từ ngồi tù sang quản thúc tại gia.

Tổng thống Bolaños rời PLC vào năm 2003, và một cuộc đấu tranh chính trị ba bên nhanh chóng nổ ra giữa ông, đảng cũ của ông và FSLN. Năm 2004, hai bên buộc tội Bolaños đã phạm tội bầu cử trong chiến dịch tranh cử tổng thống của ông. Trong cùng năm đó, Quốc hội (do PLC và FSLN chi phối) đã thông qua các cải cách hạn chế hơn nữa quyền hạn của tổng thống. Bolaños đã phủ quyết các cải cách vào tháng 4 năm 2005, nhưng Tòa án Công lý Tối cao của Nicaragua đã giữ nguyên chúng vào tháng 8 năm đó. Sau sự can thiệp của Tổ chức các Quốc gia Châu Mỹ, ba bên cuối cùng đã

đồng ý rằng các cải cách sẽ không có hiệu lực cho đến khi nhiệm kỳ của Bolaños kết thúc vào tháng 1 năm 2007.

Ortega trở lại nắm quyền

Ortega trở lại nắm quyền sau khi đánh bại ứng cử viên bảo thủ Eduardo Montealegre trong cuộc bầu cử tổng thống năm 2006. Dường như đã đánh đổi chủ nghĩa Mác kiên quyết trong quá khứ của mình để lấy chính trị thực dụng hơn, Ortega hứa sẽ duy trì các cải cách kinh tế thị trường tự do của những người tiền nhiệm. Về phần mình, chính phủ tập trung vào nhiệm vụ khó khăn là dập tắt nạn tham nhũng của quan chức và cải thiện các điều kiện kinh tế nói chung, đặc biệt là đối với những người Nicaragua nghèo hơn. Việc Nicaragua chính thức tham gia Hiệp định Thương mại Tự do Trung Mỹ – Cộng hòa Dominica (CAFTA-DR) với Hoa Kỳ vào năm 2006 đã giúp Nicaragua thu hút đầu tư, tạo việc làm và thúc đẩy phát triển kinh tế. Năm 2007, khoản nợ 1 tỷ USD của đất nước với Ngân hàng Phát triển Liên Mỹ đã được hủy bỏ.

Nicaragua tiếp tục thúc đẩy ổn định khu vực và quan hệ hòa bình với các nước láng giềng. Một tranh chấp hàng hải lâu đời với Honduras đã được Tòa án Công lý Quốc tế giải quyết vào năm 2007. Năm 2009, cũng chính tòa án này đã giải quyết một cuộc xung đột lâu dài với Costa Rica về việc sử dụng sông San Juan, chạy dọc biên giới Nicaragua-Costa Rica. Vào tháng 10 năm 2011, Tòa án Tối cao Nicaragua đã bãi bỏ lệnh cấm theo hiến pháp đối với việc tái tranh cử liên tiếp của tổng thống, điều này cho phép Ortega tái tranh cử và giành chiến thắng trong cuộc bầu cử tổng thống vào tháng 11, mặc dù có những cáo buộc gian lận bầu cử. Hơn nữa, các cử tri đã trao cho FSLN 62 ghế trong Quốc hội gồm 90 thành viên, một “đa số lớn” đã mang lại cho gia đình Sandinista sự ảnh hưởng lớn đối với hướng đi của đất nước.

Ngay từ đầu vào năm 2007, chế độ Ortega đã được hưởng lợi từ sáng kiến năng lượng PetroCaribe của Venezuela do Hugo Chávez lãnh đạo, cung cấp dầu thô với giá chiết khấu cho các quốc gia trong khu vực Caribe, chẳng hạn như Nicaragua. Chính phủ Nicaragua sau đó đã bán lại phần lớn số dầu đó với giá thị trường và dành phần lớn lợi nhuận cho các chương trình xã hội phổ biến giúp nhiều người dân Nicaragua thoát khỏi đói nghèo (với tỷ lệ nghèo nói chung giảm từ khoảng 42% xuống còn khoảng 30% trong giai đoạn 2009-2014, theo đến một biện pháp). Vào đầu thế kỷ 21, thu nhập bình quân đầu người ở Nicaragua thuộc hàng thấp nhất ở Mỹ Latinh, tỷ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm vẫn ở mức cao. Tuy nhiên, trong những năm 2010, vận may kinh tế

của đất nước bắt đầu được cải thiện, phần lớn là nhờ sự hỗ trợ từ Venezuela và các tổ chức tài chính quốc tế cũng như đầu tư trực tiếp nước ngoài, xuất khẩu nông sản và khai khoáng mạnh mẽ, sản xuất maquiladora đa dạng và kiều hối tiền mặt từ nước ngoài tăng lên (nhiều người Nicaragua đã di cư đến Costa Rica, El Salvador và Hoa Kỳ). Tỷ lệ thất nghiệp giảm xuống còn khoảng 7% và tăng trưởng GDP đạt đỉnh 6% vào năm 2011 trước khi giảm xuống khoảng 4% vào năm 2015.

Nicaragua cũng tiếp tục là nước hưởng lợi lớn từ CAFTA-DR, Hoa Kỳ vẫn là đối tác thương mại lớn nhất của nước này bất chấp sự xâm nhập kinh tế của Trung Quốc và Nga. Việc Nicaragua xoay trục về phía Trung Quốc đã được minh họa bằng dự án xây dựng một kênh đào xuyên đại dương xuyên Nicaragua do tỷ phú Trung Quốc Wang Jing thúc đẩy. Mặt bằng chính thức được khởi công vào tháng 12 năm 2014 trên kênh đào, dự kiến dài gấp ba lần kênh đào Panama. Tuy nhiên, việc khởi động hiệu quả dự án đã bị trì hoãn cho đến năm 2016, phần lớn là do những lo ngại về tác động môi trường của nó, đặc biệt là trên Hồ Nicaragua. Vào tháng 10 năm 2015, câu hỏi liệu kênh đào có bao giờ được xây dựng hay không đã được đặt ra khi Wang bị giáng đòn trong sự sụp đổ của thị trường chứng khoán Trung Quốc, tài sản cá nhân của ông giảm từ 10,2 tỷ đô la xuống còn khoảng 1,1 tỷ đô la.

Trong khi đó, sự nổi tiếng của Ortega tăng lên với những người được hưởng lợi từ các chương trình xã hội của chính phủ ông. Tuy nhiên, nhiều người trong tầng lớp trung lưu trở nên bất mãn với những gì họ cho là chế độ cai trị ngày càng độc tài của Ortega, sự thiếu minh bạch của chính phủ và sự gia tăng quyền kiểm soát của ông đối với Quốc hội, tòa án, quân đội và cảnh sát. Hơn nữa, một số lợi nhuận từ tiền dầu mỏ của Venezuela đã được đầu tư vào các công ty tư nhân do gia đình và bạn bè của Ortega kiểm soát, những người bắt đầu đam mê tiêu dùng phô trương mà theo các nhà phê bình, phản ánh chế độ Somoza mà gia đình Sandinista đã lật đổ. Các cáo buộc về tham nhũng của chính phủ ngày càng gia tăng, nhưng phe đối lập vẫn bị phân tán và FSLN đã sử dụng thế đa số của mình trong cơ quan lập pháp để thúc đẩy các thay đổi đối với hiến pháp loại bỏ giới hạn nhiệm kỳ đối với tổng thống—thiết lập Ortega để tái tranh cử vào tháng 11 năm 2016—và tăng tỷ lệ khả năng của giám đốc điều hành để cai trị bằng sắc lệnh. Đồng thời, chính phủ phủ nhận rằng một lực lượng du kích Contra "được trang bị lại" đã cầm vũ khí chống lại nó, mặc dù có bằng chứng ngược lại. Ortega đã được bầu lại với tỷ lệ chênh lệch lớn. Ông đã giành được hơn 72% số phiếu

bầu, mặc dù cuộc bỏ phiếu được tiến hành mà không có quan sát viên quốc tế và bị nhiều người trong phe đối lập tẩy chay, những người gọi cuộc bầu cử là một trò hề.

Vợ của Ortega, Rosario Murillo, người từng là người phát ngôn chính trong chính quyền trước đây của Ortega, đã được bầu làm phó tổng thống. Khi ảnh hưởng của cô ấy tăng lên trong chính phủ mới, cô ấy và Ortega bắt đầu được coi là đồng chủ tịch. Quyền lực vững chắc của họ đã bị đe dọa vào tháng 4 năm 2018 khi các cuộc biểu tình và bạo loạn lan rộng nổ ra để phản đối việc chính phủ thực hiện cải cách an sinh xã hội nhằm tăng đóng góp của người sử dụng lao động và người lao động trong khi giảm lợi ích. Trong vài ngày, trọng tâm của các cuộc biểu tình chuyển sang tố cáo chung chế độ Ortega-Murillo và lan rộng từ Managua sang các thành phố khác của Nicaragua. Trong quá trình này, hàng chục người biểu tình đã thiệt mạng trong các cuộc đụng độ với cảnh sát và những người chống biểu tình do chính phủ cử đến. Để dập tắt sự náo động, Ortega nhanh chóng hủy bỏ những thay đổi đối với an sinh xã hội. Tuy nhiên, phản ứng bạo lực của chính phủ đối với các cuộc biểu tình đã gây ra các cuộc biểu tình rộng lớn hơn, leo thang với sự tham gia của hàng chục nghìn người Nicaragua trong những tháng tới.

Mặc dù hầu hết các cuộc biểu tình diễn ra trong hòa bình, một số người biểu tình được trang bị vũ trang và súng cối tạm thời. Chính phủ cáo buộc những người biểu tình tiến hành một cuộc đảo chính. Vào tháng 7, cảnh sát và lực lượng bán quân sự trung thành với chính phủ đã chiếm lại hai địa điểm đã trở thành thành trì của lực lượng kháng chiến, Đại học Tự trị Quốc gia Nicaragua ở Managua và Monimbo, ngoại ô Masaya, nơi đáng kể đã từng là tâm điểm và là chất xúc tác cho hoạt động chống đối. -Somoza nổi dậy trong cuộc cách mạng Sandinista. Số người chết vì bạo lực bắt đầu vào tháng 4 ước tính đã vượt quá 300. Khi kêu gọi chấm dứt bạo lực, một phát ngôn viên nhân quyền của Liên Hợp Quốc đã cáo buộc cảnh sát và chính quyền giết người phi pháp, tra tấn, giam giữ tùy tiện và từ chối quyền tự do của biểu hiện. Các tổ chức quốc tế khác cũng đưa ra cáo buộc tương tự, bao gồm Ủy ban Nhân quyền Liên Mỹ (IACHR), tổ chức đã cùng với Tổ chức các Quốc gia Châu Mỹ và chính phủ Nicaragua thành lập Nhóm Chuyên gia Độc lập Liên ngành để điều tra các vi phạm nhân quyền chỉ để xem cơ quan đó đã bị chính phủ trục xuất vào tháng 12 năm 2019 vào đêm trước khi nhóm công bố một báo cáo đáng ngờ rửa. IACHR ước tính rằng vào tháng 1 năm 2020, khoảng 88.000 người Nicaragua đã rời khỏi đất nước do tình trạng bất ổn.

Cuộc đàn áp bạo lực của chính phủ đối với các cuộc biểu tình đã dập tắt cuộc nổi dậy, nhưng nó đã khiến đất nước rơi vào vòng kiểm soát mà một quan chức Liên hợp quốc gọi là “bầu không khí khủng bố lan rộng”, và Ortega đã khiến Ortega phải trả giá bằng sự ủng hộ mà ông đã nhận được trong những năm gần đây từ một số người trong chính phủ. Hệ thống phân cấp Nicaragua của Giáo hội Công giáo La Mã. Để củng cố cơ sở quyền lực của mình, Ortega đã sử dụng quyền kiểm soát ngày càng tăng của mình đối với các phương tiện truyền thông để thuyết phục những người theo FSLN truyền thống của mình rằng cuộc nổi dậy là một âm mưu đảo chính do nước ngoài xúi giục nhằm tìm cách phá hoại không chỉ gia đình ông mà còn cả những thành tựu của cuộc cách mạng Sandinista. Để phù hợp với những xung động ngày càng độc đoán của mình, Ortega cũng tìm cách kiểm soát câu chuyện liên quan đến phản ứng mờ nhạt của chính phủ đối với đại dịch toàn cầu SARS-CoV-2, một loại vi-rút corona được báo cáo lần đầu tiên vào năm 2019 tại Trung Quốc và bắt đầu gây ảnh hưởng đến thế giới rộng lớn hơn vào đầu năm 2020.

Sau khi hạ thấp mối đe dọa do vi-rút gây ra, bãi bỏ việc áp đặt các biện pháp phong tỏa và ngăn chặn xã hội, đồng thời cho phép các cuộc tụ họp quy mô lớn tiếp tục, Ortega coi phản ứng của chính phủ đối với đại dịch là thành công độc nhất vô nhị. Số liệu thống kê chính thức đưa ra số người Nicaragua đã nhiễm vi-rút tính đến tháng 6 năm 2021 là dưới 6.300 người và quy cho ít hơn 200 trường hợp tử vong do COVID-19, căn bệnh do vi-rút gây ra. Mặt khác, các tổ chức giám sát độc lập cáo buộc chính phủ đếm thiếu nghiêm trọng và lập luận rằng hệ thống chăm sóc sức khỏe Nicaragua đã bị đại dịch tràn ngập. Theo một tổ chức, Đài quan sát Công dân, đến tháng 6 năm 2021, thiệt hại thực sự của đại dịch ở Nicaragua được cho là đã vượt quá 17.000 trường hợp mắc bệnh tích lũy và hơn 3.300 trường hợp tử vong liên quan đến COVID-19.

Trong khi đó, trong quý cuối cùng của năm 2020, cơ quan lập pháp đã ban hành một số luật có vẻ đe dọa đến sự tự do và công bằng của quy trình bầu cử. Một luật quy định việc phổ biến những tin tức chưa được chính phủ cho phép là bất hợp pháp, và một luật khác cấm “những kẻ phản bội” (được định nghĩa chung) tranh cử hoặc giữ chức vụ công. Vào tháng 6 năm 2021, bộ máy an ninh của chính phủ Ortega bắt đầu sử dụng các luật này và các cáo buộc liên quan để biện minh cho việc bắt giữ hơn chục nhân vật đối lập, trong đó có bảy ứng cử viên tiềm năng cho cuộc bầu cử tổng thống vào tháng 11 sắp tới. Các hành động nhanh chóng vấp phải sự chỉ trích quốc tế rộng

rãi, bao gồm cả sự lên án từ Tổ chức các quốc gia châu Mỹ cũng như các lệnh trừng phạt từ chính phủ Hoa Kỳ. Bản thân cuộc bầu cử, đã đưa Ortega trở lại nhiệm kỳ tổng thống thứ tư liên tiếp, gần như bị cộng đồng quốc tế coi là một trò lừa bịp.

VIỆT NAM VÀ NICARAGUA

Hội đàm với người đồng cấp Nicaragua tháng 10/2021, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Quốc Dũng khẳng định Việt Nam mong muốn thúc đẩy hợp tác với Nicaragua, chia sẻ những lợi ích chung giữa hai nước.

Cùng tham dự có Cố vấn Tổng thống Cộng hòa Nicaragua Michael Campbell, Thứ trưởng Ngoại giao phụ trách các vấn đề pháp lý Iván Lara, Đại sứ Việt Nam tại Cuba kiêm nhiệm Nicaragua Lê Thanh Tùng cùng đại diện một số đơn vị của Bộ Ngoại giao hai nước.

Thứ trưởng Nguyễn Quốc Dũng chia sẻ về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, ứng phó với đại dịch COVID-19, đường lối, chính sách đối ngoại của Việt Nam. Thứ trưởng khẳng định, Việt Nam mong muốn tiếp tục thúc đẩy mối quan hệ hữu nghị và hợp tác với Nicaragua trên cơ sở tình đoàn kết, hữu nghị truyền thống, sự chia sẻ các nguyên tắc cơ bản của quan hệ quốc tế và những lợi ích chung trong quá trình phát triển của hai nước.

Thứ trưởng Nguyễn Quốc Dũng cũng đánh giá cao quan hệ truyền thống tốt đẹp giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Mặt trận giải phóng dân tộc (FSLN).

Thứ trưởng Ngoại giao Arlette Marenco thông tin về tình hình tại Nicaragua, những thành tựu thúc đẩy kinh tế, xóa đói giảm nghèo trong hơn 15 năm qua và những biện pháp của Chính phủ để duy trì ổn định và phát triển kinh tế-xã hội trong bối cảnh hiện nay.

Đánh giá cao những thành tựu của Việt Nam trong kiểm soát dịch COVID-19 và phát triển kinh tế-xã hội, Thứ trưởng khẳng định Nicaragua mong muốn tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác nhiều mặt với Việt Nam trên cơ sở mối quan hệ lịch sử tốt đẹp giữa hai nước.

Lãnh đạo Bộ Ngoại giao hai nước nhất trí hai bên tiếp tục phối hợp chặt chẽ để duy trì và phát triển quan hệ, thúc đẩy các chuyến thăm các cấp, triển khai linh hoạt và hiệu quả cơ chế tham khảo chính trị giữa hai Bộ Ngoại giao, tăng cường đối thoại và kết nối giữa các bộ, ngành, doanh nghiệp, tạo khuôn khổ pháp lý để xúc tiến thương mại và

đầu tư, thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực tiềm năng như y tế, nông nghiệp, văn hóa, du lịch, giáo dục-đào tạo.

Trên cơ sở tin cậy lẫn nhau, hai bên đã trao đổi sâu rộng về các vấn đề quốc tế và khu vực cùng quan tâm; nhất trí tiếp tục phối hợp, ủng hộ lẫn nhau tại các tổ chức quốc tế và diễn đàn đa phương mà Việt Nam và Nicaragua là thành viên, đặc biệt là trong khuôn khổ Liên hợp quốc.

Nhận lời mời của Đảng Mặt trận Giải phóng Dân tộc Sandino (FSLN) Nicaragua, Đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Việt Nam do đồng chí Trần Đức Thắng, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Trung ương, làm Trưởng đoàn, đã thăm và làm việc tại Nicaragua từ ngày 25-28/9/2022.

Đoàn đã tới chào xã giao Chủ tịch Quốc hội Nicaragua, làm việc với đại diện Hội đồng Bộ trưởng và Hội đồng Bầu cử Tối cao Nicaragua, lãnh đạo Thành ủy và chính quyền thủ đô Managua, Bộ Ngoại giao, Bộ Thanh niên, Nhóm Nghị sĩ Hữu nghị Nicaragua - Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Sandino 19/7; thăm một số dự án sản xuất nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp tại một số địa phương của Nicaragua.

Lãnh đạo Nicaragua đặc biệt thể hiện sự khâm phục đối với những thành tựu của Đảng Cộng sản Việt Nam, của Cách mạng Việt Nam; khẳng định luôn coi Việt Nam là tấm gương, động lực trong giai đoạn đấu tranh giành độc lập trước đây cũng như trong công cuộc xây dựng Đảng, phát triển kinh tế và bảo vệ đất nước hiện nay. Lãnh đạo Nicaragua cảm ơn tình cảm đoàn kết, sự ủng hộ to lớn mà Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam dành cho nhân dân Nicaragua; bày tỏ mong muốn tham khảo kinh nghiệm đổi mới, phát triển nông nghiệp của Việt Nam và thúc đẩy hơn nữa quan hệ đoàn kết, hữu nghị, hợp tác song phương giữa hai Đảng, hai Nhà nước và nhân dân hai nước.

Phía Nicaragua cũng thông tin về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội của Nicaragua gần đây, nêu bật một số thành tựu của Đảng và Chính phủ trong các lĩnh vực xóa đói, giảm nghèo, cải thiện hạ tầng giao thông, y tế, giáo dục...; cập nhật công tác chuẩn bị cho bầu cử địa phương vào ngày 6/11 tới.

Đồng chí Trần Đức Thắng đã chuyển lời chào, thăm hỏi của lãnh đạo Việt Nam tới Lãnh đạo Đảng FSLN, Quốc hội Nicaragua; chúc mừng những thành tựu mà Đảng, Chính phủ FSLN đã đạt được trong thời gian qua, đặc biệt việc ổn định tình hình, giữ vững an ninh, duy trì tăng trưởng trong giai đoạn gần đây; thông tin khái quát về tình

hình Việt Nam hiện nay, thành tựu của công cuộc đổi mới của Việt Nam hơn 35 năm qua và việc triển khai Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; cảm ơn tình cảm đoàn kết quý báu mà Đảng FSLN và nhân dân Nicaragua đã dành cho Việt Nam; bày tỏ sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm, thúc đẩy thực chất quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa hai Đảng, hai nước trong thời gian tới vì lợi ích của cả hai dân tộc.

Hai bên cũng trao đổi về tình hình quan hệ song phương trên kênh đảng, kênh nhà nước và nhân dân; thảo luận các biện pháp cụ thể nhằm tăng cường hợp tác giữa hai Đảng trong các lĩnh vực như nông nghiệp, đầu tư, đào tạo cán bộ...; đồng thời trao đổi một số vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm.

CƠ SỞ HẠ TẦNG

Chất lượng của mạng lưới đường bộ Nicaragua rất khác nhau, cung cấp mọi thứ từ đường cao tốc tuyệt vời đến những con đường đất đầy ổ gà. Chỉ 2.300 trong số 19.000 km đường được trải nhựa. Cơ sở hạ tầng ở phía Thái Bình Dương đông dân cư hơn của đất nước tốt hơn nhiều so với phía Đại Tây Dương (Caribbean), nơi hầu hết các phương tiện giao thông đều diễn ra trên mặt nước. Thông qua một đường cao tốc hoàn thành gần đây (2005) đến El Rama, Bờ biển Đại Tây Dương đã trở nên dễ tiếp cận hơn nhiều. El Rama nằm cách đất liền khoảng 18 km, dọc theo bờ sông Escondido. Cảng tại El Rama đang được cải thiện để có thể tiếp nhận nhiều tàu container lớn hơn.

Con đường quan trọng nhất là đường cao tốc Pan American chạy từ bắc xuống nam. Đường cao tốc này nhìn chung có hình dạng tuyệt vời, nhưng nó đi qua các thị trấn, làng mạc và các thành phố lớn hơn như Managua, nơi tắc nghẽn giao thông làm tình hình giao thông chậm lại đáng kể.

Nhiều thành phố thuộc địa như León và Granada được đặc trưng bởi những con đường một chiều hẹp.

Có sáu cảng ở Nicaragua, hầu hết trong số đó không thể xử lý hàng hóa quy mô lớn. Cảng quan trọng nhất nằm ở El Corinto, Chinandega, cảng này xử lý hàng rời và nguyên liệu thô như dầu và đường. Cảng tại San Juan del Sur, Rivas, thỉnh thoảng tiếp nhận tàu du lịch và cảng biển thứ ba tại Bờ biển Thái Bình Dương tại Puerto Sandino, León, xử lý hàng hóa như dầu và hàng hóa từ những chiếc thuyền nhỏ. Ba cảng biển khác nằm ở phía Đại Tây Dương (tại Puerto Cabezas, El Bluff và El Rama). Cơ quan quản lý cảng quốc gia (Empresa Portuaria Nacional) quản lý tất cả các cảng này. Đối với vận tải đường biển quốc tế, Puerto Cortéz (ở Honduras) và Puerto Limón (ở Costa

Rica) thường được sử dụng. Mặc dù các cảng này cung cấp cơ sở hạ tầng vượt trội, nhưng cần có thêm chi phí và nỗ lực để vận chuyển hàng hóa từ Nicaragua đến các cảng này.

Sân bay quốc tế ở Managua có quy mô nhỏ nhưng cơ sở vật chất hiện đại phục vụ cho cả việc vận chuyển hành khách và hàng hóa. Có kho lạnh bảo quản thực phẩm. Nằm ở trung tâm của Châu Mỹ, nhiều địa điểm chiến lược nằm gần đó. Có các chuyến bay hàng ngày đến một số điểm đến ở Hoa Kỳ, Panama, Costa Rica và El Salvador.

Các hãng nhỏ cung cấp các chuyến bay hàng ngày đến một số thành phố ở Nicaragua bao gồm Bluefields, San Carlos, Puerto Cabezas và Quần đảo Corn.

Cơ sở hạ tầng thông tin liên lạc ở Nicaragua đã được cải thiện rất nhiều trong vài năm qua, nhưng vẫn cần phải cải thiện đáng kể.

Trong ngành điện thoại, việc giải phóng thị trường đã làm giảm giá. Các cuộc gọi điện thoại qua điện thoại cố định tương đối rẻ nhưng các cuộc gọi điện thoại di động vẫn còn khá đắt (0,10 USD-0,40 USD mỗi phút). Mạng điện thoại cố định vẫn chưa đến được nhiều vùng nông thôn và người dân ở những vùng này thường dựa vào điện thoại di động.

Việc sử dụng Internet đang gia tăng trên toàn quốc, với nhiều người Nicaragua kết nối Internet hàng năm và các quán cà phê mạng cho phép phần lớn dân số truy cập Internet giá rẻ. Kết nối riêng là tốn kém và chậm. Internet băng thông rộng được giới hạn ở các dòng 512 Kb với mức giá trên 100 đô la Mỹ mỗi tháng (cáp hoặc ADSL). Các doanh nghiệp lớn có thể mua kết nối 2MB riêng (IPLC) với giá 5.000 đô la Mỹ mỗi tháng. Các sự cố kết nối không phải là hiếm và thỉnh thoảng các kết nối quốc tế bị hỏng, thường chỉ trong một khoảng thời gian ngắn. Kết nối Internet – không tính đến thu nhập khả dụng cần thiết – không có sẵn cho một bộ phận lớn dân số do thực tế là khu vực đó thiếu cáp hoặc đường dây điện thoại cần thiết. Tuy nhiên, việc mở rộng mạng liên tục và các ISP cũng đưa ra các chương trình khuyến mãi và gói cung cấp máy tính giá rẻ, cho phép một nhóm khách hàng mới kết nối với internet.

TV được cung cấp thông qua hai phương pháp chính. Kết nối cáp được cung cấp bởi Estesa, nhưng mạng không đến được các vùng nông thôn hoặc một số khu đô thị nhất định. DIRECTV cung cấp kết nối truyền hình khắp cả nước thông qua kết nối vệ tinh. Cả hai dịch vụ đều cung cấp các kênh quốc gia và quốc tế (bao gồm BBC, CNN, TBS, v.v.). Giá cả phụ thuộc vào khu vực. Đối với Managua, truyền hình cáp có giá US\$18-

US\$22 mỗi tháng. Bạn cũng có thể nhận được các kênh quốc gia chỉ bằng một ăng-ten, ngoại trừ một số khu vực nhất định mà tín hiệu này không thể truyền tới.

Thị trường điện đã trải qua những vấn đề lớn trong năm 2006 bao gồm cả việc mất điện theo chương trình trên toàn quốc do thiếu điện. Bất chấp sự giàu có về tài nguyên thiên nhiên - bao gồm núi lửa, suối nước nóng, gió mạnh và nhiều nắng - Nicaragua vẫn sản xuất một phần lớn điện năng bằng cách sử dụng các nhà máy điện chạy bằng dầu cũ, gây ô nhiễm cao. Có một số nhà máy điện dựa trên các nguồn tài nguyên tái tạo, bao gồm một nhà máy địa nhiệt trên Núi lửa Momotombo ở León và một nhà máy thủy điện ở Hồ Apanas ở Jinotega, nhưng sản lượng của chúng rất nhỏ so với tiềm năng của các nguồn tài nguyên tái tạo của đất nước. Các luật hiện hành không khuyến khích các khoản đầu tư lớn để tạo ra sự thay đổi rất cần thiết trong tình hình năng lượng của Nicaragua.

Mạng lưới điện thiếu độ tin cậy đã buộc các doanh nghiệp và hộ gia đình cá nhân phải tìm kiếm các nguồn năng lượng thay thế trong thời gian mất điện. Một nhóm nhỏ đã có thể khai thác các nguồn tài nguyên tái tạo, chủ yếu bằng cách lắp đặt các tấm pin mặt trời nhưng trong các trường hợp khác (có thể là lẻ tẻ), một thác nước gần đó hiện tạo ra một phần lớn - nếu không muốn nói là tất cả - lượng điện cần thiết. Thường xuyên hơn, một máy phát điện chạy bằng dầu diesel được lắp đặt để đảm nhận khi mạng lưới điện bên ngoài gặp sự cố. Tuy nhiên, chỉ một số ít doanh nghiệp và hộ gia đình có sẵn những lựa chọn thay thế này.

Một nguồn tài nguyên quan trọng khác là nước và ENACAL, nhà cung cấp nước của Nicaragua, là một trong những công ty đòi nợ quá cao khét tiếng nhất ở quốc gia này. Khách hàng thường bị tính phí nhiều hơn lượng nước được sử dụng. Mặc dù giá nước thấp nhưng chính sách này rõ ràng đã làm hỏng hình ảnh của công ty. Trong mùa khô, tình trạng thiếu nước cũng có thể xảy ra, dẫn đến việc phân phối nước. Lắp đặt bồn nước có thể khắc phục hoặc hạn chế vấn đề này.

Bảng dưới đây cung cấp thông tin tổng quan về giá của các dịch vụ cơ bản:

Điện	Số lượng	Chi phí
Công nghiệp quy mô nhỏ	Lên đến 25kw	0,1035 đô la Mỹ/kw

Công nghiệp quy mô vừa	Lên đến 200kw	0,0796 đô la Mỹ/kw
Công nghiệp quy mô lớn	Trên 200kw	0,0813 đô la Mỹ/kw
Người tiêu dùng quy mô lớn	Hơn 1 triệu	0,055-0,065 USD/kw (có thương lượng)

Viễn thông	Giá/phút
điện thoại cố định	
- cuộc gọi quốc gia	US\$ 0.022
- Trung Mỹ	US\$ 0.35
- Mỹ/Canada	US\$ 0.20-0.60
Cuộc gọi điện thoại di động (địa phương)	US\$ 0.10-0.40

Internet	Connection	Price per month
Connection 1	256 Kb	US\$ 69-130
Connection 2	384 Kb	US\$ 99-199
Connection 3	512 Kb	US\$ 130-260
IPLC (private line)	2 MB	US\$ 5,000

BẮT ĐỘNG SẢN

Lĩnh vực bất động sản ở Nicaragua đang bùng nổ và dự kiến sẽ tiếp tục tăng trưởng. Với mức giá thấp hơn mức Trung Mỹ và một loạt các bãi biển đẹp, núi non, vùng nông

thôn và các loại tài sản khác, Nicaragua đang chuyển đổi thành một thị trường bất động sản tuyệt vời.

Khi mua bất động sản, những phát triển trong quá khứ nên được xem xét. Quan trọng nhất, Nicaragua đã phải trải qua một thời kỳ sôi động khi chính phủ Sandinista chuyển giao quyền lực vào những năm 1990 và một số lượng lớn tài sản được phân chia cho các đảng viên. Tình hình vốn đã phức tạp do các vấn đề về quyền sở hữu tài sản bị tịch thu trong thời kỳ cai trị của Sandinista, và kết quả là tình trạng nhiều người đòi quyền sở hữu cùng một tài sản. May mắn thay, đây là ngoại lệ, không phải quy tắc, nhưng việc mua bất động sản vẫn nên được kiểm tra cẩn thận và cần thực hiện một số bước để đảm bảo giao dịch suôn sẻ. Quan trọng nhất, một luật sư giỏi hoặc nhà tư vấn bất động sản nên điều tra tài sản trước khi mua nó, để xác minh các tài liệu và đảm bảo không có khiếu nại nào về tài sản đó.

II. TỔNG QUAN VỀ NỀN KINH TẾ

Nicaragua là một trong những quốc gia nghèo nhất Mỹ Latinh, chịu tỷ lệ thất nghiệp cao và nợ nước ngoài lớn. Kiều hối từ những người Nicaragua sống ở nước ngoài và hỗ trợ nước ngoài là nguồn thu nhập nước ngoài chính của đất nước, mặc dù thu nhập từ du lịch đã tăng lên kể từ những năm 1990. Một tỷ lệ lớn người dân Nicaragua sống trong cảnh nghèo đói.

Trong những năm 1980, cuộc cách mạng đã lật đổ chế độ độc tài Somoza và do việc bảo vệ chống lại phản cách mạng đã làm cho hoàn cảnh của đất nước trở nên tồi tệ hơn. Chính sách của Sandinista về phát triển một nền kinh tế hỗn hợp (khoảng 60% tư nhân và 40% công cộng) đã làm đất nước tăng trưởng từ năm 1980 đến năm 1983; tuy nhiên, chi tiêu công cho nhiều doanh nghiệp nhà nước kết hợp với việc tiếp tục kiểm soát giá và trợ cấp dẫn đến các vấn đề kinh tế của đất nước. Lệnh cấm vận thương mại mà Hoa Kỳ tuyên bố đối với Nicaragua vào năm 1985, cùng với sự quản lý kinh tế yếu kém của chính phủ Sandinista, đã dẫn đến suy thoái kinh tế, thiếu dịch vụ, lạm phát do chiến tranh và nợ nước ngoài ngày càng tăng kéo dài suốt thập kỷ. Vào cuối những năm 1980, Sandinistas đã thực hiện một chương trình thất lưng buộc bụng bao gồm một số hoạt động tư nhân hóa và cắt giảm mạnh việc làm trong khu vực công.

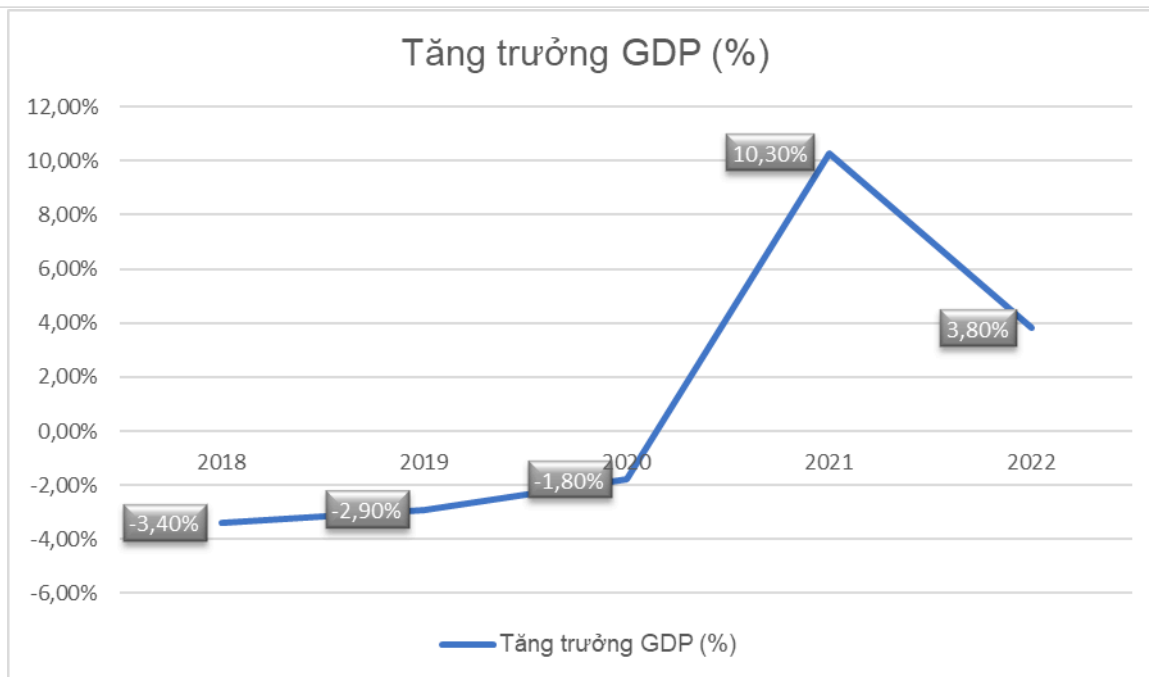
Chính phủ hậu Sandinista đã tìm cách loại bỏ hầu hết sự kiểm soát của nhà nước đối với nền kinh tế và nhấn mạnh các chính sách thất lưng buộc bụng do Sandinistas đưa ra. Quá trình tư nhân hóa được đẩy mạnh và chi tiêu của chính phủ dành cho đa số

người nghèo của đất nước bị cắt giảm. Vào cuối thế kỷ này, với sự hỗ trợ của Hoa Kỳ và viện trợ từ các cơ quan quốc tế, lạm phát đã được kiểm soát và đạt được mức tăng trưởng nhỏ. Tuy nhiên, việc chính phủ thực hiện các chương trình thắt lưng buộc bụng và điều chỉnh cơ cấu đã làm giảm hoặc loại bỏ hầu hết phúc lợi của chính phủ và dẫn đến tình trạng bần cùng hóa hơn nữa đối với những công dân nghèo nhất của đất nước. Sự trở lại nắm quyền của Sandinistas và Daniel Ortega vào năm 2007 đã dẫn đến việc áp dụng lại các chương trình phúc lợi đang thử nghiệm, những chương trình này được tài trợ phần lớn bởi viện trợ nước ngoài từ Venezuela. Chính phủ của Ortega giám sát “nền kinh tế bình dân”, theo đó các dự án kinh doanh do công nhân điều hành và hợp tác đã xuất hiện trong nền kinh tế hỗn hợp, tuy gặp khó khăn nhưng vẫn tồn tại. Ở nhiều khía cạnh, Ortega cho phép kinh doanh nói chung tương đối tự do ngay cả khi ông đang siết chặt xã hội dân sự. Nền kinh tế tăng trưởng ổn định và tình trạng nghèo đói đã giảm trong khoảng 10 năm đầu tiên dưới sự cai trị của Sandinista. Tuy nhiên, biến động xã hội do các cuộc biểu tình lan rộng vào năm 2018, những tác động kinh tế nghiêm trọng của đại dịch COVID-19 đã lan đến Nicaragua vào năm 2020 đưa nền kinh tế trở lại thời kỳ suy thoái.

TỈ LỆ TĂNG TRƯỞNG GDP

(Nguồn: World Bank)

Năm	2018	2019	2020	2021	2022
Tăng trưởng GDP (%)	-3.4	-2.9	-1.8	10.3	3.8



Trước năm 2018, tăng trưởng kinh tế của Nicaragua cải cách theo định hướng thị trường, quản lý kinh tế vĩ mô lành mạnh gắn liền với chế độ tỷ giá hối đoái cố định và chính sách tài khóa thận trọng, cũng như nguồn cung lao động ngày càng tăng.

Từ năm 2000 đến 2017, tăng trưởng trung bình đạt 3,9%, dẫn đầu là nhu cầu trong nước được thúc đẩy bởi kiều hối và Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Là một nền kinh tế mở, nhỏ phụ thuộc vào nông nghiệp và công nghiệp nhẹ, Nicaragua không thể thúc đẩy hơn nữa tăng trưởng và thu nhập bình quân đầu người do nguồn nhân lực thấp, khoảng cách lớn về cơ sở hạ tầng và môi trường kinh doanh và thể chế yếu kém làm suy yếu tăng trưởng dài hạn của nước này.

Cuộc khủng hoảng chính trị xã hội năm 2018-2019, sau đó là đại dịch COVID-19 và hai cơn bão lớn vào năm 2020, đã dẫn đến tổn thất GDP lũy kế là 8,7%, trong khi tỷ lệ nghèo đói tăng lên tới 16% vào cuối năm 2020. Tác động kinh tế của đại dịch đã bị hạn chế do các biện pháp ngăn chặn và dòng kiều hối đổ vào mạnh mẽ. Tuy nhiên, việc ngừng hoạt động tình nguyện đã ảnh hưởng đến nhu cầu trong nước, trong khi cuộc khủng hoảng toàn cầu làm giảm nhu cầu từ bên ngoài vào năm 2020. Đầu tư công quy mô lớn (được hỗ trợ bởi tiền gửi của chính phủ), hỗ trợ tài chính bên ngoài và nhu cầu xuất khẩu mạnh mẽ đã giúp Nicaragua phục hồi. GDP thực tế phục hồi mạnh mẽ 10,3% vào năm 2021, phục hồi về mức trước năm 2018. Tuy nhiên, các tác động phúc lợi từ đại dịch vẫn kéo dài khi khoảng 10% nhân viên chính thức vào năm

2019 chuyển sang khu vực phi chính thức vào cuối năm 2021. Việc làm và tiền lương thấp hơn đã làm giảm thu nhập gia đình của 28 phần trăm hộ gia đình.

Bất chấp lạm phát cao, những biến chuyển toàn cầu và thiệt hại do Bão Julia gây ra, GDP dự kiến sẽ tăng 4,0% vào năm sắp tới. Sự cải thiện này được thúc đẩy bởi mức tiêu dùng cá nhân mạnh mẽ nhờ kiều hối cũng như xuất khẩu ròng. Về phía cung, sự mở rộng kinh tế diễn ra trên diện rộng và được thúc đẩy do ngành dịch vụ. Lượng kiều hối tăng mạnh trong năm 2022, đạt khoảng 22% GDP do lượng người di cư tăng đột biến. Do đó, mặc dù tăng trưởng việc làm yếu và lạm phát cao, tỷ lệ nghèo (3,65 đô la Mỹ/ngày theo sức mua tương đương) ước tính đã giảm xuống 13,3% vào năm 2022 từ mức 14,2% vào năm 2021.

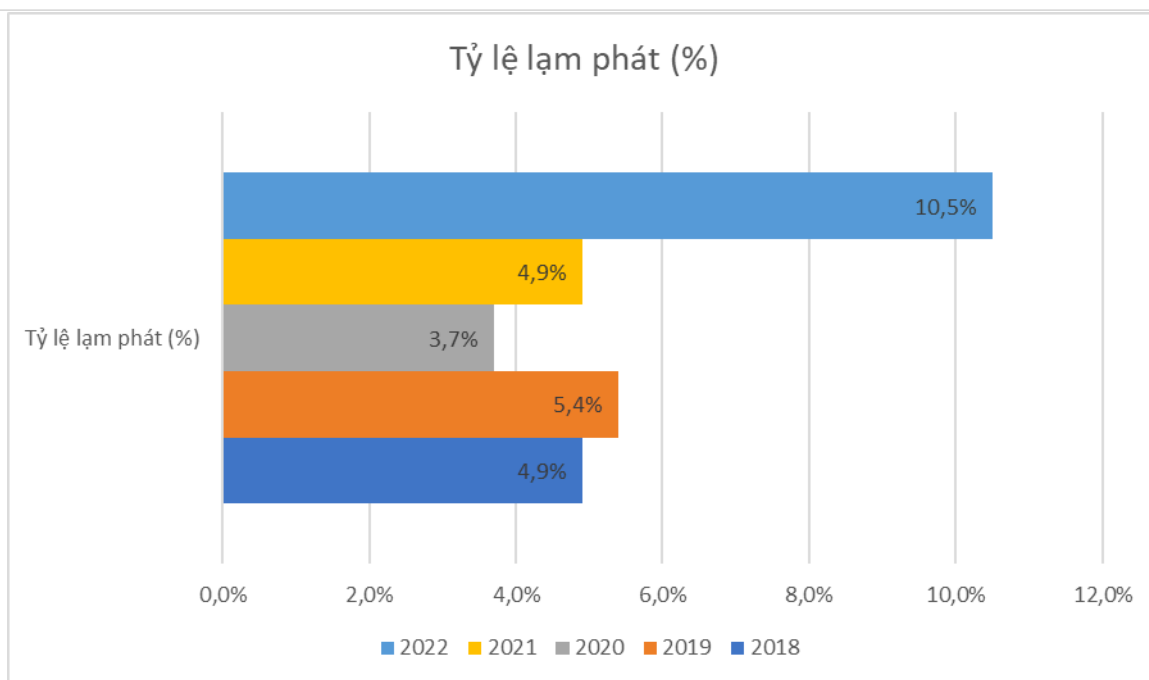
Vào năm 2022, lạm phát trung bình hàng năm ở Nicaragua đã tăng lên 10,5% - mức cao nhất trong số các nước Trung Mỹ và cao hơn gấp đôi so với tỷ lệ lạm phát trung bình trong thập kỷ qua. Lạm phát được thúc đẩy bởi tiêu dùng trong nước mạnh mẽ và giá nhập khẩu cao hơn do sự gián đoạn chuỗi cung ứng liên quan đến đại dịch và cuộc xâm lược của Nga vào Ukraine.

Tăng trưởng được dự đoán sẽ ở mức vừa phải còn 3% vào năm 2023 trong bối cảnh củng cố tài chính, nhu cầu bên ngoài chậm lại và lạm phát gia tăng. Tăng trưởng chậm lại, giá lương thực cao và củng cố tài khóa có thể hạn chế giảm nghèo và bất bình đẳng trong trung hạn.

TỶ LỆ LẠM PHÁT (giá tiêu dùng)

(Nguồn: World Bank)

Năm	2018	2019	2020	2021	2022
Tỷ lệ lạm phát (%)	4.9	5.4	3.7	4.9	10.5



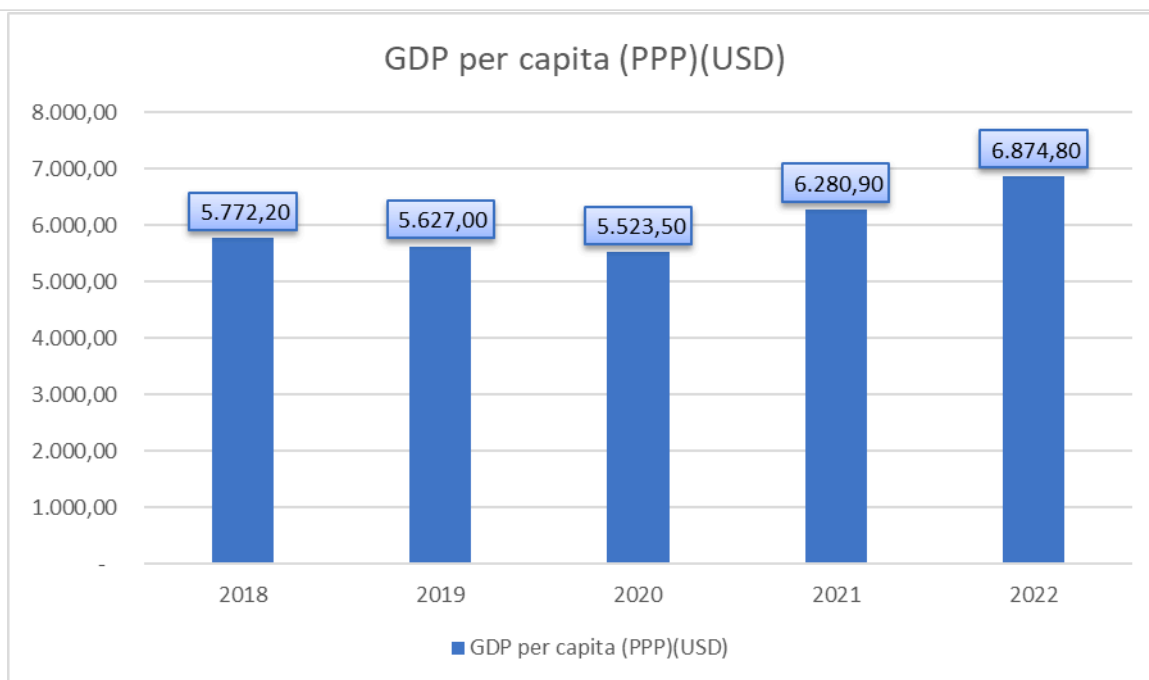
XẾP HẠNG TÍN DỤNG

- Xếp hạng Fitch: B - (2023)
- Xếp hạng của Moody: B3 (2020)
- Xếp hạng Standard & Poors: B + (2018)

GDP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI (sức mua tương đương)

(Nguồn: World Bank)

Năm	2018	2019	2020	2021	2022
GDP per capita (PPP)(USD)	5772.2	5627	5523.5	6280.9	6874.8



TỔNG TIẾT KIỆM QUỐC GIA (%GDP)

(Nguồn: World Bank)

Năm	2018	2019	2020	2021	2022
Tổng tiết kiệm quốc gia (%)	14.6	13.4	14.3	9.9	6.3

GDP THEO LĨNH VỰC (% GDP)

	2017	2018	2019	2020	2021
Nông nghiệp	15	15.32	15.25	15.56	15.48
Công nghiệp	24.82	25	24.72	25.82	27.19
Dịch vụ	50.28	51.01	50.26	48.8	46.32

CHỈ SỐ DỄ DÀNG KINH DOANH

- Điểm tổng thể: 142 (2019)
- Điểm khởi đầu kinh doanh: 79.6/100 (năm 2019)
- Điểm giao thương: 84/100 (năm 2019)
- Điểm thực thi hợp đồng: 87/100 (năm 2019)

Điểm tự do kinh tế của Nicaragua là 54,9, khiến nền kinh tế của nước này trở thành nền kinh tế tự do thứ 121 trong Chỉ số 2023. Điểm số hầu như không thay đổi so với

năm ngoài. Nicaragua được xếp hạng thứ 25 trong số 32 quốc gia ở khu vực Châu Mỹ và điểm tổng thể của quốc gia này thấp hơn mức trung bình của thế giới và khu vực. Những nỗ lực để cải thiện sự ổn định kinh tế vĩ mô và tăng trưởng kinh tế khá ít. Sự kém hiệu quả và không chắc chắn trong các lĩnh vực quan trọng khác như khuôn khổ pháp lý và đầu tư đã kìm hãm sự tăng trưởng năng động. Những yếu kém về thể chế tiếp tục kìm hãm sự phát triển kinh tế nói chung. Hệ thống tư pháp thiếu khả năng bảo vệ quyền sở hữu một cách hiệu quả.

Lực lượng lao động: 3,225,204 (năm 2022)

LAO ĐỘNG THEO LĨNH VỰC (2021)

- Dịch vụ: 52.9%
- Công nghiệp: 18.39%
- Nông nghiệp: 28.71%

TỶ LỆ THẤT NGHIỆP (% lực lượng lao động)

(World Bank)

Năm	2018	2019	2020	2021	2022
Tỷ lệ thất nghiệp (%)	5.2	5.2	5.9	5.9	5.6

NÔNG, LÂM, NGƯ NGHIỆP

Nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp sử dụng tới 1/3 lực lượng lao động và tạo ra khoảng 1/5 tổng thu nhập quốc gia. Các thung lũng của dãy núi phía tây trung tâm sản xuất khoảng 1/4 sản lượng nông nghiệp quốc gia. Các loại cây trồng chính cho tiêu dùng trong nước bao gồm ngô, đậu, gạo, lúa miến, chuối và sắn. Nhiều loại trái cây và rau quả cũng được sản xuất để tiêu thụ tại địa phương.

Gia súc có ý nghĩa quan trọng như một nguồn cung cấp da sống, thịt và các sản phẩm từ sữa ở phía tây và thịt ở phía đông. Ngành chăn nuôi gia súc phát triển nhanh chóng sau Thế chiến thứ hai cho đến cuối những năm 1970, khi xung đột nội bộ và chính sách của chính phủ khiến nhiều chủ trang trại giảm đàn hoặc chuyển chúng sang các nước láng giềng. Các vật nuôi bao gồm dê, lợn, ngựa và cừu.

Phần lớn rừng của Nicaragua đã bị chặt phá để làm trang trại và trồng trọt, thu nhập từ việc bán gỗ đã giúp trả nợ các khoản nợ quốc tế. Kể từ năm 2000, các chương trình trồng rừng cố gắng thay thế độ che phủ rừng đã bị khai thác trái phép.

Đánh bắt tôm là hoạt động biển quan trọng nhất. Hầu như tất cả tôm đánh bắt ở cả Thái Bình Dương và Caribe đều được xuất khẩu; tôm hùm cũng được xuất khẩu với số lượng vừa phải. Tuy nhiên, nguồn tài nguyên cá của Nicaragua tương đối chưa được khai thác nhiều do thiếu đầu tư, đánh bắt cá biển phần lớn vẫn là một hoạt động tự cung tự cấp chưa hướng đến xuất khẩu.

TÀI NGUYÊN

Nicaragua giàu tài nguyên thiên nhiên, hầu hết chưa được khai thác trên quy mô lớn vì thiếu tài chính. Tài nguyên khoáng sản bao gồm các mỏ vàng, bạc, kẽm, đồng, quặng sắt, chì và thạch cao. Trong số các khoáng sản này, chỉ có vàng được khai thác mạnh. Nicaragua có truyền thống sử dụng các nguồn dầu mỏ (chủ yếu là nhập khẩu) cho nhu cầu sản xuất năng lượng. Kể từ năm 2000, chính phủ đã thông qua nhiều luật năng lượng yêu cầu sự tham gia của khu vực tư nhân trong sản xuất và phân phối điện, đồng thời thúc đẩy sự phát triển của các nhà máy thủy điện và địa nhiệt, chiếm khoảng 1/5 sản lượng điện vào đầu thế kỷ 21. Trên thực tế, do có nhiều núi lửa nên Nicaragua có tiềm năng địa nhiệt lớn nhất ở Trung Mỹ. Ngoài ra, một số nhà máy đường lớn nhất của đất nước có hợp đồng với chính phủ để cung cấp điện sinh học quanh năm bằng cách sử dụng bã mía trong mùa mía và củi đốt từ bạch đàn trong mùa trái vụ. Các đồn điền bạch đàn đã được thành lập cho mục đích này.

SẢN XUẤT CHẾ TẠO

Lĩnh vực sản xuất của Nicaragua đang trong giai đoạn phát triển ban đầu và dựa trên việc sản xuất các sản phẩm tiêu dùng, nhiều sản phẩm trong số đó yêu cầu nhập khẩu nguyên liệu thô. Bắt đầu từ cuối thế kỷ 20, chính phủ tích cực hỗ trợ đa dạng hóa sản xuất và sử dụng nguyên liệu thô trong nước bằng cách thành lập maquiladoras (nhà máy sản xuất nhập khẩu và lắp ráp linh kiện miễn thuế để xuất khẩu) trong các khu thương mại tự do và áp dụng tự do thương mại. Sản xuất bao gồm dầu mỏ tinh chế, diêm, giày dép, xà phòng, dầu thực vật, xi măng, đồ uống có cồn và dệt may.

TÀI CHÍNH

Ngân hàng Trung ương Nicaragua, được thành lập vào năm 1961, độc quyền phát hành đồng tiền quốc gia, córdoba. Hệ thống tài chính bị chi phối bởi Tập đoàn Tài chính Nicaragua thuộc sở hữu của chính phủ, các ngân hàng của đất nước hợp nhất vào năm 1980, nhưng đến đầu thế kỷ 21, một số ngân hàng tư nhân và tổ chức tài chính vi mô đã được thành lập.

THƯƠNG MẠI

Quốc gia này phụ thuộc vào các thị trường Hoa Kỳ, tuy nhiên, Nicaragua bắt đầu giao dịch với một nhóm quốc gia rộng lớn hơn - bao gồm Cuba và các nước Đông Âu - trong thời kỳ Sandinista. Khi Hoa Kỳ, đối tác thương mại lớn của Nicaragua, tuyên bố cấm vận thương mại với Nicaragua vào năm 1985, một số nước phương Tây đã tăng mạnh nhập khẩu từ Nicaragua. Từ những năm 1970 đến giữa những năm 1990, giá trị nhập khẩu của Nicaragua (đặc biệt là dầu mỏ, khoáng sản màu và các sản phẩm công nghiệp) vượt xa giá trị xuất khẩu của nước này. Sau năm 1990 thương mại với Hoa Kỳ được nối lại. Vào đầu thế kỷ 21, các sản phẩm xuất khẩu chính của Nicaragua là cà phê, thịt bò, đường và hải sản. Vào cuối những năm 2010, hơn hai phần năm xuất khẩu của Nicaragua là sang Hoa Kỳ.

Các đối tác thương mại chính khác là El Salvador, Mexico, Costa Rica, Guatemala, Venezuela và Honduras. Nhập khẩu bao gồm hàng tiêu dùng không lâu bền, nhiên liệu khoáng sản, tư liệu sản xuất cho công nghiệp và thiết bị vận tải. Năm 2006, Nicaragua chính thức tham gia Hiệp định thương mại tự do Trung Mỹ - Cộng hòa Dominica (CAFTA-DR) với Hoa Kỳ.

Dịch vụ

Lĩnh vực dịch vụ của Nicaragua đã phát triển đáng kể từ những năm 1990 và sử dụng khoảng một nửa lực lượng lao động đang hoạt động. Du lịch đã trở thành một trong những ngành công nghiệp hàng đầu của đất nước. Khách du lịch bị thu hút bởi các bãi biển Đại Tây Dương và Thái Bình Dương của đất nước, cũng như các ngọn núi lửa, hồ nước và đời sống văn hóa. Đặc biệt đáng chú ý là hàng trăm hòn đảo ở Hồ Nicaragua; lớn nhất và được ghé thăm nhiều nhất là Ometepe, đảo này được hình thành bởi hai ngọn núi lửa. Hòn đảo lớn thứ hai, Zapatera, có nhiều địa điểm khảo cổ và bức tranh khắc đá từ các nền văn hóa tiền Colombia. León, một trong những thành phố lâu đời nhất của Nicaragua, vẫn giữ được kiến trúc thuộc địa, là một trong những khu định cư thuộc địa lâu đời nhất của Tây Ban Nha ở châu Mỹ, đã được UNESCO công nhận là Di sản Thế giới vào năm 2000.

Trong thập kỷ qua, vẻ đẹp địa lý của Nicaragua, cùng với những điểm tham quan tuyệt vời và thực tế là quốc gia này được coi là quốc gia an toàn nhất ở Trung Mỹ, đã gây ra một làn sóng du lịch. Nhiều năm trước, không được chuẩn bị cho sự đến thăm của rất nhiều du khách mới, các cơ sở du lịch vẫn còn sơ khai. Tuy nhiên, chính phủ hiện đã

lưu ý đến nguồn thu nhập mới này và hiện đang thiết lập cơ sở hạ tầng, cung cấp thêm nhiều khách sạn và hoạt động cho khách du lịch. Các khách sạn 4 và 5 sao hiện đã tồn tại, cùng với nhiều nhà nghỉ khác dành cho khách du lịch ba lô.

Du lịch ở Nicaragua hiện là một nhân tố chính trong nền kinh tế của đất nước, chiếm khoảng 5% GDP. Vào năm 2015, khoảng 1,4 triệu khách du lịch đã đến thăm Nicaragua, tạo ra 450 triệu đô la trong năm đó. Trong 12 năm qua, du lịch đã thực sự tăng trưởng 394% và hiện được coi là nguồn vốn nước ngoài lớn thứ hai. Vài năm trước, chính phủ có ngân sách 400.000 đô la để chi cho du lịch. Chi tiết đơn hàng này hiện chiếm hơn 2.000.000 đô la Mỹ trong ngân sách quốc gia mỗi năm. Thật vậy, chính phủ coi khách du lịch là một ngành khả thi và hy vọng rằng du lịch có thể tăng tới 10% mỗi năm kể từ thời điểm này. Sự tăng trưởng trong du lịch cũng có tác động tích cực đến tất cả các ngành công nghiệp khác.

Tình hình xếp hạng kinh doanh của Nicaragua có tất cả các lĩnh vực đang được cải thiện. Đây được coi là một trong những nền kinh tế an toàn nhất và phát triển nhanh nhất ở Mỹ Latinh. Đất nước đã được xếp hạng thuận lợi trong nhiều đánh giá kinh doanh độc lập, đặc biệt là trong các lĩnh vực: thành lập doanh nghiệp, bảo vệ nhà đầu tư và đóng cửa doanh nghiệp. Nicaragua cũng đã tăng thứ hạng của mình về: dễ dàng duy trì hoạt động kinh doanh, mua và đăng ký tài sản, nộp thuế, khả năng xuất nhập khẩu và thực thi hợp đồng.

LAO ĐỘNG

Có nhiều liên đoàn lao động đang hoạt động khác nhau ở Nicaragua, thường được chia thành các nhóm bảo trợ Sandinista và chống Sandinista. Trung tâm Công nhân Nicaragua là một liên đoàn lao động độc lập.

Hầu hết phụ nữ Nicaragua làm việc trong khu vực phi chính thức, bao gồm lao động giúp việc gia đình và nông nghiệp tự cung tự cấp. Phụ nữ là đối tượng bị ảnh hưởng nhiều nhất và ít được bảo vệ nhất khỏi đói nghèo. Nhiều người trong số họ là trụ cột duy nhất của gia đình và không thể cung cấp đủ thức ăn hoặc đáp ứng các nhu cầu vật chất cơ bản khác. Thật vậy, vào đầu thế kỷ 21, khoảng cách giữa mức lương tối thiểu quốc gia của Nicaragua và chi phí sinh hoạt tăng lên, khiến cuộc sống của các gia đình từ các cộng đồng có thu nhập thấp trở nên khó khăn hơn. Thu nhập của chính phủ chủ yếu thông qua cả thuế thu nhập doanh nghiệp và cá nhân, thuế giá trị gia tăng (VAT) và thuế lãi vốn.

Hầu hết lực lượng lao động 2,05 triệu người của Nicaragua là ở nông thôn và không có kỹ năng, và gần một phần ba dân số có việc làm đang làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp. Tỷ lệ thất nghiệp được Bộ Lao động ước tính là 8%, nhưng các nguồn khác đề cập đến tỷ lệ thất nghiệp là 11% và tổng tỷ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm là 37%.

Tìm nhân sự cho các công việc thường ngày nhìn chung dễ dàng, nhưng do trình độ học vấn của một bộ phận lớn dân cư còn hạn chế nên khó tìm được người có kỹ năng cho một số vị trí nhất định. Tuy nhiên, mức lương của Nicaragua nằm trong số những mức lương thấp nhất ở Trung Mỹ và xếp hạng năng suất tương đối cao (thấp hơn Costa Rica nhưng cao hơn Guatemala và Honduras, theo CLADS: INCAE Business School) tạo ra sự cạnh tranh. Sự hiện diện của một số trường trung học và đại học bằng tiếng Anh mang lại cho Nicaragua phía Thái Bình Dương ngày càng nhiều người nói tiếng Anh, trong khi một bộ phận lớn dân số ở Bờ biển Đại Tây Dương nói tiếng Anh Caribe. Thái độ của lực lượng lao động Nicaragua thay đổi đáng kể. Mặc dù những đặc điểm không thuận lợi bao gồm thiếu thái độ làm việc đúng mực và thậm chí nhân viên trộm cắp trong lúc làm việc có thể khiến các doanh nhân nản lòng, nhưng chắc chắn có rất nhiều người làm việc chăm chỉ và rất trung thực, khiến việc sàng lọc nhân viên trở thành một khía cạnh cực kỳ quan trọng đối với nhiều doanh nghiệp. Ngoài ra còn có các công ty hỗ trợ tìm kiếm nhân viên phù hợp cho công việc.

Người sử dụng lao động nên biết về các quy tắc và quy định chi phối hợp đồng lao động. Bộ luật Lao động Nicaragua thiết lập mối quan hệ giữa người sử dụng lao động và người lao động, có hoặc không có hợp đồng bằng văn bản. Dưới đây là tổng quan về các quy tắc quan trọng nhất mà quy tắc này quy định.

Công việc ban ngày có tối đa 48 giờ mỗi tuần. Làm thêm giờ phải được trả lương gấp đôi và không được vượt quá chín giờ mỗi tuần. Bất kỳ công việc nào trước 6 giờ sáng hoặc sau 8 giờ tối đều được coi là làm thêm giờ đối với công việc làm ca ngày. Đối với các công việc làm ca đêm, lịch trình ngược lại và tối đa là 42 giờ mỗi tuần. Các công việc kết hợp (cả ban ngày và ban đêm) có tối đa 45 giờ mỗi tuần.

Ngoài ra còn có một khoản tiền thưởng cuối năm bắt buộc tương đương với một tháng lương, tỷ lệ thuận với số tháng mà nhân viên đã ký hợp đồng trong năm. Khoản tiền thưởng này đến hạn trong mười ngày đầu tiên của tháng 12, nhưng ngay cả khi nhân viên nghỉ việc trước ngày này, người sử dụng lao động sẽ phải trả khoản tiền thưởng tương ứng khi nghỉ việc. Trợ cấp thôi việc hoạt động theo cách tương tự. Đối với mỗi

năm làm việc, người lao động nhận được một tháng trợ cấp thôi việc cho đến năm thứ ba và 20 ngày mỗi năm cho đến năm thứ sáu. Theo luật, số tiền này không được vượt quá năm tháng lương.

Ngoài ra, người sử dụng lao động có nghĩa vụ phải trả một khoản phí cho Viện Công nghệ Quốc gia, INATEC, bằng 2% số tiền lương được trả. INATEC có thể lần lượt cung cấp giáo dục công nghệ cho nhân viên. Một tổ chức chính phủ bắt buộc khác phải trả là Viện An sinh Xã hội Quốc gia, INSS, với số tiền 15% chi phí tiền lương để cung cấp bảo hiểm y tế cho nhân viên.

Bộ luật Lao động cũng đưa ra tiêu chuẩn về số ngày nghỉ phép. Cứ sau sáu ngày làm việc, một nhân viên có quyền nghỉ một ngày. Trong những ngày nghỉ lễ, nhân viên cũng được hưởng những ngày nghỉ bắt buộc có lương. Có mười ngày lễ quốc gia mỗi năm và khoảng nhiều ngày lễ địa phương. Số lượng ngày lễ địa phương này khác nhau tùy theo vùng, do thực tế là một số lễ hội nhất định ('Fiestas Patronales') khác nhau giữa các bộ phận. Ví dụ, ở Managua có 11 ngày lễ địa phương mỗi năm.

Yêu cầu luật lao động

Quy định về các mối quan hệ công việc của Nicaragua dựa trên bộ luật lao động của đất nước, luật cao nhất liên quan đến các vấn đề việc làm. Luật này nhằm bảo vệ nhân viên và người sử dụng lao động và quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của họ.

Dưới đây là tóm tắt những yêu cầu quan trọng nhất của Luật lao động.

Tiền công và tiền lương

Mức lương tối thiểu hiện tại

Ngành công nghiệp
Nông nghiệp *
Đánh bắt cá
Khai thác mỏ
Chế tạo
Ngành chịu sự điều chỉnh của chế độ tài khóa **
Tiểu thủ công nghiệp và siêu nhỏ Công nghiệp và du lịch quốc gia
Điện, gas và nước, thương mại, nhà hàng và khách sạn, vận tải, kho bãi và thông tin liên lạc
Tổ chức xây dựng, bảo hiểm và tài chính
Dịch vụ cộng đồng, xã hội và cá nhân

Chia sẻ lợi nhuận

Theo Bộ luật Lao động Nicaragua, việc chia sẻ lợi nhuận là không bắt buộc đối với các công ty.

Tiền thưởng vào Giáng sinh

Cuối mỗi năm dương lịch người lao động được hưởng thêm một tháng lương (thưởng). Nếu người lao động chưa hoàn thành một năm làm việc liên tục, tháng bổ sung tiền lương được tính tỷ lệ thuận với số tháng làm việc trong năm. Thanh toán đến hạn trong vòng mười ngày đầu tháng mười hai.

Chi phí cho người sử dụng lao động	% Tổng lương
Kỳ nghỉ	8.33%
Tiền thưởng Giáng sinh – Tháng thứ 13	8.33%
Thanh toán thôi việc	8.33%
Ngày lễ	2.5%
An ninh xã hội	19%
INATEC (Viện Công nghệ Quốc gia)	2.00%
Tổng cộng	48.5%

Do những lợi ích bổ sung nói trên, người sử dụng lao động nên thêm khoảng 48.5% vào chi phí tiền lương để tính các lợi ích xã hội này (tính toán của ProNicaragua).

Ca làm việc

Số giờ làm việc tối đa cho một ca ban ngày là 8 giờ mỗi ngày và không được vượt quá 48 giờ mỗi tuần. Đối với ca đêm tối đa là 7 giờ mỗi ngày và không được vượt quá 42 giờ mỗi tuần. Đối với ca hỗn hợp (ca ngày và ca đêm) tối đa là 7,5 tiếng/ngày và không được vượt quá 45 giờ mỗi tuần.

Kỳ nghỉ

Sau mỗi năm làm việc liên tục, người lao động được nghỉ 30 ngày có hưởng lương.

Thanh toán thôi việc

Dù nguyên nhân là gì để chấm dứt hợp đồng, người sử dụng lao động có nghĩa vụ pháp luật để trả cho nhân viên một phần tương ứng với lợi ích của anh ta, chẳng hạn như kỳ nghỉ, tiền thưởng Giáng sinh và bồi thường công việc. Ngoài ra, khi người sử

dụng lao động hủy bỏ một hợp đồng không thời hạn mà không chỉ nguyên nhân gây ra, anh ta phải trả cho nhân viên số tiền tương đương như sau:

- 1 tháng lương cho mỗi năm làm việc (áp dụng cho 3 năm làm việc đầu tiên),
- 20 ngày lương từ năm thứ tư đến năm thứ sáu.

Trong mọi trường hợp, khoản thanh toán không được ít hơn một tháng hoặc nhiều hơn năm tháng, bất kỳ số lẻ năm sẽ được bồi thường tương ứng.

Thuế giáo dục kỹ thuật

Viện Công nghệ Quốc gia (INATEC): Người sử dụng lao động phải trả số tiền tương đương 2% lương gộp hàng tháng của nhân viên. Quỹ này được dùng để đào tạo cho người lao động từ công ty đóng góp.

Nhân sự nước ngoài

Theo Bộ luật Lao động Nicaragua, Mục 14, tất cả các công ty đều phải tuyển dụng lực lượng lao động ít nhất 90% từ công dân Nicaragua, với tối đa 10% nhân viên nước ngoài. Có ngoại lệ và chỉ vì lý do kỹ thuật, Bộ Lao động có thể phê duyệt tỷ lệ phần trăm cao hơn cho việc thuê nhân sự nước ngoài.

An sinh xã hội

Hệ thống an sinh xã hội Nicaragua được thực hiện và quản lý bởi Viện Nicaragua an sinh xã hội (INSS) theo Nghị định 974 và 975. Chế độ An sinh xã hội, như đã nêu trong luật nêu trên, bao gồm bốn hệ thống bảo hiểm:

- Khuyết tật.
- Tuổi nghỉ hưu.
- Cái chết.
- Bảo hiểm rủi ro nghề nghiệp.

Đối với thuế An sinh xã hội, khoản đóng góp an sinh xã hội của chủ lao động cho năm 2018 là 19% tổng tiền lương, và khoản đóng góp an sinh xã hội của nhân viên là 6,25% tổng lương. chịu thuế tiền lương cho năm 2018 tăng lên 88.005,78 đô la C (năm 2017 là 82.953,89 đô la C), sẽ là tăng vào năm 2019 dựa trên sự thay đổi hàng năm của mức lương trung bình của người lao động được bảo hiểm

THUẾ

Trong số tất cả các chỉ số kinh doanh mà Ngân hàng Thế giới sử dụng để so sánh các quốc gia, Nicaragua xếp hạng kém nhất trong chỉ số Nộp thuế. Xếp hạng năm 2006 là 153 trên 175 quốc gia (giảm từ vị trí 150). Điều này chủ yếu là do gánh nặng hành

chính lớn, với 64 khoản thanh toán hàng năm và trung bình 240 giờ dành cho một công ty cỡ trung bình. Rõ ràng rất nhiều có thể được cải thiện ở đây.

Cơ quan chính phủ chịu trách nhiệm thu thuế được gọi là Dirección General de Ingresos (DGI). Thiếu tin học hóa, tổ chức và nhân lực, DGI gặp khó khăn trong việc thu thuế. Văn hóa nộp thuế dường như không còn và DGI thiếu các biện pháp kiểm soát để đảm bảo tất cả các doanh nghiệp và người dân đều nộp thuế công bằng. Do đó, trốn thuế là phổ biến.

Có năm khung thuế thu nhập, với thuế suất thay đổi từ 0% đến 25%. Dưới đây là tổng quan:

Thu nhập từ (C\$)	Đến (C\$)	base tax (C\$)	tax rate
1	50	0	0%
50,001	100	0	10%
100,001	200	5	15%
200,001	300	20	20%
300,001	Và trên	40	25%

Vào ngày 30 tháng 11 năm 2012, Quốc hội Nicaragua đã thông qua dự luật cải cách thuế thay đổi đáng kể hệ thống thuế địa phương. Cải cách này (Luật số 822), có hiệu lực từ ngày 1 tháng 1 năm 2013, thiết lập trong số các khía cạnh quan trọng khác, như sau:

- Định nghĩa đối tượng cư trú thuế.
- Định nghĩa thiên đường thuế.
- Quy định về cơ sở thường trú (PE).
- Quy luật chuyển giá.
- Giới thiệu hệ thống thuế kép, tách biệt việc đánh thuế thu nhập cá nhân, thu nhập kinh tế hoạt động, và lãi hoặc lỗ vốn.

Ở Nicaragua, hệ thống thuế dựa trên nguyên tắc lãnh thổ và với bốn nguồn chính thu nhập chịu thuế được quản lý bởi các cơ quan chính phủ sau đây:

- Dịch vụ thu nhập chung - DGI (Dirección General de Ingresos).
- Tổng cục Hải quan - DGA (General Directorate of Customs Services).

-
- Nicaragua Social Security Institute - INSS (Viện An sinh xã hội Nicaragua).
 - Đô thị – Thị trường thành phố.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của Nicaragua là 30%.

Thuế thu nhập chỉ đánh vào thu nhập có nguồn gốc trong nước, tùy theo mức nào cao hơn trong các mức sau:

- 30%, áp dụng cho thu nhập chịu thuế ròng (tổng thu nhập chịu thuế trừ đi các khoản khấu trừ theo quy định của pháp luật);
- Khoản thanh toán Thuế Thu nhập Cuối cùng dựa trên 1% tổng thu nhập có được trong năm tài chính.

Luật thiết lập các ngoại lệ đối với mức thuế tối thiểu dớt khoát 1%, được quy định như sau:

- Trong ba kỳ tài chính đầu tiên của các đơn vị mới thành lập.
- Người nộp thuế có doanh số bán chịu sự kiểm soát của Chính phủ.
- Người nộp thuế ngừng hoạt động do ‘bất khả kháng’.

Thuế tiêu thụ đặc biệt

Hàng hóa được coi là không thiết yếu phải chịu thuế tiêu thụ đặc biệt: rượu rum, bia, soda, nước trái cây, thuốc lá. Căn cứ tính thuế là giá CIF đối với mặt hàng nhập khẩu sau đó mặt hàng này sẽ được chỉ chịu thuế khi thanh lý lần đầu.

Thuế thu nhập chi nhánh

- Thu nhập nhận được phải chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

Thuế khu thương mại tự do

Luật Khu Thương mại Tự do – Luật 917, liên quan đến các ngành công nghiệp định hướng xuất khẩu, chế tạo, kinh doanh nông nghiệp, và các trung tâm liên lạc. Theo thỏa thuận quốc tế với World Trade thành viên Tổ chức (WTO) (Doha Điều VII), Nicaragua sẽ là một trong số ít các quốc gia trong khu vực có thể cung cấp khu vực tự do và các ưu đãi thuế khác cho các nhà xuất khẩu sau năm 2008.

Vào tháng 8 năm 2004, như một phần khuyến khích cho DR-CAFTA (Cộng hòa Dominica và Hiệp định Thương mại Tự do Hoa Kỳ), Nicaragua đã được cấp một điều khoản đặc biệt một đối một (đối với một giới hạn 50.000 mét vuông vải) cho các công ty thuộc khu thương mại tự do. Lợi ích này, được gọi là Mức ưu đãi thuế quan (TPL), được cấp trong khoảng thời gian mười năm kết thúc vào tháng 12 năm 2014.

Các lợi ích và miễn trừ thuế được cung cấp bởi Khu vực Thương mại Tự do là:

- Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế tài sản.
- Miễn thuế đối với thuế thành phố.
- Miễn thuế hải quan đối với việc nhập khẩu tư liệu sản xuất như máy móc, thiết bị và nguyên vật liệu, vận chuyển và các dịch vụ hỗ trợ cho các Khu Thương mại Tự do.
- Miễn thuế giá trị gia tăng.

Người thuê Khu Chế Xuất được hưởng: Miễn 10 năm thu nhập doanh nghiệp quy định như sau:

- Miễn 100% trong mười năm đầu tiên, và
- Miễn 60% từ năm thứ 11 trở đi.

Việc miễn thuế nói trên chỉ có thể được gia hạn một lần theo cùng một quy tắc.

Thuế cổ tức

Thẻ nhân, doanh nghiệp và đơn vị kinh tế, cư trú hoặc không ở trong nước, sẽ phải chịu một khấu trừ thuế 10%, áp dụng cho đối tượng chịu thuế và 15% đối với đối tượng không chịu thuế.

Thuế trên lãi vốn

Theo nguyên tắc chung, lãi vốn phải chịu mức thuế khấu trừ dứt khoát 10%. Ngoài ra, trong trường hợp của khoản lãi vốn phát sinh từ việc bán tài sản, có thể được ghi chú trước khi cơ quan đăng ký công cộng, thuế khấu trừ sẽ được tính như sau:

Tương đương với Cordoba của giá trị tài sản tính bằng đô la Usd	Thuế	
	Từ	đến
0.01	50,000.00	1%
50,001.00	100,000.00	2%
100,001.00	200,000.00	3%
200,001.00	More	4%

Thuế bán hàng và dịch vụ thành phố

Thuế suất 1% hàng tháng đánh vào toàn bộ doanh thu bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trong tháng phải nộp đến các thành phố của thành phố nơi dịch vụ được cung cấp hoặc hàng hóa được bán.

Thuế đăng ký tại thành phố

Thuế 2% hàng năm được đánh vào tổng thu nhập trung bình nhận được trong ba tháng cuối. Trường hợp thành lập cơ sở hoặc doanh nghiệp mới, thuế đăng ký thành phố là 1% số vốn đã đầu tư.

Thuế bất động sản

Loại thuế hàng năm này được đánh với tỷ lệ 1% trên 80% giá trị địa chính/giá trị khảo sát, như được ghi lại bởi chính phủ.

Thuế giá trị gia tăng (GTGT)

Thuế GTGT được áp dụng ở mức thuế suất chung 15% đối với:

- Cung cấp hàng hóa;
- Cung ứng dịch vụ;
- Nhập khẩu hàng hóa

Xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ chịu thuế suất 0%

Khấu trừ thuế GTGT được xác định bằng cách khấu trừ, ghi nợ thuế GTGT (bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ), từ tín dụng VAT được trả cho các giao dịch cần thiết để tạo thu nhập chịu thuế cho các mục đích VAT. Thuế GTGT áp dụng hoặc cho phép khấu trừ khi liên quan đến hàng hóa/dịch vụ chịu thuế GTGT. Thuế GTGT nộp vào các giao dịch để tạo thu nhập không chịu thuế cho mục đích thuế GTGT không được phép dưới dạng khấu trừ thuế GTGT nhưng có thể được áp dụng theo tỷ lệ.

Các trường hợp ngoại lệ VAT bao gồm:

- Thuốc.
- Chuyển nhượng bất động sản.
- Bán hàng đã qua sử dụng.
- Hàng thực phẩm cơ bản.
- Công cụ tài chính.
- Học phí.
- Sách giáo khoa và đồ dùng học tập.
- Tầm năng lượng mặt trời và pin của nó.

Chế độ thuế khác

Luật ưu đãi đầu tư du lịch (Luật 306)

Du lịch là một ngành rất năng động ở Nicaragua, do đất nước có nhiều cảnh đẹp ngoạn mục. Tài nguyên thiên nhiên và các ưu đãi tài chính dành cho đầu tư vào ngành này.

Các dự án du lịch đủ điều kiện có thể nhận được các lợi ích về thuế sau đây theo Luật số 306:

- Miễn thuế thu nhập từ 80% đến 90%:
 - Miễn thuế bất động sản trong 10 năm.
 - Miễn thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng khi mua phụ kiện, đồ nội thất hoặc thiết bị.
- Miễn thuế liên quan đến việc thực hiện dự án:
 - Thuế giá trị gia tăng đối với dịch vụ thiết kế/kỹ thuật và xây dựng.
 - Miễn thuế nhập khẩu và thuế và thuế giá trị gia tăng (VAT) cho địa phương mua vật liệu xây dựng và các phụ kiện xây dựng cố định.
- Các ưu đãi về thuế có thể được gia hạn nếu dự án mở rộng quy mô lớn.

Luật Ưu đãi Lâm nghiệp (Luật 462)

Luật Khuyến khích Lâm nghiệp Mới ban hành tháng 8 năm 2003 cung cấp các ưu đãi về thuế đáng kể cho ngành lâm nghiệp đồn điền:

- Miễn thuế 10 năm đến năm 2023 đối với:
 - 50% thuế thu nhập thành phố .
 - 50% lợi nhuận.
 - Việc nộp thuế đối với bất động sản đối với trường hợp là rừng trồng và diện tích rừng quản lý.
 - Doanh nghiệp đầu tư trồng rừng có thể giảm 50% chi phí đầu tư.
- Miễn thuế nhập khẩu cho các công ty sản xuất sản phẩm từ gỗ và giấy (không bao gồm máy cưa), về nhập khẩu máy móc, thiết bị và phụ kiện.
- Tất cả các tổ chức Chính phủ phải ưu tiên mua lại hàng hóa làm từ gỗ có chứng chỉ. Các cơ quan chính phủ được phép trả thêm 5% cho gỗ được chứng nhận sản phẩm hơn so với các sản phẩm không được chứng nhận.
 - Khấu trừ 100% thuế thu nhập khi sử dụng đất cho các dự án trồng rừng hoặc trồng rừng đồn điền.

Luật ưu đãi năng lượng tái tạo (Luật 532)

Luật khuyến khích sản xuất năng lượng từ các nguồn tái tạo thúc đẩy phát triển các dự án mới, mở rộng các dự án hiện có, năng lượng sinh khối và khí sinh học nguồn. Các ưu đãi tài chính, kinh tế và tài chính được cấp cho hiệu ứng này:

- Miễn thuế nhập khẩu máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu và nguyên vật liệu vật liệu cần thiết cho tất cả các công trình xây dựng trạm, bao gồm cả các đường truyền phụ cần thiết để vận chuyển năng lượng từ cơ sở phát điện đến Lưới điện liên kết quốc gia.
- Miễn thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu và nguyên vật liệu sử dụng trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, xây dựng công trình, bao gồm việc xây dựng các đường dây truyền tải phụ cần thiết để vận chuyển năng lượng cho Quốc gia Lưới liên thông.
- Đối với “các hệ thống bị cô lập” có cơ sở phát điện riêng, sự miễn tội này bao gồm đầu tư, xây dựng và tất cả các khoản đầu tư vào lưới điện phân phối liên quan đến dự án (tức là các tấm và pin năng lượng mặt trời để tạo ra năng lượng mặt trời).
- Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp IR trong thời hạn tối đa là 7 năm. Trong thời gian này cùng kỳ, thu nhập có được từ việc bán trái phiếu carbon dioxide cũng sẽ được miễn trừ.
- Miễn tất cả các loại Thuế Thành phố đối với bất động sản, mua bán và đăng ký trong thời gian xây dựng công trình, trong thời hạn 10 năm được áp dụng như sau: miễn tội 75% trong ba năm đầu tiên; 50% trong 5 năm tiếp theo và 25% cho hai năm qua. Đầu tư vào máy móc, thiết bị và đập thủy điện sẽ được được miễn tất cả các loại thuế và nghĩa vụ, trong thời hạn mười năm.
- Miễn thuế khai thác tài nguyên trong thời hạn tối đa là 5 năm sau khi bắt đầu hoạt động.
- Miễn thuế niêm phong tài chính phát sinh khi xây dựng, vận hành hoặc mở rộng dự án trong thời hạn mười năm.

Thời hạn nộp đơn xin các lợi ích về thuế của luật này kết thúc vào ngày 1 tháng 1 năm 2018.

Luật đặc biệt về thăm dò và khai thác mỏ (Luật 387)

- Cho phép các công ty đăng ký Hệ thống Nhập học Tạm thời và các chương trình khác để quảng bá xuất khẩu theo quy định của pháp luật nhằm mục đích miễn hoặc tạm dừng hải quan.
- Miễn thuế nhập khẩu đối với máy móc, nguyên vật liệu, dụng cụ, công cụ và các hiệu ứng khác liên quan đến hoạt động khai thác mỏ.
- Miễn thuế đối với tài sản của công ty, trong phạm vi khai thác nhượng bộ.

- Miễn thuế hoặc gánh nặng thuế trực tiếp hoặc gián tiếp đối với khoáng sản trước khai thác, về quyền khai thác chúng, về khoáng sản được khai thác, vận chuyển, lợi ích, vận chuyển hoặc lưu trữ khoáng sản, cũng như bán hoặc xuất khẩu.

Hệ thống tạm nhập (Luật 382)

Các công ty trực tiếp hoặc gián tiếp xuất khẩu ít nhất 25% tổng sản lượng (không ít hơn US\$50,000 mỗi năm) có thể áp dụng cho Hệ thống nhập học tạm thời. Hệ thống này cho phép cả nhập hàng hóa vào lãnh thổ hải quan quốc gia, và việc mua hàng hóa hoặc nguyên liệu mà không phải trả bất kỳ loại thuế hoặc nhiệm vụ. Hàng này phải tái xuất sau khi trải qua một quá trình biến đổi, sửa chữa hoặc thay đổi. Công ty phải kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tạm dừng các nhiệm vụ, thuế quan. Nếu công ty không thể áp dụng đối với trường hợp tạm dừng vì lý do quản lý thuế thì sau này có thể xin hoàn thuế, miễn là vì nước này tái xuất khẩu hàng hóa đã được tạm nhập vào nước này. Hệ thống này là được quản lý bởi Ủy ban Xúc tiến Xuất khẩu Quốc gia (CNPE).

Điều ước quốc tế về tránh đánh thuế hai lần

Hiện tại, Nicaragua chưa có bất kỳ thỏa thuận hay hiệp ước nào được ký kết với bất kỳ quốc gia nào, để tránh đánh thuế gấp đôi.

Khấu trừ cho doanh nghiệp

Khấu hao và cạn kiệt

Khấu hao phải được tính theo phương pháp đường thẳng. Tùy theo loại công trình và thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định, tỷ lệ khấu hao hàng năm như sau:

Phân loại	%
Các tòa nhà	3, 5, 10
Xe cộ	12, 20, 33
Nhà máy và thiết bị	10, 14, 20, 50

Phương pháp khấu hao thay thế

Người nộp thuế theo chế độ tạm nhập để xử lý (TAP) có thể đề nghị cơ quan thuế điều chỉnh tỷ lệ khấu hao khác (khấu hao nhanh).

Lỗ hoạt động ròng

Việc chuyển lỗ được khấu trừ trong ba giai đoạn tài chính sau đây, trong đó họ đã được phát sinh. Các khoản lỗ được khấu trừ trên cơ sở độc lập mỗi năm; do đó họ không thể được tổng hợp và khấu trừ trong một năm duy nhất.

Thuế

Các khoản thanh toán cho các dịch vụ được thực hiện từ các chi nhánh cho các bên liên quan nước ngoài phải chịu 15% khấu trừ thuế và khấu trừ cho các mục đích thuế thu nhập miễn là các yêu cầu dưới đây được đáp ứng:

- Chi phí cần thiết để tạo ra thu nhập chịu thuế.
- Các khoản chi phí được hỗ trợ hợp lý (thỏa thuận, hóa đơn, biên lai thanh toán).
- Các khoản chi phí phát sinh trong kỳ tài chính.
- Thuế nhà thầu được nộp và nộp cho Cơ quan thuế.

Hạn chế: chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp không được khấu trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp. thành phố hoặc thuế địa phương (thuế bất động sản, thuế thu nhập hàng tháng của thành phố, thuế đăng ký hàng năm) là được khấu trừ thuế thu nhập doanh nghiệp. Nhiều loại hình phạt hoặc phí được thực hiện bởi thuế, hải quan. An sinh xã hội hoặc chính quyền thành phố không được khấu trừ cho các mục đích thuế thu nhập.

Thuế nhóm

Thuế nhóm không được phép.

Thu nhập vốn

- Cổ tức, tiền bản quyền, tiền lãi, chương trình phần mềm được trả phải chịu thuế khấu trừ 10% áp dụng cho đối tượng chịu thuế và 15% thuế khấu trừ đối với đối tượng không chịu thuế. có hiệu lực kể từ 18/12/2014.
- Cho thuê tài sản là đối tượng chịu thuế khấu trừ 10% đối với người cư trú (với 30% khấu trừ) và 15% cho cư dân không phải chịu thuế. có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2014.
- Cho thuê tài sản cố định chịu thuế khấu trừ 10% đối với cá nhân cư trú (khấu trừ 50%) và 15% đối với cư dân không chịu thuế. , có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 12 năm 2014.

Lãi vốn

Nói chung, lãi vốn phải chịu thuế khấu trừ 10% trên thu nhập ròng. Thu nhập ròng là chênh lệch giữa giá bán và giá trị mua lại, áp dụng cho người cư trú và người nước ngoài cư dân. Người không cư trú không được bù lỗ vốn.

- Bán tài sản không phải chú thích trước văn phòng đăng ký công phải chịu 10% giá trị ròng thu nhập.
- Bán cổ phần của một công ty Nicaragua phải chịu 10% với khoản khấu trừ 50%. Như là khấu trừ chỉ được áp dụng khi diễn ra bên ngoài lãnh thổ Nicaragua; trong lãnh thổ Nicaragua, tài sản phải chịu 10% thu nhập ròng.
- Khi người nộp thuế gặp khó khăn trong việc chứng minh chi phí mua lại, thuế khấu trừ được áp dụng cho 60% giá bán.

Tiền lãi trả cho các tổ chức tài chính (ngân hàng) do Chính phủ nước ngoài thành lập không phải chịu thuế của thuế khấu trừ.

Quy định chuyển giá

Theo Luật thuế số 822 có hiệu lực từ ngày 01/01/2013, chuyển giá quy định, có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2017.

Ưu đãi thuế

Đầu tư

Theo luật hiện hành và tùy từng trường hợp cụ thể, các công ty mới có hoạt động du lịch có thể yêu cầu và Chính phủ có thể cấp, trong giai đoạn xây dựng tài sản, tổng miễn thuế hải quan, vì mục đích thuế thu nhập, miễn một phần hoặc toàn bộ cho một thời hạn tối đa 10 năm.

Lĩnh vực năng lượng tái tạo được điều chỉnh bởi một luật đặc biệt cung cấp các lợi ích hoặc miễn trừ trong thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế GTGT, thuế hải quan và thuế thành phố.

Các ngành công nghiệp trong Khu Thương mại Tự do cũng có một luật đặc biệt với các lợi ích hoặc miễn thuế về thuế và thuế hải quan trong nhập khẩu và thuế thu nhập doanh nghiệp, VAT và thuế thành phố.

Tuân thủ thuế doanh nghiệp

Trả lại

Với một số trường hợp ngoại lệ, các công ty và cá nhân được yêu cầu khai thuế cho một năm tài chính. Trong vòng ba tháng tiếp theo sau khi năm tài chính kết thúc, thường là vào tháng 31/12; tuy nhiên, các công ty có thể xin phép cơ quan thuế để thay đổi hoặc có một cuối năm khác.

Nộp thuế

Các công ty phải nộp thuế thu nhập năm tài chính trong các khoản thanh toán tạm ứng hàng tháng. Hàng tháng số tiền phải trả được tính bằng 1% tổng thu nhập.

Ngày cuối năm được thiết lập bởi mã số thuế Nicaragua

Mục 50 của Luật 822, quy định rằng cuối năm tính thuế thông thường của Nicaragua là năm dương lịch, kể từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12. Ngoài ra, người nộp thuế có thể yêu cầu Cơ quan thuế.

Quản lý thuế đặc biệt vào cuối năm có thể như sau:

- Từ ngày 01 tháng 4 đến ngày 31 tháng 3 năm sau.
- Từ ngày 01 tháng 10 đến ngày 30 tháng 9 năm sau.
- Từ ngày 01 tháng 7 đến ngày 30 tháng 6 năm sau.

Tóm tắt thuế cá nhân

Nicaragua đánh thuế công dân của mình và tất cả người cư trú cũng như người không cư trú đối với thu nhập của họ bắt nguồn từ Nicaragua. Thu nhập chịu thuế bắt nguồn từ Nicaragua do người không cư trú hoặc người không cư trú thu được xác định theo tỷ lệ phần trăm của tổng thu nhập, tùy thuộc vào bản chất của thu nhập.

Thu nhập từ công việc: là những khoản thu được từ mọi hình thức bồi thường và thù lao, bất kể mệnh giá hay bản chất, tiền hay loại, bắt nguồn từ công việc cá nhân trả thay cho người khác, chẳng hạn như: tiền lương, tiền lương thay đổi, trái phiếu thâm niên, tiền thưởng, các khoản phụ cấp, công nhận thành tích và bất kỳ khoản thù lao nào khác có được từ công việc. Không nhượng bộ dưới bất kỳ hình thức nào đối với người nước ngoài. Tổng thu nhập gộp cá nhân có thể được ước tính mặc nhiên bởi các cơ quan tài chính.

Cư dân đóng thuế: Vì mục đích thuế, cư dân được định nghĩa là người đáp ứng bất kỳ các điều kiện sau:

- Công dân hoặc người nước ngoài có thời gian lưu trú tại nước này trên 180 ngày, liên tục hay không.
- Khi trung tâm lợi ích kinh tế chính nằm trong nước, trừ khi người nộp thuế chứng minh nơi cư trú hoặc nơi đóng thuế của mình ở một quốc gia khác thông qua giấy chứng nhận tương ứng do cơ quan thuế có thẩm quyền ban hành. Điều này sẽ không áp dụng khi quốc gia được xem xét bởi Cơ quan thuế như một thiên đường thuế.

Cá nhân cư trú chịu thuế thu nhập theo biểu thuế lũy tiến như sau:

Thu nhập có thể đánh thuế (USD)	Thuế suất
---------------------------------	-----------

Từ	Đến	
\$ 0.0003	\$3,25	Miễn
\$3,25	\$6,50	15% từ số tiền vượt quá \$3,248
\$6,50	\$11,37	487 đô la cộng với 20% từ số tiền vượt quá 6.495 đô la
\$11,37	\$16,24	1.461 đô la cộng thêm 25% từ số tiền vượt quá 11.367 đô
\$16,24	Hoặc trên	2.679 đô la cộng thêm 30% từ số tiền vượt quá 16.239 đô

Những người không cư trú, dù có nơi cư trú hay không, nhận thấy nguồn thu nhập của Nicaragua đều phải chịu đến mức thuế khấu trừ dứt khoát 15%. .

Miễn thuế cá nhân

Các khoản khấu trừ sau đây sẽ có hiệu lực kể từ năm 2014:

- 25% chi phí giáo dục, y tế và dịch vụ chuyên nghiệp, lên tới 5.000 đồng C (khoảng US\$162) cho năm đầu tiên; giới hạn này sẽ được tăng lên trong 3 năm tiếp theo với số tiền tương tự cho đến khi đạt 20.000 đồng C (khoảng 650 đô la Mỹ) vào năm 2017.
- Thuế xã hội của nhân viên (6,25%) trên tổng thu nhập.
- Các khoản đóng góp của người lao động vào quỹ tiết kiệm và/hoặc lương hưu, ngoài an sinh xã hội, miễn là các khoản tiền này có sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền tương ứng.

Miễn giảm thuế

Thu nhập từ công việc sau đây được miễn thuế:

- Lên đến 100.000 đồng C đầu tiên (khoảng 3.248 đô la Mỹ).
- Thưởng Noel (1 tháng lương) theo quy định của bộ luật lao động. Đền bù đến 05 tháng tiền lương, tiền công mà người lao động hoặc người hưởng lợi của họ đã nhận. Các khoản bồi thường bổ sung (trên 5 tháng) cũng sẽ được miễn lên tới 500.000 đồng C (khoảng 16.239 đô la Mỹ); bất kỳ phần vượt quá nào sẽ bị đánh thuế ở mức 10%.
- Các quyền lợi hiện vật được thỏa thuận trong thỏa ước lao động của công đoàn.
- Các khoản trợ cấp theo chế độ an sinh xã hội.
- Các khoản trợ cấp được trả từ quỹ tiết kiệm và/hoặc lương hưu, nếu được ủy quyền hợp lệ thẩm quyền tương ứng.
- Các phương tiện và dịch vụ cần thiết để thực hiện nhiệm vụ, chẳng hạn như: chi phí đi lại, điện thoại, phương tiện đi lại, nhiên liệu, chi phí khấu hao, bảo dưỡng phương

tiện, đại diện chi phí và hoàn trả chi phí, miễn là những lợi ích đó không được coi là mô phỏng hoặc che giấu thu nhập từ công việc.

Tuân thủ thuế cá nhân

Có 2 cơ chế để các cá nhân nộp thuế đối với thu nhập từ nguồn Nicaragua của họ:

Khấu lưu (Mẫu IR-122): Hệ thống bắt buộc đối với người nộp thuế có thu nhập từ người sử dụng lao động duy nhất và không được hưởng lợi từ việc khấu trừ chi phí giáo dục, y tế hoặc dịch vụ chuyên nghiệp đã đề cập trong phần trước. Người sử dụng lao động thông qua bảng lương là chịu trách nhiệm khấu trừ và nộp thuế thu nhập hàng tháng thông qua khấu trừ thu nhập tờ khai thuế Mẫu IR-122. Phí xã hội cũng nên được giữ lại.

- Nhận xét. Người sử dụng lao động phải nộp biểu mẫu Thu nhập hàng năm Công việc trong vòng 45 ngày sau khi kết thúc năm.
- Tờ khai thuế thu nhập cá nhân hàng năm (Mẫu IR-106): Tờ khai này áp dụng cho người nộp thuế có được thu nhập từ hai hoặc nhiều người sử dụng lao động mà tổng cộng vượt quá thu nhập hàng năm là 100.000 đồng C (khoảng 3.248 đô la Mỹ). Người nộp thuế phải nộp Thuế thu nhập hàng năm

Gửi lại Mẫu IR-106, trong vòng 90 ngày sau khi kết thúc năm.

KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN

Kế toán

Viện Kế toán công Nicaragua (CCPN) là cơ quan quản lý của Nghề kế toán. Vào ngày 10 tháng 5 năm 2010, Viện này đã thiết lập việc áp dụng bắt buộc Chuẩn mực Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS) hoặc Báo cáo Tài chính Quốc tế

Chuẩn mực cho các pháp nhân có quy mô vừa và nhỏ (IFRS for SME) cho các kỳ kế toán

bắt đầu vào hoặc sau ngày 1 tháng 7 năm 2011. Các tổ chức tài chính, được quản lý bởi Cơ quan quản lý ngân hàng Nicaragua, phải sử dụng như khung kế toán Sổ tay kế toán duy nhất. Sách hướng dẫn này, cùng với các tài liệu bổ sung các tiêu chuẩn quy định được ban hành bởi Superintendence of Banks of Nicaragua.

Yêu cầu kiểm toán theo luật định

Theo luật thuế thu nhập, kỳ kế toán phải là năm dương lịch, ngoại trừ các công ty, do tính chất của chu kỳ hoạt động của nó yêu cầu và được sự chấp thuận của Tài chính. Kiểm toán theo luật định là không bắt buộc ở Nicaragua. Tuy nhiên, các quy định của Giám sát yêu cầu cho các tổ chức tài chính để có được báo cáo tài chính đã được kiểm toán từ các con nợ đối với các khoản vay lớn hơn hơn 750.000 USD.

Các tổ chức tài chính do Cơ quan quản lý ngân hàng quản lý phải có báo cáo tài chính được kiểm toán báo cáo, phải được gửi cho Giám đốc đó sau 90 ngày kể từ năm dương lịch kết thúc. Ngoài ra, các tổ chức tài chính được yêu cầu xuất bản trên các tờ báo quốc gia. gửi báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán chậm nhất 120 ngày kể từ ngày kết thúc năm dương lịch.

Sách và hồ sơ

Theo Bộ luật Thương mại của Nicaragua, Mục 28, các công ty phải:

- Giữ sổ cái hàng tồn kho và bảng cân đối kế toán (không được sử dụng trong thực tế).
- Lưu Nhật ký và Sổ Cái.
- Giữ sổ cái chứng khoán công ty.
- Sổ cái các thư từ, điện tín (không sử dụng trong thực tế).

Tất cả các sổ cái phải được lưu giữ bằng tiếng Tây Ban Nha ngoại trừ sổ cái của các bức thư và điện tín. Nếu có sổ cái hợp pháp bằng tiếng nước ngoài, nên dịch nó sang tiếng Tây Ban Nha. Sổ sách cũng cần đóng gáy và mỗi trang phải có dấu của Bộ Thương mại Nicaragua văn phòng đăng kí.

Nghề kế toán

Nghề kế toán được điều chỉnh bởi Luật số 6, Luật Hành nghề Kế toán, ban hành năm báo chính thống: La Gaceta số 94 ngày 30 tháng 4 năm 1959. Viện Kế toán Công Nicaragua (CCPN) là cơ quan quản lý của nghề kế toán.

Chuẩn mực kiểm toán

CCPN đã thiết lập Chuẩn mực Kiểm toán Quốc tế (ISA) làm chuẩn mực kiểm toán cho Nicaragua. Cơ quan giám sát ngân hàng cũng yêu cầu các tiêu chuẩn như vậy để kiểm toán các tổ chức tài chính.

III. THƯƠNG MẠI

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

Nicaragua là quốc gia nghèo thứ hai ở Tây bán cầu với GDP bình quân đầu người năm 2021 xấp xỉ 2.100 đô la, là một quốc gia độc tài dưới sự cai trị của Tổng thống Daniel Ortega. Hoa Kỳ là đối tác thương mại lớn nhất của Nicaragua, là nguồn cung cấp khoảng 1/4 hàng nhập khẩu của Nicaragua và là điểm đến của 2/3 hàng xuất khẩu của Nicaragua. Nền kinh tế của Nicaragua đang diễn ra khủng hoảng kinh tế và chính trị. Cuộc khủng hoảng bắt đầu sau khi Tổng thống Daniel Ortega và Phó Tổng thống Rosario Murillo đàn áp bạo lực các cuộc biểu tình ôn hòa vào tháng 4 năm 2018 và trầm trọng hơn vào năm 2021 khi chế độ bỏ tù các đối thủ chính trị và các nhà lãnh đạo khu vực tư nhân, đóng cửa các tổ chức xã hội dân sự độc lập và giám sát cuộc bầu cử tổng thống. Chế độ cai trị độc đoán thúc đẩy tham nhũng, làm tăng rủi ro đầu tư và làm xói mòn niềm tin của nhà đầu tư.

Lạm phát gia tăng làm trầm trọng thêm những khó khăn kinh tế ở Nicaragua – cùng với sự đàn áp ngày càng gay gắt của chế độ – đã thúc đẩy lượng di cư kỷ lục từ Nicaragua đến Hoa Kỳ. Nicaragua phải đối mặt với chi phí lương thực cao nhất và chi phí năng lượng đắt đỏ nhất ở Mỹ Latinh. Vào tháng 5 năm 2022, giá rổ hàng hóa và dịch vụ của Nicaragua – thước đo chính về tác động của lạm phát đối với dân số nói chung – đã tăng lên mức cao kỷ lục là 480 đô la mỗi tháng, cao hơn gấp đôi so với mức lương tối thiểu là 200 đô la. Lượng kiều hối vào năm 2021 từ lượng người di cư Nicaragua ngày càng tăng ở Hoa Kỳ đạt 1,4 tỷ đô la – tương đương 11% GDP của Nicaragua – giúp hàng nghìn gia đình dễ bị tổn thương không bị rơi vào cảnh nghèo đói.

Sau ba năm suy thoái từ 2018 đến 2020, nền kinh tế Nicaragua đã phục hồi vào năm 2021 với mức tăng trưởng GDP 10%, nhờ nhu cầu phục hồi đối với hàng hóa toàn cầu (đặc biệt là vàng), lượng kiều hối tăng mạnh từ cộng đồng người Nicaragua ở Hoa Kỳ và các khoản tín dụng hào phóng từ các tổ chức tài chính quốc tế. Các ước tính chính thức và độc lập dự đoán tăng trưởng GDP sẽ chậm lại đáng kể vào năm 2022 xuống dưới 3%. Việc làm chính thức phục hồi nhẹ vào năm 2021 nhưng chưa trở lại mức trước khủng hoảng năm 2018. Khoảng 140.000 việc làm trong khu vực chính thức đã biến mất khỏi nền kinh tế và các gia đình Nicaragua hiện thu nhập được trung bình ít hơn 15% so với năm 2018.

THÁCH THỨC THỊ TRƯỜNG

Pháp quyền không đầy đủ, bất ổn chính trị, rủi ro danh tiếng, việc thực thi tùy tiện các quy định của chính phủ là những thách thức hàng đầu mà các công ty nước ngoài ở Nicaragua phải đối mặt. Cuộc đàn áp kể từ giữa năm 2021, bao gồm cả việc bắt giữ các nhà lãnh đạo doanh nghiệp nổi tiếng, đặt ra thêm nhiều thách thức và khiến nhiều người trong khu vực tư nhân phải lưu vong và khiến những người khác phải im lặng.

Môi trường pháp lý cực kỳ yếu kém của Nicaragua và pháp quyền đang biến mất khiến các doanh nghiệp bị ảnh hưởng có ít lựa chọn để giải quyết những vấn đề này. Các doanh nghiệp phải đối mặt với các hành động hành chính bất lợi khó có thể tìm thấy sự giải thoát trong hệ thống tư pháp, vì hệ thống này vốn không độc lập, dễ bị tham nhũng và thường được chế độ sử dụng để trừng phạt các đối thủ chính trị. Tương tự như vậy, quyền tài sản rất khó bảo vệ. Số vụ tịch thu tài sản, xâm chiếm đất đai đã tăng đáng kể kể từ năm 2018.

Các doanh nghiệp hoạt động tại Nicaragua phải cạnh tranh với một số mức giá năng lượng cao nhất trong khu vực. Các chuyên gia địa phương ghi nhận tình trạng mất điện (bao gồm cả trộm cắp), sản xuất điện tại địa phương không minh bạch, hợp đồng mua bán điện không minh bạch và phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch để phát điện khiến chi phí năng lượng tăng cao. Một cấu trúc biểu giá điện phức tạp trợ cấp cho một số người dùng bằng chi phí của những người khác, với những người tiêu dùng lớn hơn thường trả chi phí tương ứng cao nhất. Các thông tin chính về giám sát và kiểm toán thị trường điện không được công bố rộng rãi. Chính phủ Nicaragua đã quốc hữu hóa công ty phân phối điện Disnorte-Dissur vào năm 2020. Các doanh nghiệp ở Nicaragua phải đối mặt với sự không chắc chắn trong việc lập kế hoạch cho chi phí năng lượng dài hạn.

CƠ HỘI THỊ TRƯỜNG

Nicaragua được hưởng các nguồn tài nguyên kinh tế quan trọng: địa lý đa dạng về mặt sinh thái, là một điểm đến du lịch hấp dẫn; có ngành xuất khẩu phát triển tốt, sản xuất các mặt hàng có giá trị như cà phê, thịt bò, đường và đậu phộng; trữ lượng vàng và các khoáng sản có giá trị khác; tiếp cận các tuyến đường vận chuyển chính ở cả Đại Tây Dương và Thái Bình Dương; lực lượng lao động trẻ hỗ trợ các ngành sản xuất và dịch vụ.

TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG

Các công ty nước ngoài nên nhận thức được - và xem xét các chiến lược để giảm thiểu - rủi ro về người, tài chính và uy tín khi kinh doanh hoặc đầu tư vào Nicaragua.

Việc sử dụng các đại lý và nhà phân phối là phương pháp phổ biến nhất để xuất khẩu các sản phẩm và dịch vụ tại Nicaragua. Các cuộc họp mặt đôi mặt thường được yêu cầu để thiết lập các mối quan hệ kinh doanh. Các công ty nước ngoài nên đến thăm các đối tác hoặc đại lý tiềm năng trước khi bắt đầu mối quan hệ. Việc xác định một đại diện địa phương cho khu vực Thái Bình Dương, trung tâm và một đại diện khác cho bờ biển Caribê thường được yêu cầu để đảm bảo phạm vi phủ sóng toàn quốc.

RÀO CẢN THƯƠNG MẠI

Các thủ tục hải quan tùy tiện và phi lý gây ra sự chậm trễ và tăng chi phí cho các nhà xuất khẩu nước ngoài đối với hầu như tất cả các sản phẩm. Các doanh nghiệp báo cáo các thủ tục giấy tờ cần thiết để xử lý các lô hàng đã bị trì hoãn tại trong hơn một tháng và một số lô hàng bị giữ trong nhiều tháng mà không có lý do chính đáng. Các vấn đề khác bao gồm việc từ chối giấy phép nhập khẩu sản phẩm một cách tùy tiện và vô căn cứ. Các nhà cung cấp dịch vụ hậu cần bắt đầu báo cáo vào tháng 8 năm 2018 rằng Nicaragua đã tiến hành kiểm tra bổ sung đối với hơn 80% tất cả các lô hàng đến, tăng so với thông lệ trước đó là 20%. Bắt đầu từ năm 2019, nhiều công ty đã báo cáo rằng Nicaragua đã đặt câu hỏi về quốc gia xuất xứ của các sản phẩm nhập khẩu. Nicaragua đã yêu cầu thêm thông tin để xác nhận nguồn gốc và yêu cầu các công ty nước ngoài cung cấp thông tin độc quyền, bao gồm công thức nấu ăn và danh sách thành phần. Chính phủ Nicaragua cũng ngăn chặn việc nhập khẩu hàng hóa vì lý do chính trị, chẳng hạn như lô hàng giấy và mực in cho tờ nhật báo độc lập La Prensa vào năm 2020. Các doanh nghiệp từ chối nộp phạt sẽ phải đối mặt với sự chậm trễ hơn nữa, chi phí lưu kho và mối đe dọa rằng Nicaragua sẽ xóa bỏ ưu đãi đối với tất cả các lô hàng trong tương lai. Các công ty báo cáo rằng họ có rất ít hy vọng về một giải pháp công bằng cho các khiếu nại chính thức và muốn trả những khoản tiền phạt nhỏ để tránh sự chậm trễ của bộ máy quan liêu.

Việc chính phủ Nicaragua tùy tiện sử dụng các loại thuế, phí và tiền phạt cũng là một rào cản đối với thương mại. Các doanh nghiệp và tổ chức phi chính phủ báo cáo rằng Nicaragua thường xuyên áp đặt các lô hàng thương mại và hàng tặng cho với định giá tùy tiện, cao hơn làm tăng số tiền thuế phải trả tại biên giới. Họ cũng báo cáo rằng các quan chức của Nicaragua thường xuyên đánh giá các khoản tiền phạt cắt cổ đối với

những khác biệt nhỏ về hành chính, mà theo quy định của Nicaragua chỉ nên bị phạt hành chính ở mức nhỏ. Trong một số trường hợp, các doanh nghiệp báo cáo rằng Nicaragua đã cố gắng thu tiền phạt lên gấp ba lần giá trị của chính lô hàng đó. Nicaragua cũng đã tìm cách đánh thuế hồi tố và các khoản tiền phạt bổ sung mới tương đương với mức thuế hồi tố đó. Chính phủ Nicaragua đánh thuế tiêu thụ có chọn lọc (ISC) đối với nhiều mặt hàng. ISC dựa trên giá bán thực tế của sản phẩm và áp dụng cho cả hàng nhập khẩu và hàng trong nước. Tuy nhiên, Nicaragua hiện đang tính phí ISC đối với hàng hóa nhập khẩu tại biên giới và dựa trên giá trị thuế dựa trên giá bán dự đoán. Các doanh nghiệp báo cáo rằng định giá bị đặt bằng gấp ba lần sự kết hợp của chi phí hàng hóa, bảo hiểm và cước vận chuyển. Đối với hàng nội địa, ISC được áp dụng tại điểm bán hàng thực tế.

THUẾ NHẬP KHẨU

Là thành viên của Thị trường chung Trung Mỹ (CACM), Nicaragua áp dụng mức thuế quan bên ngoài hài hòa đối với hầu hết các mặt hàng ở mức tối đa là 15%, với một số trường hợp ngoại lệ. Khoảng 95% các dòng thuế hài hòa giữa các nước Trung Mỹ ở mức này hoặc thấp hơn. Để đối phó với tình trạng giá cả tăng cao trong năm 2007, Nicaragua đã ban hành một loạt sắc lệnh đơn phương loại bỏ hoặc giảm thuế đối với nhiều loại thực phẩm cơ bản và hàng tiêu dùng xuống 5%. Các nghị định này thường xuyên được gia hạn sáu tháng một lần, gần đây nhất là vào tháng 6 năm 2022. Hải quan Nicaragua duy trì cơ sở dữ liệu trực tuyến về thuế nhập khẩu (<http://www.dga.gob.ni/sac01.cfm>).

Nicaragua đã cam kết loại bỏ thuế quan còn lại đối với gần như tất cả các mặt hàng nông nghiệp vào năm 2024, bao gồm cả thịt lợn, gạo và ngô vàng. Nicaragua cũng đã cam kết xóa bỏ thuế quan đối với đùi gà và gạo vào năm 2023 và đối với các sản phẩm từ sữa vào năm 2025. Đối với một số sản phẩm, chẳng hạn như đùi gia cầm, hạn ngạch thuế quan (TRQ) cho phép tiếp cận miễn thuế đối với số lượng ngày càng tăng khi thuế quan được loại bỏ dần. Nicaragua sẽ tự do hóa thương mại ngô trắng thông qua việc mở rộng TRQ, nhưng không có giai đoạn loại bỏ thuế quan.

THỦ TỤC NHẬP KHẨU

Nhà nhập khẩu phải xuất trình các tài liệu sau cho Cơ quan Hải quan Nicaragua (DGA):

- vận đơn

- bảng kê hàng hóa
- hóa đơn gốc
- khai báo xác thực hóa đơn
- giấy phép do chính quyền Nicaragua cấp (nếu cần)
- giấy chứng nhận xuất xứ (để xác định khả năng áp dụng các hiệp định thương mại)

Các nhà nhập khẩu cũng phải đăng ký làm người nộp thuế chính quyền Nicaragua. Sau khi các nhà nhập khẩu có mã số thuế, họ phải đăng ký với DGA, cơ quan này cũng yêu cầu các nhà nhập khẩu xuất trình bằng chứng về khả năng thanh toán hàng tháng.

Quyên góp

Quy trình gửi tiền quyên góp tới Nicaragua bao gồm việc xin phép Bộ Ngoại giao. Tổ chức quyên góp có thể muốn thuê một nhà môi giới hải quan địa phương quen thuộc với các thủ tục hải quan của Nicaragua để đảm bảo rằng khoản quyên góp không bị thất lạc hoặc xử lý sai. Hải quan có thể thu giữ và bán đấu giá một lô hàng nếu lô hàng đó không được đưa ra khỏi kho sau 20 ngày, nhưng nhà nhập khẩu có thể nộp phạt để ngăn không cho bán đấu giá.

Thực phẩm và Đồ uống

Văn phòng Thanh tra Thực phẩm của Bộ Y tế giám sát giấy phép nhập khẩu thực phẩm và đồ uống. Tất cả việc nhập khẩu thực phẩm chưa qua chế biến phải được đăng ký với Văn phòng Vệ sinh và Sức khỏe Nông nghiệp của Bộ Nông nghiệp. Nếu một sản phẩm được nhập khẩu với số lượng lớn và sau đó được đóng gói ở Nicaragua, nhà nhập khẩu phải xuất trình giấy chứng nhận vệ sinh hoặc kiểm dịch thực vật từ cả nước xuất xứ và Văn phòng Thanh tra Thực phẩm Nicaragua. Bộ Phát triển, Công nghiệp và Thương mại cấp giấy phép nhập khẩu đường.

Thuốc và Mỹ phẩm

Văn phòng Dược phẩm của Bộ Y tế giám sát giấy phép nhập khẩu thuốc, mỹ phẩm và các sản phẩm vệ sinh. Các nhà nhập khẩu phải xuất trình tài liệu chứng minh tính an toàn và hiệu quả cũng như trả phí để được đăng ký vệ sinh. Các nhà nhập khẩu cũng phải trả phí phân tích trong phòng thí nghiệm và phí này thay đổi nếu sản phẩm được sản xuất tại Nicaragua. Để xác định số tiền lệ phí, xin vui lòng liên hệ với Bộ Y tế Nicaragua.

Để biết thêm thông tin về đăng ký sản phẩm hoặc hồ sơ nhập khẩu dược phẩm, vui lòng liên hệ:

Bộ Y tế, Vụ Dược phẩm

Tổ hợp y tế quốc gia “Dr. Concepción Palacios” phía tây, Colonia Primero de Mayo, Mô-đun 4, Managua

+505 2289-4700

div-far@minsa.gob.ni

Phòng kiểm nghiệm quốc gia về kiểm định chất lượng thuốc

Pepsi 2 c. về phía Nam, 3 c. Xuống, Managua

+505 2244-1925

lnccm-cndrminsa@hotmail.com

Nông nghiệp và Chăn nuôi

Viện Bảo vệ và Sức khỏe Nông nghiệp (IPSA) và Bộ Y tế (MINSA) có trách nhiệm xây dựng và thực hiện các quy định nông nghiệp. IPSA chịu trách nhiệm kiểm tra các sản phẩm nông nghiệp tại biên giới và quy định về thức ăn chăn nuôi, hóa chất nông nghiệp và hạt giống. MINSA quy định các sản phẩm thực phẩm chế biến. Nhà nhập khẩu phải xin giấy phép nhập khẩu trước khi nhập khẩu bất kỳ lô hàng nào. Thực phẩm chế biến và hóa chất nông nghiệp cũng yêu cầu số đăng ký vệ sinh từ MINSA và/hoặc IPSA. Giao tiếp tốt giữa nhà xuất khẩu và nhà nhập khẩu là điều cần thiết cho một mối quan hệ thương mại thành công. Để biết thêm hướng dẫn về luật thực phẩm, quy định kỹ thuật và yêu cầu nhập khẩu của Nicaragua, vui lòng xem thêm <https://www.fas.usda.gov/data/nicaragua-fairs-country-report-4>

Viễn thông

Cơ quan Quản lý Viễn thông Nicaragua (TELCOR) hoạt động theo thẩm quyền của Luật Dịch vụ Bưu chính và Viễn thông Chung. Điều này thiết lập TELCOR như một thực thể tự trị dưới sự hướng dẫn của Tổng thống và được trao quyền thực hiện các quy định và giám sát việc tuân thủ các dịch vụ viễn thông và bưu chính. Quy định về công nghệ thông tin thuộc về Hội đồng Khoa học và Công nghệ Nicaragua (CONICYT), cơ quan báo cáo cho Bộ trưởng Cố vấn của Tổng thống và Quỹ Đầu tư Viễn thông (FITEL). TELCOR cấp giấy phép nhập khẩu cho các sản phẩm liên quan

đến truyền thông như thiết bị liên lạc vô tuyến, thiết bị lắp đặt truyền hình cáp, thiết bị tổng đài điện thoại và thiết bị phát thanh thương mại.

Bình chứa khí hóa lỏng và khí nén

Văn phòng Phòng cháy chữa cháy của Sở Cứu hỏa cấp giấy phép nhập khẩu cho các loại bình hoặc thùng chứa khí hóa lỏng hoặc khí nén khác đã qua sử dụng và mới.

Vũ khí

Văn phòng Vũ khí và Đạn dược của Cảnh sát Quốc gia quản lý hệ thống giấy phép nhập khẩu súng, đạn dược và chất nổ theo Luật Đặc biệt về Kiểm soát và Quy định súng, đạn dược, chất nổ và vật liệu liên quan.

NHÃN MÁC

Tiêu chuẩn kỹ thuật Nicaragua về thực phẩm đóng gói sẵn dùng cho con người yêu cầu thực phẩm đóng gói sẵn phải được dán nhãn bằng tiếng Tây Ban Nha và chỉ rõ nguồn gốc, thành phần, giá cả, trọng lượng, ngày sản xuất và ngày hết hạn của sản phẩm. Văn phòng Tiêu chuẩn của Bộ Phát triển, Công nghiệp và Thương mại sẽ xác định xem sản phẩm có tuân thủ các yêu cầu ghi nhãn hay không sau khi sản phẩm đã được đăng ký với Văn phòng Vệ sinh tại MINSA.

Văn phòng Dược phẩm MINSA yêu cầu các sản phẩm dược phẩm phải được đóng gói và dán nhãn bằng tiếng Tây Ban Nha để phân phối bán lẻ và liều lượng phải rõ ràng.

Các công ty tham gia đấu thầu của chính phủ phải gửi các sản phẩm mẫu có nhãn bắt buộc bằng tiếng Tây Ban Nha. Nicaragua là một bên ký kết Nghị định thư Cartagena về An toàn sinh học. Theo nghị định này, Nicaragua yêu cầu hàng hóa nông nghiệp chứa hơn 5% sinh vật biến đổi gen (LMO) sống phải được dán nhãn để chỉ ra rằng chúng “có thể chứa” LMO.

HẠN CHẾ NHẬP KHẨU

Bộ Phát triển, Công nghiệp và Thương mại, thông qua Ủy ban Xuất khẩu Quốc gia, chịu trách nhiệm quản lý Luật nhập cảnh tạm thời của Nicaragua, trong đó xác định các trường hợp hàng hóa có thể được nhập khẩu miễn thuế, chủ yếu trong trường hợp tái xuất sau khi chuyển đổi, sửa chữa, hoặc thay đổi. Luật này chỉ áp dụng cho các công ty trực tiếp hoặc gián tiếp xuất khẩu ít nhất 25% tổng sản lượng (nhiều hơn 50.000 USD mỗi năm). Cơ quan Hải quan Nicaragua chịu trách nhiệm áp dụng luật này, để biết thêm thông tin có thể email cho cnpe@mific.gob.ni.

CẨM NHẬP KHẨU

Một sửa đổi đối với Bộ luật thuế hài hòa của Nicaragua cấm nhập khẩu các phương tiện từ mười năm tuổi trở lên. Có một số trường hợp ngoại lệ như xe cổ điển hoặc xe cổ, một số xe được tặng và một số xe được sử dụng để vận chuyển hàng hóa hoặc công cộng.

THỦ TỤC HẢI QUAN

Là thành viên của Thị trường chung Trung Mỹ (CACM), Nicaragua áp dụng mức thuế quan bên ngoài hài hòa đối với hầu hết các mặt hàng ở mức tối đa là 15%, với một số trường hợp ngoại lệ. Khoảng 95% các dòng thuế được hài hòa giữa các nước Trung Mỹ ở mức này hoặc thấp hơn. Để đối phó với tình trạng giá cả tăng cao trong năm 2007, Nicaragua đã ban hành một loạt sắc lệnh đơn phương loại bỏ hoặc giảm thuế đối với nhiều loại thực phẩm cơ bản và hàng tiêu dùng xuống 5%. Các nghị định này thường xuyên được gia hạn sáu tháng một lần, gần đây nhất là vào tháng 6 năm 2022. Hải quan Nicaragua duy trì cơ sở dữ liệu trực tuyến về thuế nhập khẩu bao gồm các mức thuế áp dụng theo CAFTA-DR (<http://www.dga.gob.ni/sac01.cfm>).

Nicaragua đã cam kết loại bỏ thuế quan còn lại đối với gần như tất cả các mặt hàng nông nghiệp vào năm 2024, bao gồm cả thịt lợn, gạo và ngô vàng. Nicaragua cũng đã cam kết xóa bỏ thuế quan đối với đùi gà và gạo vào năm 2023 và đối với các sản phẩm từ sữa vào năm 2025. Đối với một số sản phẩm, chẳng hạn như đùi gia cầm, hạn ngạch thuế quan (TRQ) cho phép tiếp cận miễn thuế đối với số lượng ngày càng tăng khi thuế quan được loại bỏ dần. Nicaragua sẽ tự do hóa thương mại ngô trắng thông qua việc mở rộng TRQ, nhưng không có giai đoạn loại bỏ thuế quan.

TIÊU CHUẨN THƯƠNG MẠI

Tiêu chuẩn

Luật tiêu chuẩn và chất lượng lý thuật thành lập Ủy ban Tiêu chuẩn và chất lượng quốc gia, bao gồm các thành viên khu vực công và tư nhân, để xây dựng các tiêu chuẩn và quy định. Bộ Phát triển, Công nghiệp và Thương mại đóng vai trò là thư ký của Ủy ban. Vụ Tiêu chuẩn hóa và Đo lường thuộc Bộ Phát triển, Công nghiệp và Thương mại chịu trách nhiệm quản lý và giám sát công tác tiêu chuẩn hóa và quy định ở cấp quốc gia.

Kiểm tra, Thanh tra và Chứng nhận

Hệ thống đánh giá sự phù hợp được công nhận bao gồm 16 phòng thử nghiệm, hai phòng thử nghiệm hiệu chuẩn và ba cơ quan giám định.

Công bố Quy chuẩn kỹ thuật

Luật tiêu chuẩn và chất lượng kỹ thuật (1996/219) quy định Bộ Phát triển, Công nghiệp và Thương mại, Văn phòng Công nhận Quốc gia, là cơ quan chính phủ chịu trách nhiệm công nhận các tổ chức chứng nhận tiêu chuẩn.

Bộ Phát triển, công nghiệp và thương mại và Văn phòng tiêu chuẩn hóa và đo lường công bố các Tiêu chuẩn kỹ thuật bắt buộc của Nicaragua cũng như các Tiêu chuẩn khác. Ủy ban Tiêu chuẩn và Chất lượng quốc gia là cơ quan điều phối các chính sách và chương trình về tiêu chuẩn hóa kỹ thuật.

Tham vấn cộng đồng về các tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật của Nicaragua kéo dài trong 60 ngày theo quy định của Nicaragua; tuy nhiên, theo yêu cầu của các bên liên quan trong nước hoặc nước ngoài, thời hạn có thể được kéo dài thêm tối đa 30 ngày. Văn phòng Thông tin và thông báo chịu trách nhiệm đưa vào thực tế các điều khoản về tính minh bạch trong các Rào cản kỹ thuật đối với thương mại và các Hiệp định về sinh và kiểm dịch động thực vật cũng như luật pháp quốc gia hiện hành. Văn phòng công bố các cuộc tham vấn cộng đồng, tiếp nhận và xử lý các thắc mắc của các bên quan tâm.

HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI

Nicaragua, cùng với Costa Rica, El Salvador, Guatemala, Honduras và Cộng hòa Dominica, đã ký Thỏa thuận CAFTA-DR vào năm 2004. Thỏa thuận có hiệu lực đối với Nicaragua và Hoa Kỳ vào năm 2006.

Vào tháng 8 năm 2021, Thượng viện Hoa Kỳ đã thông qua Đạo luật tăng cường việc Nicaragua tuân thủ các Điều kiện để cải cách bầu cử (RENACER). Luật này đề xuất các sáng kiến mới để giải quyết nạn tham nhũng và vi phạm nhân quyền ở Nicaragua, tăng cường các biện pháp trừng phạt đối với các nhân vật chủ chốt trong chế độ Ortega và mở rộng sự phối hợp xử phạt với Canada và Liên minh châu Âu. Dự luật cũng kêu gọi đánh giá chính thức để xác định liệu Nicaragua có được phép tiếp tục tham gia CAFTA-DR hay không.

Nicaragua đã ký và phê chuẩn các hiệp định đầu tư song phương với Argentina, Bỉ, Chile, Cuba, Cộng hòa Séc, Đan Mạch, Phần Lan, Pháp, Đức, Ý, Iran, Luxembourg, Hà Lan, Liên bang Nga, Tây Ban Nha, Thụy Sĩ và Vương quốc Anh. Nicaragua cũng

có các hiệp ước với các điều khoản đầu tư với Chile, Mexico, Panama, Đài Loan và Hàn Quốc.

Nicaragua có một hiệp định thương mại tự do riêng với các quốc gia thành viên ALBA (Liên minh Bolivar vì Nhân dân Châu Mỹ): Cuba, Venezuela, Dominica, Antigua & Barbuda, Saint Vincent & the Grenadines, Granada và Saint Kitts & Nevis. Nicaragua là một phần của hiệp định thương mại tự do Trung Mỹ với Liên minh châu Âu và Hàn Quốc.

Ban Thư ký Hội nhập kinh tế Trung Mỹ (SIECA) cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và hành chính cho Nicaragua, Costa Rica, El Salvador, Guatemala và Honduras trong nỗ lực thiết lập Thị trường chung Trung Mỹ.

Văn phòng Thương mại quốc tế của Bộ Phát triển, Công nghiệp và Thương mại chịu trách nhiệm đàm phán và thực hiện các hiệp định thương mại.

Nicaragua đã ký các hiệp định thương mại tự do sau đây:

- Hiệp định thương mại tự do Cộng hòa Dominica - Trung Mỹ (DR-CAFTA) với Hoa Kỳ: Nicaragua, cùng với bốn quốc gia Trung Mỹ khác và Cộng hòa Dominica, đã ký hiệp định thương mại tự do với Hoa Kỳ. Hiệp định này loại bỏ thuế đối với hầu hết hàng xuất khẩu của Trung Mỹ sang Hoa Kỳ và giúp hội nhập Trung Mỹ Các nền kinh tế Mỹ thành một khối thương mại duy nhất.
- Hiệp định Thương mại Tự do với Panama: đàm phán với Panama đã kết thúc vào 12/10/2007; ký Hiệp định Nghị định thư về song phương Hợp tác và Hội nhập vẫn đang chờ xử lý. Mục tiêu của hiệp định này là thu hút đầu tư và mở cửa thị trường kinh doanh nông sản.
- Hiệp định thương mại tự do với Mexico và Cộng hòa Dominica: Nicaragua đã ký kết Hiệp định thương mại tự do với Mexico và Cộng hòa Dominica cho phép thương mại miễn thuế đối với một số sản phẩm chủ lực.
- Hiệp định thương mại tự do với Đài Loan: Hiệp định có hiệu lực từ ngày 01/01/2008, và dự kiến sẽ tăng hơn nữa thương mại song phương.
- Hiệp định thương mại tự do giữa Trung Mỹ và Chile: Nghị định thư song phương được phê chuẩn vào tháng 8 năm 2011. Hiệp định bao gồm việc giảm thuế, các quy tắc xuất xứ cụ thể và các điều khoản khác liên quan đến dự trữ, cũng như đối xử bất đối xứng đối với Nicaragua, như được phản ánh trong lịch trình giảm thuế.

- Thương mại tự do với Hàn Quốc và Trung Mỹ, được Quốc hội Nicaragua phê chuẩn ngày 12 tháng 9 năm 2018. Với thỏa thuận này 80% các sản phẩm có thể xuất khẩu của Nicaragua có thể được thương mại hóa tại thị trường Hàn Quốc.
 - Hệ thống ưu đãi tổng quát (GSP): The Generalized System of Preferences (GSP) là kết quả của nỗ lực toàn cầu của các nước công nghiệp hóa nhằm cấp quyền tiếp cận thị trường ưu đãi sang các nước đang phát triển. GSP là thuế quan có lợi đơn phương dành cho hàng nhập khẩu từ các quốc gia phát triển. Nicaragua được hưởng lợi từ GSP với Nhật Bản, Colombia, Châu Âu Liên bang và Canada.
 - Thị trường chung Trung Mỹ (CACM): Nicaragua, Honduras, El Salvador và Guatemala đã ký một thỏa thuận để hội nhập các nền kinh tế nhằm đạt được khả năng cạnh tranh trên thị trường toàn cầu. Liên minh đã tạo ra một lãnh thổ hải quan chung giữa các quốc gia sẽ dẫn đến sự di chuyển tự do của tất cả các sản phẩm, bất kể xuất xứ, và loại bỏ các yêu cầu hải quan giữa các quốc gia.
 - Liên minh Bolivar cho Châu Mỹ (ALBA): ALBA là một tổ chức xã hội và kinh tế thỏa thuận hợp tác giữa Venezuela, Ecuador, Bolivia, Cuba, Nicaragua, Antigua & Barbuda, Dominica & St. Vincent và Grenadines.
 - Hiệp định liên kết giữa Trung Mỹ và Liên minh châu Âu: Trung Mỹ Các nước châu Mỹ đã ký hiệp định với các nước thuộc Hiệp hội Liên minh châu Âu dựa trên ba phần độc lập, cơ bản: đối thoại chính trị, hợp tác và thương mại.
 - Thỏa thuận một phần về phạm vi giữa Cộng hòa Cuba và Nicaragua. mục tiêu của hiệp định này là tăng cường mối quan hệ kinh doanh giữa cả hai nước, thông qua thuế quan ưu đãi và loại bỏ các hạn chế phi thuế quan trong thương mại song phương.
- Thỏa thuận đàm phán đang chờ xử lý
- Thương mại tự do CA4 và Cộng đồng Caribe (-CARICOM): Thương mại này đã có hiệu lực Costa Rica và CARICOM. Các cuộc đàm phán chính thức bắt đầu vào tháng 8 năm 2007. Hiệp định Panamá cũng đang vào đàm phán.
 - Thương mại tự do Trung Mỹ CA4-Canada: Hiệp định này đang ở giai đoạn đàm phán, các Mục tiêu là để thúc đẩy và phát triển đầu tư và các cơ hội cho xuất khẩu địa phương.
 - Thương mại tự do ALBA.

YÊU CẦU CẤP PHÉP

Các yêu cầu về giấy phép đối với các dịch vụ chuyên nghiệp quan trọng thường không cần thiết ở Nicaragua. Luật sư phải đăng ký với Tòa án tối cao của Nicaragua để hành nghề luật sư. Các công chứng viên cũng được Tòa án Tối cao ủy quyền trong thời hạn 5 năm.

THƯƠNG MẠI ONLINE

Nicaragua có quyền truy cập internet dưới mức trung bình và tỷ lệ thương mại điện tử dưới mức trung bình. Các nhóm nghiên cứu thị trường người tiêu dùng ước tính rằng 45% người dân Nicaragua đã sử dụng Internet vào năm 2021, hầu hết thông qua các gói dữ liệu di động, so với mức trung bình của Trung Mỹ là 54%. Nicaragua có 84 thuê bao điện thoại di động trên 100 người, so với mức trung bình của Trung Mỹ là 112 thuê bao trên 100 người. Chính phủ Nicaragua có thể làm gián đoạn dịch vụ internet bất cứ lúc nào. Trong các cuộc biểu tình năm 2018, chính phủ đã làm gián đoạn dịch vụ internet ở một số thành phố.

Chính quyền Nicaragua có thể giám sát điện tử các hoạt động của cá nhân. Theo Luật tội phạm mạng năm 2020 của Nicaragua, một thẩm phán địa phương có thể ra lệnh, theo yêu cầu của Cảnh sát quốc gia hoặc Tổng công tố, buộc các nhà cung cấp internet tiết lộ thông tin cụ thể về một khách hàng cá nhân, cũng như thu thập, trích xuất hoặc ghi lại dữ liệu về khách hàng này, chẳng hạn như lưu lượng dữ liệu thời gian thực.

Thỏa thuận về Thương mại điện tử yêu cầu đối xử miễn thuế, không phân biệt đối xử đối với các sản phẩm kỹ thuật số và khuyến khích hợp tác trong nhiều lĩnh vực chính sách liên quan đến thương mại điện tử. Tuy nhiên, thương mại điện tử vẫn đang phát triển ở Nicaragua và không có luật hoặc quy định nào hạn chế. Tất cả các doanh nghiệp thương mại điện tử phải được kết hợp với một địa chỉ thực trong nước.

Luật Chữ ký số mở rộng giá trị pháp lý cho chữ ký điện tử và chứng thư số để tạo thuận lợi cho các giao dịch của doanh nghiệp và chính phủ, đặc biệt là các giao dịch quốc tế. Cơ quan quản lý việc công nhận chữ ký điện tử là Tổng giám đốc Công nghệ, một bộ phận của Bộ Tài chính và Tín dụng Công cộng. Tuy nhiên, không có dấu hiệu nào cho thấy hệ thống cần thiết để công nhận chữ ký điện tử đã được triển khai.

Đánh giá hành vi người mua hiện tại trên thị trường

Người dân Nicaragua ngày càng thoải mái với việc mua sắm trực tuyến và dựa trên ứng dụng, mặc dù tỷ lệ thương mại điện tử nói chung vẫn thấp hơn mức trung bình của

khu vực. Theo các nhóm nghiên cứu thị trường người tiêu dùng, vào năm 2020, thị trường Thương mại điện tử của Nicaragua có giá trị 72 triệu đô la và chi tiêu kỹ thuật số chiếm 1,6% tổng chi tiêu của người tiêu dùng (so với 2,2% ở Mỹ Latinh). Nicaragua không có khung pháp lý điều chỉnh các giao dịch trực tuyến. Mặc dù một số ít doanh nghiệp cung cấp các giao dịch trực tuyến thường có các biện pháp bảo mật đáng tin cậy, nhưng không có khuyến khích công khai nào để tiến hành bán hàng trực tuyến hoặc đào tạo công khai. Ngoài giới kinh doanh ưu tú, mua sắm trực tuyến đã không được giữ vững ở Nicaragua.

Hệ thống ngân hàng thương mại của Nicaragua rất bảo thủ, hạn chế các lựa chọn giao dịch điện tử. Theo các chuyên gia tiếp thị trực tuyến, các ngân hàng thương mại yêu cầu khoản ký gửi bảo đảm lên tới 10.000 đô la để đảm bảo các giao dịch trực tuyến. Một số doanh nhân sử dụng Pay-Pal và các hệ thống thanh toán nước ngoài khác để tránh chi phí giao dịch cao, nhưng những hệ thống này không được tích hợp vào các ngân hàng Nicaragua. Các nền tảng phân phối dựa trên ứng dụng, đặc biệt là Hugo và PedidosYa đã phát triển đáng kể, đặc biệt là ở thủ đô Managua.

Sức mua tương đối thấp của người tiêu dùng Nicaragua khiến nhiều người khó có được thẻ tín dụng hoặc thẻ ghi nợ để mua hàng trực tuyến. Các dịch vụ giao hàng dựa trên ứng dụng phổ biến cũng cho phép thanh toán bằng tiền mặt. Theo cơ sở dữ liệu tài chính toàn cầu của Ngân hàng Thế giới (Global Findex), chỉ 23% người trưởng thành được tiếp cận với các dịch vụ tài chính vào năm 2021, chỉ số này là 28% vào năm 2017.

KỸ THUẬT BÁN HÀNG

Xúc tiến Thương mại và Quảng cáo

Phần lớn dân số nhận được thông tin qua đài phát thanh. Nhiều doanh nghiệp sử dụng bảng quảng cáo, băng rôn, in tờ rơi và loa thông báo. Quảng cáo cho các phân khúc dân số có thu nhập cao hơn có thể được tìm thấy trên báo chí, truyền hình, rạp chiếu phim và tin nhắn văn bản trên điện thoại di động. Công khai thông qua internet tiếp tục phát triển, đặc biệt là thông qua Facebook. Nhiều doanh nghiệp sử dụng nền tảng Facebook làm trang web duy nhất của họ. Một số doanh nghiệp đã thành công khi sử dụng quảng cáo Facebook nhắm mục tiêu. Các doanh nghiệp ngày càng sử dụng WhatsApp để quảng cáo cho khách hàng hiện tại. Một số phòng thương mại Nicaragua tổ chức hội chợ hoặc triển lãm thương mại địa phương.

Định giá

Các doanh nghiệp nên biết ba nguồn thuế chính ảnh hưởng đến doanh thu và hoạt động kinh doanh: thuế thu nhập, thuế giá trị gia tăng và thuế tiêu thụ có chọn lọc. Năm tài chính của Nicaragua kéo dài từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12. Các doanh nghiệp cũng nên lưu ý rằng trong môi trường chính trị hiện tại, chính phủ dường như tập trung vào việc tài trợ cho các hoạt động thiếu tiền mặt của mình hơn là thực hiện các chính sách kinh tế nhằm thúc đẩy tăng trưởng bền vững. Không có cảnh báo trước, chính phủ đã thông qua cải cách thuế và các chính sách khác trong vòng ba năm qua, gây ảnh hưởng xấu đến các doanh nghiệp.

Các sửa đổi đối với Luật thuế hài hòa năm 2019 đã tăng mức thuế tối thiểu 1% đối với tổng doanh thu lên 2% đối với các doanh nghiệp cỡ trung bình (thu nhập hàng năm từ 1,9 đến 5 triệu đô la) và 3% đối với hầu hết các doanh nghiệp lớn (thu nhập hàng năm trên 5 triệu đô la) .

Chính phủ đã thất bại trong việc áp dụng một số miễn thuế được thiết lập hợp pháp. Chính sách miễn thuế đã tồn tại từ những năm 1950 và cho phép mua và nhập khẩu nguyên liệu thô, hàng hóa trung gian, tư liệu sản xuất, phụ tùng thay thế và các bộ phận và phụ kiện của máy móc và thiết bị. Nếu việc miễn trừ được áp dụng hiệu quả, các nhà điều hành ngành tin rằng chính sách này sẽ là lợi thế cạnh tranh cho đất nước và thúc đẩy xuất khẩu và tiêu thụ hàng hóa sản xuất trong nước.

Thuế giá trị gia tăng (IVA) 15 phần trăm áp dụng cho việc bán cả hàng hóa và dịch vụ trong nước và nhập khẩu. Tuy nhiên, cải cách thuế mới cũng mở rộng IVA cho các sản phẩm được miễn trừ trước đây như nông sản (phân bón, máy kéo, v.v.), thịt, đồ uống tự nhiên, các sản phẩm từ sữa, cà phê, gạo, một số loại rau quốc gia, hành và khoai tây nhập khẩu, đường tinh luyện, và dầu (trừ đậu nành và dầu cọ).

Các cải cách cũng tăng thuế tiêu thụ có chọn lọc (ISC) từ 9% lên 15% đối với nhiều hàng hóa. Thuế có thể cao tới 60 phần trăm đối với các sản phẩm thuốc lá và đồ uống có cồn. ISC chủ yếu dựa trên giá bán của sản phẩm và do đó thường được tính tại điểm bán. Tuy nhiên, Cơ quan Hải quan bắt đầu đánh thuế đối với hàng hóa nhập khẩu tại biên giới. Do không có thông tin hoặc khả năng tính toán giá bán dự đoán cho hàng hóa để làm cơ sở cho ISC, cơ quan hải quan chỉ đánh thuế dựa trên giá bán dự kiến cao gấp ba lần chi phí hàng hóa, bảo hiểm và cước phí (CIF) giá trị. Các doanh nghiệp báo cáo giá trị này vượt xa giá bán thực tế.

Giao dịch hàng hóa trên thị trường hối đoái Nicaragua phải chịu thuế 1,5%.

Dựa trên Luật Bảo vệ Quyền của Người tiêu dùng, Bộ Phát triển, Công nghiệp và Thương mại Nicaragua quy định mức giá tối đa đối với các sản phẩm được phẩm có nhãn hiệu và biệt được bán lẻ và bán buôn.

Viện Năng lượng Nicaragua quy định giá khí tự nhiên hóa lỏng. Giá cho các tiện ích công cộng như nước và điện cũng được quy định. Xem Tuyên bố Môi trường Đầu tư để biết thêm thông tin.

Dịch vụ bán hàng/Hỗ trợ khách hàng

Nhiều doanh nghiệp địa phương ít chú trọng đến dịch vụ khách hàng. Người tiêu dùng Nicaragua đang bắt đầu yêu cầu dịch vụ tốt hơn và dễ tiếp nhận các doanh nghiệp thuộc sở hữu nước ngoài ưu tiên dịch vụ khách hàng.

Dịch vụ chuyên nghiệp tại địa phương

Bạn nên thuê một luật sư địa phương để tìm kiếm tư vấn và tạo thuận lợi cho các giao dịch kinh doanh.

Một số trung tâm liên lạc và nhà cung cấp quy trình kinh doanh sử dụng các chuyên gia song ngữ, những người cung cấp nhiều dịch vụ cho các công ty quốc tế, bao gồm tiếp thị qua điện thoại, bộ sưu tập người tiêu dùng và thương mại, công việc hỗ trợ văn phòng, nhập dữ liệu, thông tin thị trường và phân tích tài chính.

Các phương thức thanh toán

Đối với các giao dịch thương mại, nên yêu cầu tiền mặt trước hoặc đàm phán thư tín dụng cho đến khi hồ sơ theo dõi thanh toán được thiết lập tốt. Fitch (B- vào tháng 6 năm 2022), Moody's (B3 vào tháng 3 năm 2022) và S&P (B- vào tháng 11 năm 2019) cung cấp xếp hạng tín dụng cho Nicaragua. Các cơ quan thu nợ không phổ biến ở Nicaragua. Visa và Mastercard được chấp nhận rộng rãi và nhiều doanh nghiệp cũng chấp nhận American Express.

BẢO VỆ TÀI SẢN TRÍ TUỆ

Tuy nhiên, các công ty nên tham khảo ý kiến luật sư địa phương và thực hiện các bước để bảo vệ tài sản trí tuệ, bao gồm cả việc đăng ký tất cả tài sản trí tuệ ở Nicaragua.

Các công ty được khuyến khích làm việc với các tổ chức và hiệp hội thương mại để hỗ trợ các nỗ lực bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và ngăn chặn hàng giả

Ở bất kỳ thị trường nước ngoài nào, các công ty nên xem xét một số nguyên tắc chung để bảo vệ hiệu quả tài sản trí tuệ của mình.

BÁN CHO CHÍNH PHỦ

Các công ty nên cực kỳ thận trọng khi cân nhắc tham gia đấu thầu của chính phủ ở Nicaragua. Có những rủi ro về uy tín và pháp lý khi kinh doanh với bất kỳ quan chức cấp bộ hoặc cấp cao nào.

Nicaragua không phải là một bên tham gia Hiệp định WTO về Mua sắm Chính phủ.

Tài chính quốc tế phần lớn đã cạn kiệt trong bối cảnh chính phủ đang tiến hành đàn áp phản dân chủ. Hầu hết các ngân hàng đa phương đã giảm đáng kể danh mục đầu tư của họ ở Nicaragua trong bối cảnh lo ngại gia tăng về giao dịch với chính quyền.

Ngoài các tổ chức tài chính quốc tế, có thể không có nguồn tài chính dài hạn cho các dự án ở Nicaragua. Các ngân hàng thận trọng trong việc gia hạn tín dụng cho các dự án vốn do rủi ro cao và lãi suất cho vay trung bình thường cao hơn nhiều. Cần có tài sản thế chấp đáng kể để vay tại địa phương, điều này có thể gây trở ngại cho các doanh nghiệp thiếu tài sản ở Nicaragua. Thế chấp bất động sản được phát hành với thời hạn lên tới 20 năm. Thị trường vốn cổ phần cực kỳ ít và không phải là nguồn tài trợ dự án đáng tin cậy.

Giá cả, điều khoản thanh toán và tài chính có thể là một yếu tố quan trọng để giành được hợp đồng của chính phủ.

NGÂN HÀNG

Ngân hàng trung ương

Banco Central de Nicaragua (Ngân hàng Trung ương Nicaragua) được thành lập theo Điều 148, Chương 19 của Hiến pháp năm 1950 thông qua sắc lệnh lập pháp số 525 ngày 28-7-1960.

Bắt đầu hoạt động vào ngày 1 tháng 1 năm 1961 với tư cách là một tổ chức chính phủ có quyền tự chủ hoạt động, thời hạn không xác định, tài trợ độc lập và bản sắc pháp lý. Được điều chỉnh bởi Điều 99 của Hiến pháp hiện hành quy định rằng “Ngân hàng Trung ương là cơ quan quản lý tiền tệ hệ thống của Nicaragua”.

Năm 2010, khung pháp lý của ngân hàng đã được hiện đại hóa thông qua Luật 732 “Luật Trung ương Ngân hàng Nicaragua,” định nghĩa đây là một tổ chức tự trị, phi tập trung của Chính phủ, có tính chất kỹ thuật, vô thời hạn, tư cách pháp nhân, tài trợ độc lập và đầy đủ năng lực để giao kết hợp đồng pháp lý. Trụ sở chính của ngân hàng ở thành phố Managua.

Ngân hàng thương mại

Các tổ chức ngân hàng được thành lập ở Nicaragua cung cấp đầy đủ các dịch vụ bao gồm, trong số những người khác, thẻ tín dụng; cho vay mua phương tiện đi lại; khoản vay để chi tiêu cá nhân; cho thuê hoạt động; vay tín chấp; tài khoản tiết kiệm; kiểm tra tài khoản; đầu tư thông qua tiền gửi giấy chứng nhận; cho vay ngắn hạn và dài hạn; quản lý thư tín dụng; bộ sưu tập tài liệu; tín dụng công nghiệp; bao thanh toán; và mua bán ngoại tệ. Giám đốc của Ngân hàng và các tổ chức tài chính khác (SIBOIF) là tổ chức công giám sát các ngân hàng và các tổ chức tài chính và bảo hiểm.

Luật chung về Ngân hàng, Luật số 561 ban hành vào tháng 11 năm 2005, hiện đại hóa ngân hàng việc kinh doanh.

Danh sách ngân hàng

Ngân hàng trung ương

- Ngân hàng Trung ương Nicaragua.

Ngân hàng thương mại

- Banco Avanz, S.A. (AVANZ), trước đây là Banco Procredit, S.A.
- Ngân hàng Sản xuất, S.A. (BANPRO).
- Banco FICOHSA Nicaragua, S.A. (FICOHSA)
- Banco LAFISE Bancentro, S.A. (LAFISE BANCENTRO).
- Ngân hàng Trung Mỹ, S.A. (BAC).
- Ngân hàng Tài chính, S.A. (BDF).
- Ngân hàng Doanh nghiệp, S.A. (BANCORP)
- Ngân hàng Xúc tiến Sản xuất (Banco PRODUZCAMOS)

Văn phòng đại diện ngân hàng nước ngoài

- Ngân hàng Quốc tế Costa Rica (BICSA).
- Ngân hàng Phát triển Kinh tế và Xã hội Venezuela (BANDES).
- Ngân hàng Tower Bank International, Inc.
- LAAD Châu Mỹ N.V.

XUẤT NHẬP KHẨU

Theo Ngân hàng Thế giới (World Bank), thương mại chiếm 106% GDP của Nicaragua vào năm 2021. Là thành viên của WTO từ năm 1995, chính sách thương mại của Nicaragua phản ánh nỗ lực hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu, cũng như đa dạng hóa xuất khẩu để tiếp cận các thị trường lớn hơn. Các mặt hàng xuất khẩu chính của Nicaragua bao gồm vàng (13,4%), áo phông (11%), dây tráng men hoặc anốt cách điện (9,1%), cà phê (7,8%) và thịt gia súc (5,7%). Mặt khác, hàng nhập khẩu bao gồm dầu mỏ (16,7%), vải dệt kim hoặc móc (4,5%), áo phông (4,1%), dược phẩm (4%) và dây điện tráng men hoặc anot hóa cách điện (2,3%). Theo Dự báo Ngoại thương của IMF, khối lượng xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ ước tính tăng 2,3% vào năm 2022 và dự kiến sẽ tăng 2,1% vào năm 2023, trong khi khối lượng nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ ước tính tăng 8,1% trong năm 2022 và dự kiến tăng 2,6% vào năm 2023.

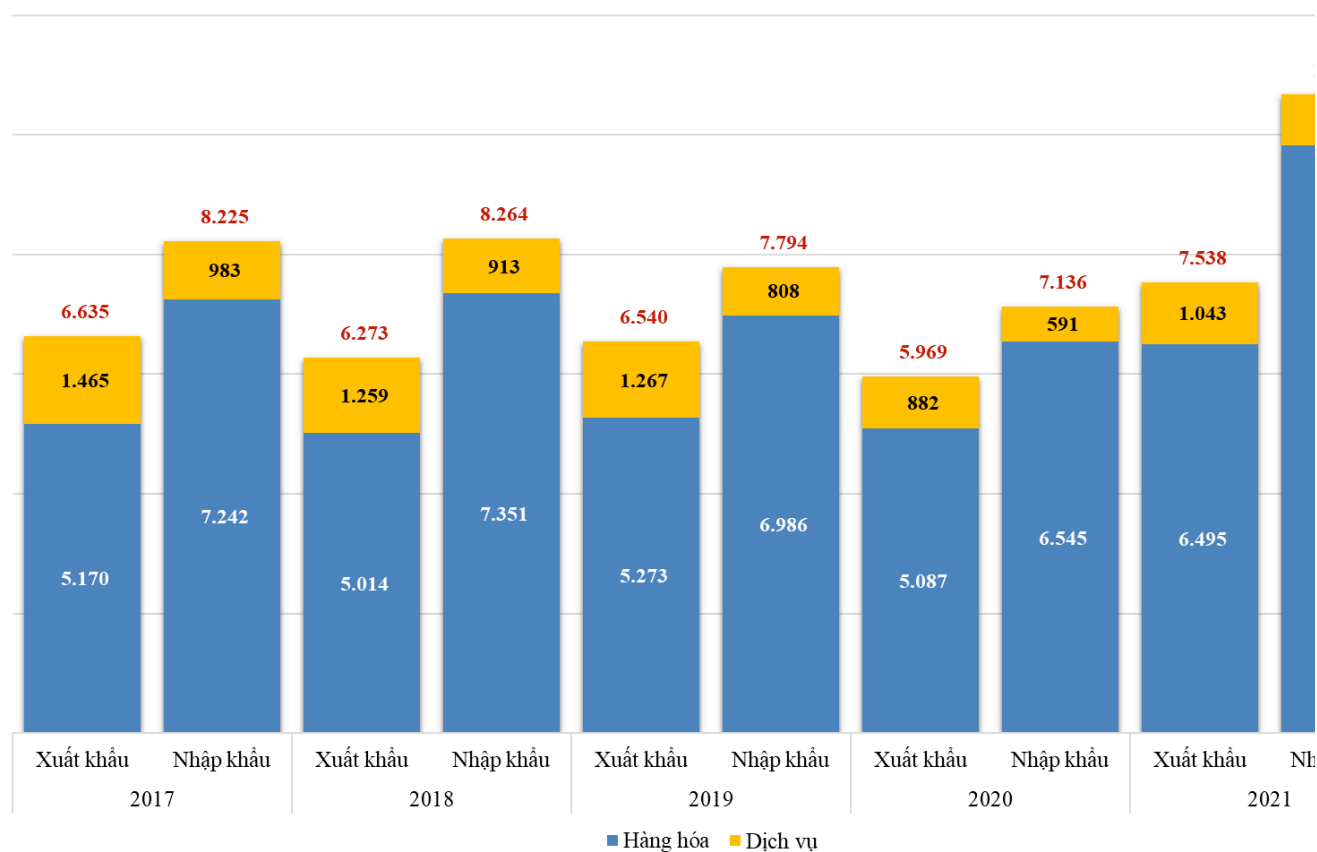
Các đối tác thương mại chính của Nicaragua là Hoa Kỳ, Mexico, Trung Quốc, Hà Lan, Guatemala, El Salvador, Honduras và Costa Rica. Chính phủ Nicaragua gần đây đã tiến hành cải cách chế độ khu vực tự do để thúc đẩy thương mại quốc tế. Nước này có ít thuế hải quan và hàng rào phi thuế quan. Mức thuế cao nhất được áp dụng cho các mặt hàng như thuốc lá, rượu và các sản phẩm nông nghiệp (ngô và gạo). Nicaragua được hưởng lợi từ hiệp định thương mại tự do giữa Hoa Kỳ và Trung Mỹ (CAFTA) cũng như hiệp định thương mại tự do giữa Liên minh châu Âu và Trung Mỹ, chủ yếu tập trung vào các sản phẩm nông nghiệp.

Cán cân thương mại của Nicaragua âm về mặt cấu trúc - đạt 1,8 tỷ USD vào năm 2021 - một xu hướng dự kiến sẽ tiếp tục trong những năm tới. Nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ chiếm 59% GDP vào năm 2021, trong khi xuất khẩu chiếm 47% GDP. Năm 2021, cả nước nhập khẩu 9,8 tỷ USD hàng hóa, xuất khẩu 6,4 tỷ USD. Liên quan đến thương mại dịch vụ, Nicaragua là nước xuất khẩu ròng và theo dữ liệu mới nhất hiện có, nước này đã nhập khẩu dịch vụ trị giá 855 triệu USD vào năm 2021, trong khi xuất khẩu đạt 1 tỷ USD.

Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ của Nicaragua giai đoạn 2017 - 2021 (Nguồn: WTO; ĐVT: triệu USD)

		Hàng hóa	Dịch vụ	Tổng
2017	Xuất khẩu	5.170	1.465	6.635

	Nhập khẩu	7.242	983	8.225
2018	Xuất khẩu	5.014	1.259	6.273
	Nhập khẩu	7.351	913	8.264
2019	Xuất khẩu	5.273	1.267	6.540
	Nhập khẩu	6.986	808	7.794
2020	Xuất khẩu	5.087	882	5.969
	Nhập khẩu	6.545	591	7.136
2021	Xuất khẩu	6.495	1.043	7.538
	Nhập khẩu	9.826	855	10.681

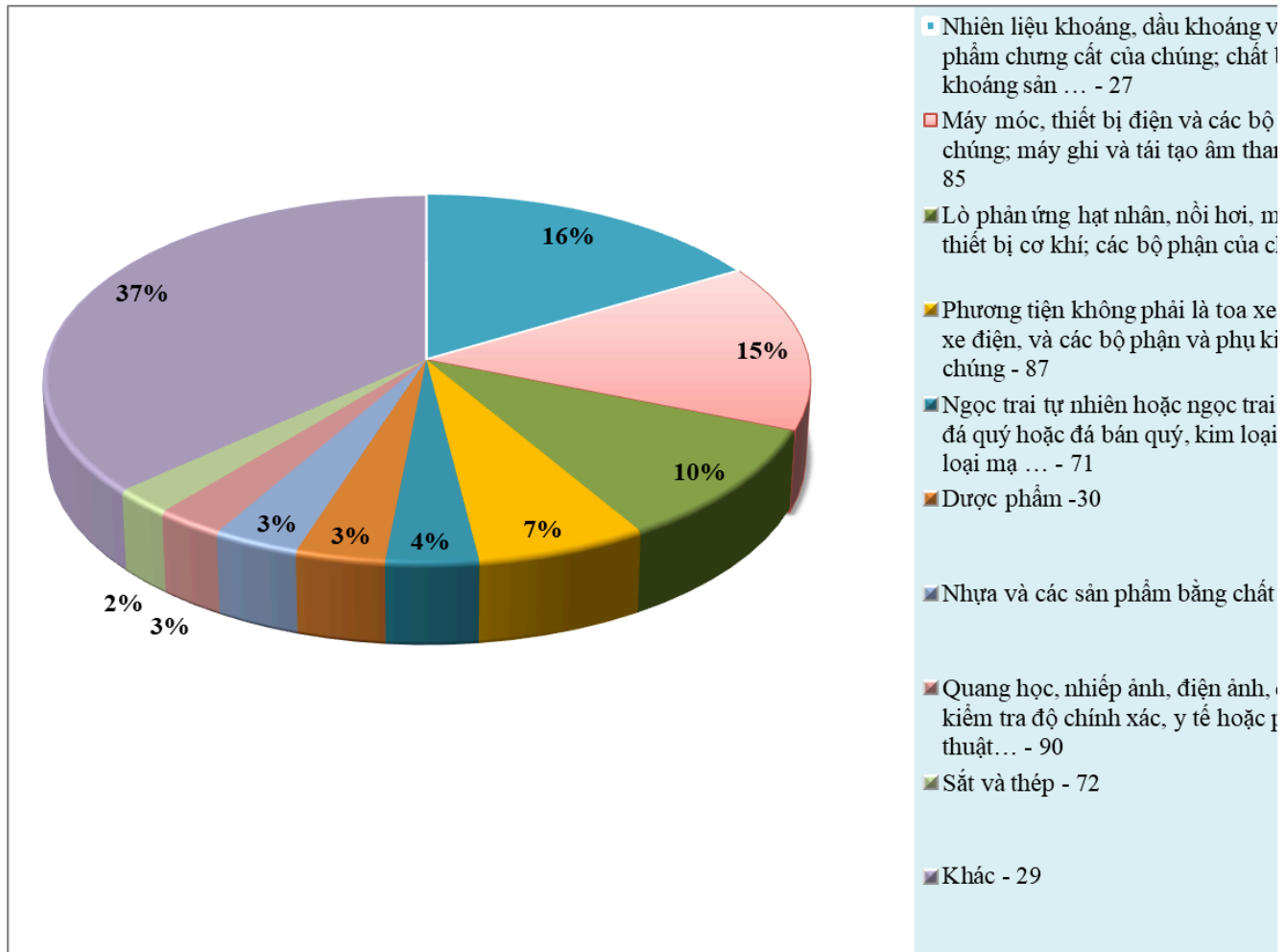


Cán cân thương mại của Nicaragua giai đoạn 2017 - 2021 (Nguồn: WTO; ĐVT: triệu USD)

Cán cân thương mại	Hàng hóa	Dịch vụ	Tổng
2014	(2.072)	482	(1.590)
2015	(2.337)	346	(1.991)
2016	(1.713)	459	(1.254)
2017	(1.458)	291	(1.167)
2018	(3.331)	188	(3.143)

Những mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của Nicaragua năm 2022 (Nguồn: Trade Map, ĐVT: %)

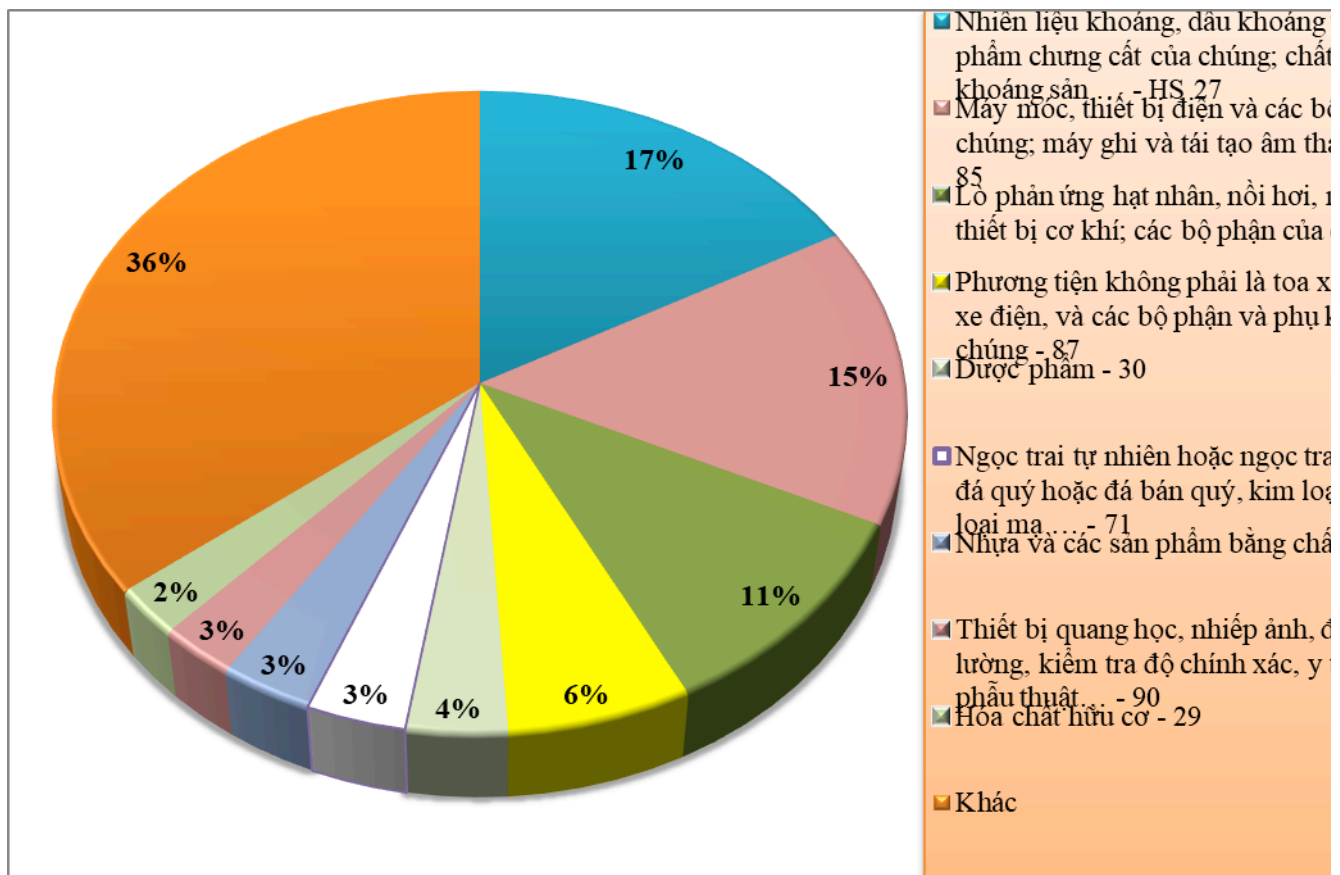
Xuất khẩu	ĐVT: ngàn USD
Nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chưng cất của chúng; chất bitum; khoáng sản ... - HS 27	4.022.278.470
Máy móc, thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, tivi... - 85	3.598.780.672
Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy móc và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng - 84	2.529.099.560
Phương tiện không phải là toa xe lửa hoặc xe điện, và các bộ phận và phụ kiện của chúng - 87	1.606.362.470
Ngọc trai tự nhiên hoặc ngọc trai nuôi cấy, đá quý hoặc đá bán quý, kim loại quý, kim loại mạ ... - 71	867.938.213
Dược phẩm -30	843.989.489
Nhựa và các sản phẩm bằng chất dẻo - 39	817.757.555
Quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật... - 90	650.778.024
Sắt và thép - 72	565.295.841
Khác - 29	



Những mặt hàng nhập khẩu chủ yếu của Nicaragua năm 2022 (Nguồn: Trade Map, ĐVT: %)

Nhập khẩu	ĐVT: ngàn USD
Nhiên liệu khoáng, dầu khoáng và các sản phẩm chung cất của chúng; chất bitum; khoáng sản ... - HS 27	4245879169
Máy móc, thiết bị điện và các bộ phận của chúng; máy ghi và tái tạo âm thanh, tivi... - 85	3776450362
Lò phản ứng hạt nhân, nồi hơi, máy móc và thiết bị cơ khí; các bộ phận của chúng - 84	2642883816
Phương tiện không phải là toa xe lửa hoặc xe điện, và các bộ phận và phụ kiện của chúng - 87	1615783676
Dược phẩm - 30	884902951

Ngọc trai tự nhiên hoặc ngọc trai nuôi cấy, đá quý hoặc đá bán quý, kim loại quý, kim loại mạ ... - 71	873108089
Nhựa và các sản phẩm bằng chất dẻo - 39	820725961
Thiết bị quang học, nhiếp ảnh, điện ảnh, đo lường, kiểm tra độ chính xác, y tế hoặc phẫu thuật... - 90	670257707
Hóa chất hữu cơ - 29	615169929
Khác	8905628529



Nicaragua xuất khẩu sang các nước (Nguồn: Trademap, ĐVT: nghìn USD)

	2018	2019	2020	2021	2022
Mỹ	5.013.908	5.272.553	5.087.343	6.495.086	7.359.829
Mexico	3.059.214	3.252.275	3.022.087	3.663.099	3.841.095
Honduras	282.034	293.318	398.606	768.630	948.980

El Salvador	220.042	248.915	190.101	336.997	540.518
Costa Rica	285.608	294.649	332.522	386.385	436.636
Guatemala	155.321	158.678	152.708	189.332	229.445
Bỉ	129.264	128.242	126.232	161.612	210.538
Đài Bắc	56.552	53.638	66.527	85.115	107.775
Panama	97.649	117.056	124.799	122.009	103.223
Vương quốc Anh	40.731	40.223	39.810	65.698	72.120

Trong đó,

	2018	2019	2020	2021	2022
Việt Nam	5.831	6.870	1.372	4.094	4.430

Việt Nam đứng vị trí thứ 43 về giá trị mà Nicaragua xuất khẩu sang, chiếm 0,06% tổng giá trị xuất khẩu của Nicaragua sang các nước trên thế giới.

Nicaragua nhập khẩu từ các nước (Nguồn: Trademap, ĐVT: nghìn USD)

	2018	2019	2020	2021	2022
Mỹ	2.041.603	1.981.937	1.656.488	2.442.406	3.026.689
Trung Quốc	973.553	893.851	900.891	1.223.170	1.391.665
Honduras	566.907	607.907	462.927	683.160	1.024.638
Mexico	740.407	695.324	690.900	867.960	1.004.163

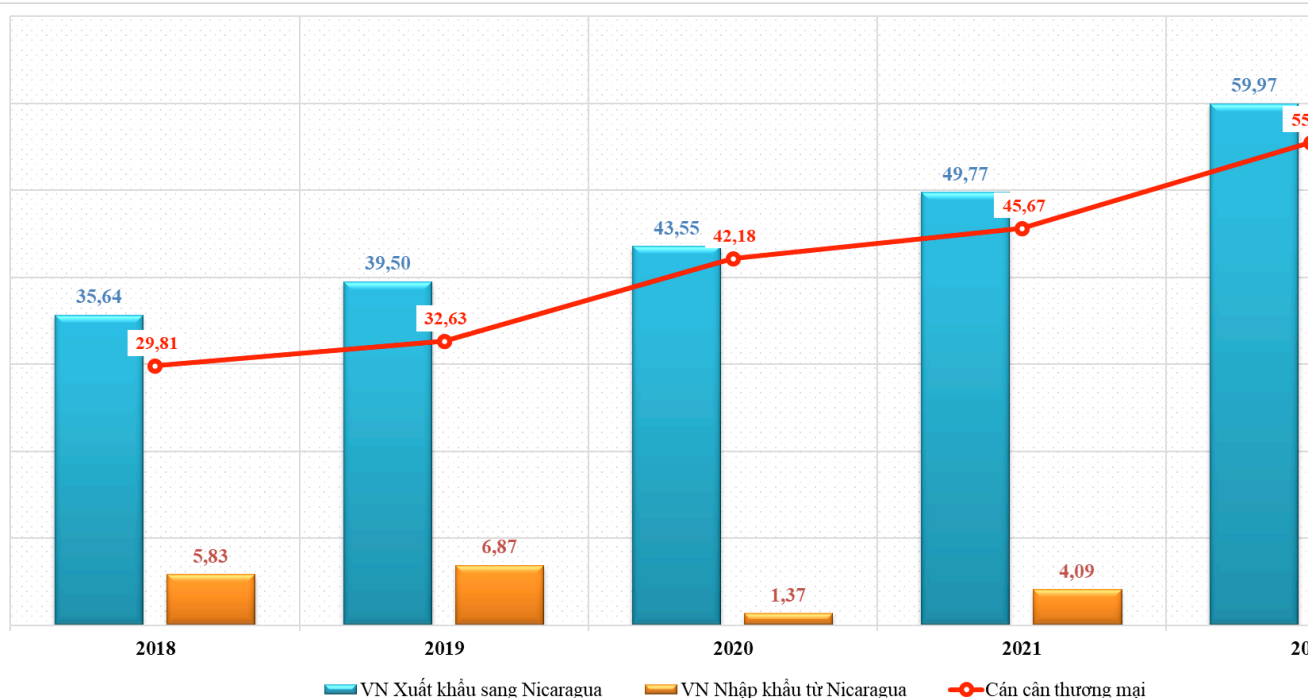
Guatemala	454.779	459.467	554.605	718.435	837.667
Costa Rica	450.761	430.895	428.190	521.207	566.273
Ấn Độ	120.602	121.491	179.581	362.198	511.067
El Salvador	317.713	304.798	297.845	374.184	404.112
Ecuador	50.284	197.398	86.594	156.961	214.125
Brazil	139.968	80.389	86.334	122.316	184.366

Trong đó,

	2018	2019	2020	2021	2022
Việt Nam	35.641	39.503	43.549	49.768	59.971

Việt Nam đứng vị trí thứ 22 về giá trị mà Nicaragua nhập khẩu, chiếm 0,53% tổng giá trị nhập khẩu của Nicaragua từ thế giới.

Kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu và cán cân thương mại Việt Nam - Nicaragua giai đoạn 2018 - 2022 (Nguồn: Trademap, ĐVT: triệu USD)



Cán cân thương mại giữa Việt Nam – Nicaragua nghiêng về phía Việt Nam và ngày càng tăng, năm 2022 cán cân đạt 55,54 triệu USD. Năm 2022, Việt Nam xuất khẩu sang Nicaragua đạt 59,97 triệu USD, Việt Nam nhập khẩu từ Nicaragua chỉ đạt 4,43 triệu USD.

IV. ĐẦU TƯ

Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 1.466,2 triệu USD năm 2017. Năm 2017, FDI chủ yếu vào các ngành công nghiệp chế tạo, viễn thông, thương mại và dịch vụ, chiếm 73,6% tổng dòng vốn đầu tư vào nước này. Sự phát triển của các ngành này đã góp phần đáng kể vào việc tăng năng suất lao động của đất nước, và thúc đẩy nền kinh tế của nó.

Chỉ số FDI của Nicaragua tính theo phần trăm GDP là 6,5% trong năm 2017.

Các nhà đầu tư nên hết sức thận trọng khi xem xét đầu tư vào Nicaragua. Chế độ của Tổng thống Ortega và Phó Tổng thống Murillo tiếp tục đình chỉ các quyền công dân được bảo đảm theo hiến pháp, giam giữ các tù nhân chính trị và coi thường pháp quyền, tạo ra một môi trường đầu tư khó lường đầy rẫy rủi ro danh tiếng và quy định tùy tiện.

Tổng thống Ortega tự trao cho mình nhiệm kỳ thứ tư liên tiếp vào tháng 11 năm 2021 sau khi bỏ tù các nhân vật đối lập mà không xét xử công bằng, cấm tất cả các đảng chính trị đối lập đáng tin cậy tham gia bầu cử, ngăn chặn các nỗ lực giám sát bầu cử

quốc tế hợp pháp và phạm tội gian lận bầu cử trên diện rộng. Thông qua một quy trình xét xử giả tạo, các tòa án do chế độ kiểm soát sau đó đã kết án hơn 40 tù nhân chính trị – bao gồm tất cả những người mong muốn tranh cử với Ortega với tư cách là ứng cử viên tổng thống – với những cáo buộc mơ hồ, giả mạo. Chế độ Ortega-Murillo cũng đã nhắm mục tiêu vào các phương tiện truyền thông và nhà báo độc lập, vào năm 2021 tờ báo La Prensa bị chiếm giữ, tờ báo in duy nhất của Nicaragua. Các trường đại học độc lập đã phải đối mặt với các cuộc điều tra của chính phủ và cắt giảm ngân sách nghiêm trọng, khiến 14 trường đại học phải đóng cửa. Quốc hội do chế độ kiểm soát sau đó đã nắm quyền kiểm soát sáu trường đại học, khiến 30.000 sinh viên rơi vào tình trạng tê liệt.

Năm 2020, Quốc hội thông qua 6 luật đàn áp khiến nhà đầu tư hoang mang. Một số điều đáng lo ngại nhất bao gồm: luật bịt miệng giúp hình sự hóa bài phát biểu mang tính chính trị; luật đại lý nước ngoài yêu cầu các tổ chức và cá nhân báo cáo hỗ trợ nước ngoài và ngăn cản bất kỳ người nào nhận được tài trợ nước ngoài tranh cử; và luật bảo vệ người tiêu dùng có thể ngăn cản các tổ chức tài chính đưa ra quyết định độc lập về việc có cung cấp dịch vụ cho khách hàng tài chính hay không, bao gồm cả các tổ chức được OFAC chấp thuận. Cơ quan thuế đã tịch thu tài sản sau các hóa đơn thuế tùy tiện được báo cáo và bỏ tù các cá nhân mà không có thủ tục hợp pháp cho đến khi thuế được thương lượng và thanh toán. Các khoản phạt tùy tiện và kiểm tra hải quan gây bất lợi cho các công ty nước ngoài nhập khẩu sản phẩm.

Để đối phó với chủ nghĩa độc đoán ngày càng sâu sắc của chế độ Ortega-Murillo, hầu hết tất cả các tổ chức tài chính quốc tế đã ngừng cấp các khoản vay mới cho Nicaragua, ngoại trừ đáng chú ý là Ngân hàng Hội nhập Kinh tế Trung ương Mỹ (CABEI) và các nguồn tài chính khác dự kiến sẽ giảm mạnh sau năm 2022 .

Dự báo kinh tế của Nicaragua là không chắc chắn và chịu rủi ro đi xuống. Tăng trưởng vào năm 2021 cao bất ngờ ở mức hơn 9% sau ba năm suy giảm từ 2018 đến 2020. Lạm phát tăng lên 7 phần trăm vào năm 2021. Số người Nicaragua được bảo hiểm thông qua an sinh xã hội, thước đo sự vững mạnh của nền kinh tế chính thức, vẫn thấp hơn 6 phần trăm so với mức năm 2018. Sau vài năm hoạt động hạn chế, thị trường tín dụng của Nicaragua bắt đầu mở rộng vào năm 2021. Sự không chắc chắn xung quanh các cải cách thuế năm 2019 của chính phủ - và nhiều năm thách thức pháp lý vẫn chưa

được giải quyết - tiếp tục khiến kế hoạch mở rộng hoặc tái đầu tư của các công ty bị tạm dừng.

Nền kinh tế Nicaragua vẫn có tiềm năng tăng trưởng đáng kể nếu niềm tin của nhà đầu tư có thể được khôi phục bằng cách củng cố các thể chế và cải thiện pháp quyền. Tài sản bao gồm: nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú; khu vực nông nghiệp phát triển tốt; một khu vực tư nhân có tổ chức và tinh vi cam kết hướng tới một nền kinh tế tự do; sẵn sàng tiếp cận các tuyến vận chuyển chính; lực lượng lao động trẻ, chi phí thấp hỗ trợ lĩnh vực sản xuất.

Thái độ của chính phủ đối với đầu tư nước ngoài: Pháp luật về đầu tư nước ngoài trao cho nhà đầu tư nước ngoài các quyền và trách nhiệm như nhà đầu tư trong nước. Một số khía cạnh của Luật Đầu tư nước ngoài liên quan đến định nghĩa đầu tư nước ngoài, đăng ký, quyền được cấp và trọng tài.

Đầu tư nước ngoài

Luật số 344 về khuyến khích đầu tư nước ngoài thiết lập sự đối xử bình đẳng giữa nước ngoài và đầu tư trong nước loại bỏ các hạn chế về cách thức mà vốn nước ngoài có thể vào quốc gia, và công nhận quyền sở hữu và sử dụng tài sản của nhà đầu tư nước ngoài không giới hạn.

Luật cũng quy định:

- Tổng quy đổi tiền tệ.
- Tự do chuyển toàn bộ vốn và lợi nhuận về nước.
- Không có số tiền đầu tư tối thiểu hoặc tối đa được thiết lập trước.
- Được phép sở hữu quốc tế 100%; không có hạn chế đối với các nhà đầu tư nước ngoài, cho dù trong toàn bộ quyền sở hữu của công ty hoặc với tư cách là cổ đông.
- Khấu hao tư liệu sản xuất tăng nhanh.
- Các khoản vay quốc gia có thể tiếp cận thông qua các ngân hàng địa phương, theo các điều khoản phê duyệt. Tài sản bảo vệ và an ninh. Luật pháp Nicaragua công nhận và đảm bảo các quyền hợp pháp của công dân hoặc các nhà đầu tư quốc tế, quyền tài sản của họ và quyền tự do định đoạt hàng hóa, vốn và lợi nhuận của công ty (tất cả như được thành lập theo pháp luật).
- Đối xử bình đẳng với nhà đầu tư nước ngoài và trong nước.

Điểm đến của đầu tư nước ngoài

Đầu tư nước ngoài tập trung vào viễn thông, năng lượng, sản xuất, du lịch và dịch vụ.

Hạn chế đầu tư nước ngoài

Không có hạn chế ở Nicaragua về việc chuyển đổi hoặc chuyển tiền liên quan đến các khoản đầu tư. Nhiều giao dịch được thực hiện tự do và hoàn toàn bằng đô la Mỹ. Kiều hối của vốn đầu tư, thu nhập, các khoản vay và trả nợ cho thuê được phép tự do thông qua khu vực tư nhân được điều hành bởi các tổ chức tài chính địa phương.

Thành lập doanh nghiệp tại Nicaragua

Các hoạt động kinh doanh, kể cả các hình thức doanh nghiệp, được điều chỉnh chủ yếu bởi Bộ luật Thương mại có hiệu lực từ năm 1917.

Hoạt động kinh doanh có thể được thực hiện dưới danh nghĩa của các cá nhân và/hoặc tổ chức được cấp phép hợp pháp tư cách pháp nhân.

Các hình thức của pháp nhân là:

- Đối tác chung (Sociedad en Nombre Colectivo).
- Công ty hợp danh hữu hạn thông thường (Sociedad en Comandita Simple).
- Công ty cổ phần (Sociedad en Comandita por Acciones).

Quy trình hình thành chung

- Soạn thảo chứng thư thành lập.
- Đơn đăng ký kinh doanh.
- Đăng ký Doanh nghiệp và Sổ sách kế toán.
- Ghi biên bản họp HĐQT và cử Người đại diện theo pháp luật của Công ty.
- Đăng ký Quyền quản lý chung tại Cơ quan đăng ký thương mại.
- Đăng ký công ty trước thuế, an sinh xã hội và chính quyền thành phố.

Thủ tục đóng cửa

- Biên bản nghị quyết giải thể, thanh lý công ty của cổ đông.
- Chỉ định người thanh lý để thanh toán các nghĩa vụ của công ty và phân phối phần còn lại tài sản cho các cổ đông.
- Đăng ký chứng thư giải thể công khai trước Cơ quan đăng ký thương mại.

Chi nhánh và/hoặc cơ sở thường trú:

Các pháp nhân nước ngoài phải đăng ký với tư cách là chi nhánh hoặc công ty con để tiến hành các hoạt động kinh doanh tại Nicaragua.

Thủ tục đăng ký

Để đăng ký một chi nhánh, các tài liệu sau đây phải được nộp cho cơ quan có thẩm quyền.

-
- Tên đơn vị thành lập chi nhánh và địa chỉ gửi thư của trụ sở chính; quốc gia hoặc tình trạng của tổ chức hoặc công ty; kinh doanh do chi nhánh tiến hành; giấy chứng nhận từ cơ quan thích hợp của quốc gia hoặc tiểu bang của tổ chức hoặc công ty, cho biết nó được đăng ký hợp lệ và được phép kinh doanh; bản sao các điều khoản của công ty hoặc tương đương trong hồ sơ với các cơ quan có thẩm quyền của quốc gia hoặc tiểu bang nếu có.
 - Bản sao có chứng thực nghị quyết của cơ quan thích hợp phê duyệt việc thành lập một chi nhánh ở Nicaragua và cũng trao quyền cho đại diện địa phương để có được ủy quyền nơi cư trú, vì bắt buộc phải chỉ định một đại diện địa phương để nộp đơn yêu cầu.

Liên doanh (Asociación Temporal)

Loại cơ cấu kinh doanh này được quy định theo mục 329-332 của Bộ Thương mại Nicaragua. Về cơ bản, các điều khoản phải được đàm phán trong Thỏa thuận liên doanh.

V. VĂN HÓA



Người Nicaragua nói chung cởi mở, nói nhiều và hiếu khách. Ở hầu hết các khu vực của đất nước, người Nicaragua đã quen với việc nhìn thấy người nước ngoài, nhưng họ vẫn tò mò và không kín đáo lắm. Hãy chuẩn bị sẵn cho những câu hỏi thẳng thắn về tuổi tác, tình trạng hôn nhân và ý kiến của bạn về Nicaragua. Phản ứng gần như luôn luôn là sự tò mò, hiếu khách và thân thiện.

Bất chấp tính thẳng thắn của họ, người Nicaragua có xu hướng hành vi vòng vo, gián tiếp liên quan đến khái niệm văn hóa “giữ thể diện”. Khi được hỏi một điều gì đó mà họ không biết, người ta thường bịa ra một câu trả lời để không bên nào phải lúng túng. Điều này đặc biệt thường xảy ra trong chỉ đường và khoảng cách. Trên thực tế, nhiều cư dân thành phố Nicaragua là những người campesino mới nhập cư gần đây, và họ thường mang theo lối sống nông thôn và gia súc đến thành phố sinh sống.

Cuộc sống ở Nicaragua diễn ra theo la hora Nica (Giờ Nica), có nghĩa là một cuộc họp được lên lịch ở Managua lúc 2:30 chiều có thể không bắt đầu cho đến 3 giờ chiều hoặc muộn hơn một giờ ở vùng nông thôn. Du khách nước ngoài đã quen với việc mọi thứ

bắt đầu và kết thúc chính xác theo kế hoạch, sẽ trải qua những ngày ở Nicaragua vô cùng thất vọng (và luôn đến sớm ở các cuộc họp).

Người Nicaragua đặc biệt thành thạo trong việc phân biệt giữa người dân của một quốc gia và chính sách của chính phủ. Ngoài ra, vì hầu hết các gia đình Nicaragua đều yêu thích truyền hình cáp và có ít nhất một người thân gửi tiền về từ Miami, Houston hoặc Los Angeles, nên nhiều người khá thích Hoa Kỳ. Từ "gringo" được sử dụng thường xuyên nhất như một thuật ngữ mô tả, thông thường cho bất kỳ ai đến từ phía bắc biên giới Mexico. Trong một số ít trường hợp, nó có nghĩa là một sự xúc phạm (trong trường hợp đó, nó có thể sẽ đi kèm với một từ chửi thề). Tương tự như vậy đối với chele, chela, chelito và chelita, tất cả đều có nghĩa là da nhợt nhạt hoặc da sáng, và không có nghĩa là thiếu tôn trọng. Trên thực tế, nhiều tiếng kêu "¡Oye, chele!" ("Này, da trắng!") được sử dụng nhiều cho người Nicaragua da sáng cũng như cho người nước ngoài.

CẤU TRÚC GIA ĐÌNH Ở NICARAGUA

Gia đình Nicaragua là cấu trúc cơ bản nhất và mạnh mẽ nhất của xã hội. Phụ nữ nông thôn trung bình có 4-6 con, gia đình cả chục con không phải là hiếm. Các cặp vợ chồng thành thị, đặc biệt là ở Managua, thường có không quá ba hoặc bốn đứa con. Các gia đình mở rộng - anh em họ, họ hàng, cô dì chú bác - tất cả đều giữ liên lạc chặt chẽ và dựa vào nhau trong thời gian khó khăn. Các gia đình sống gần nhau, thường trong những khu nhỏ, và các khái niệm độc lập và cô độc ở Bắc Mỹ và châu Âu không được hiểu rõ ở đây. Sự phụ thuộc truyền thống của người Nicaragua vào các cấu trúc gia đình lớn thường khiến họ chăm sóc những người xa lạ. Ví dụ, nếu bạn bị mắc kẹt ở một thị trấn miền quê xa lạ trong cơn mưa tầm tã, sẽ có khả năng ai đó mời bạn vào nhà họ uống cà phê hoặc cho ngủ nhờ.



NGHI THỨC XÃ GIAO

Người Nicaragua rất coi trọng sự sạch sẽ. Ngay cả những người nghèo nhất với quần áo sờn chỉ và vá víu cũng rất cẩn thận đóng bộ vào và giữ cho quần áo sạch sẽ, không có nếp nhăn. Người Nicaragua chỉ mặc quần đùi khi chơi thể thao hoặc đi dạo quanh nhà. Phụ nữ Nicaragua ăn mặc rất đa dạng, từ váy dài, kín đáo đến trang phục sáng màu, bó sát và hở hang, mặc dù điều này không phổ biến ở các cộng đồng nông thôn. Những người theo chủ nghĩa quốc tế râu ria xồm xoàm mặc quần đùi ó màu, áo phông rách gây nhiều chú ý, ngay cả khi không đeo chiếc ba lô công kênh đặc trưng. Đặt chút nỗ lực vào quần áo của bạn và giữ vệ sinh sẽ gây ấn tượng tốt.

Người Nicaragua thích hình thức ngôi thứ hai thân thiện hơn với nhau. Đối với khách du lịch, tốt nhất nên xưng hô lịch sự cho đến khi bạn thực sự hiểu ai đó. Các thuật ngữ như “don” dành cho nam giới và “dona” dành cho phụ nữ được sử dụng phổ biến ở Nicaragua so với các nơi khác ở Châu Mỹ Latinh, biểu thị mức độ tôn trọng hoặc tình cảm cao hơn, đặc biệt đối với người già, người quan trọng hoặc người giàu có. Một số nghề nghiệp đôi khi hoàn toàn bỏ tên họ và xưng hô theo nghề nghiệp của họ. Vì vậy, không có gì lạ khi bạn được giới thiệu với một người mà mọi người chỉ gọi đơn giản là “la doctora”, “el ingeniero” hoặc “la abogada”.

Theo thông lệ, phụ nữ sẽ hôn lên má khi chào hỏi, nhưng phụ nữ sẽ đưa ra tín hiệu liệu điều đó có phù hợp hay không bằng cách quay má về phía bạn. (Điều này không phổ biến hơn ở vùng nông thôn.) Đàn ông sẽ đưa tay cho bạn để bắt tay. Khi ai đó mới bước vào phòng, hãy đứng dậy khỏi chỗ ngồi của bạn để chào đón họ và khi bạn đã sẵn sàng kết thúc cuộc trò chuyện hoặc rời khỏi phòng, một người thân thiện tiễn bạn ra cửa.

Người dân Nicaragua nổi tiếng là những người thân thiện và hiếu khách, mở cửa đất nước và ngôi nhà của họ cho những người chọn hành trình đến đó. Tuy nhiên, du khách nên chuẩn bị sẽ nhận được một số câu hỏi thẳng thắn về tuổi tác, tình trạng hôn nhân và quan điểm của họ về Nicaragua. Tuy nhiên, phản ứng này gần như luôn luôn là sự tò mò, hiếu khách và thân thiện. Việc ăn mặc đẹp vẫn được nhấn mạnh rõ ràng và người Nicaragua vẫn rất coi trọng sự sạch sẽ, đây là điều mà khách du lịch thường quan tâm và thường được đánh giá cao.

Ở đây mọi người rất vui được làm bạn với bạn nếu bạn chân thành. Nếu bạn đến một bữa tiệc ở Nicaragua (đám cưới hoặc sinh nhật), bạn sẽ được đối xử như một vị khách đặc biệt. Có câu chuyện kể rằng một tài xế taxi phải đưa một người nước ngoài đến Managua để phẫu thuật tim hở khẩn cấp. Vì hoàn cảnh của cô ấy rất nguy kịch, nên trong mỗi chuyến đi đến Managua với khách hàng (hầu như mỗi ngày), anh ấy đều đến bệnh viện và thăm cô ấy mà không cần được yêu cầu. Một người nước ngoài đã đăng trên trang Facebook dành cho người nước ngoài rằng cô ấy không để ý đến một mảng bê tông gồ ghề và ngã xuống đường. Cô ấy nói rằng ít nhất nửa tá người Nicaragua đã chạy đến giúp cô ấy, mời cô ấy uống nước, mang cho cô ấy một chiếc ghế để ngồi và đợi cô ấy cho đến khi cô ấy lấy lại được tinh thần, thậm chí còn đề nghị đưa cô ấy đi bộ về nhà. Lòng tốt như thế này rất phổ biến ở Nicaragua.



ĐỒ ĂN

Ẩm thực Nicaragua kết hợp vô số hương vị và nguyên liệu tươi sống với nhau để tạo thành những món ăn lạ miệng đáp ứng mọi khẩu vị. Nổi bật có món gallo pinto, món ăn quốc gia được cho là sẽ cung cấp năng lượng cho đất nước. Được làm từ đậu đỏ, gạo trắng và hành tây thái hạt lựu, món này được chiên cùng nhau trong một chiếc chảo lớn với một ít nước cốt dừa để tăng thêm độ ngậy. Ngoài ra còn món bột ngô được nhồi với thịt lợn, khoai tây thái lát và một nhánh thảo mộc bạc hà gọi là yerba buena trước khi gói trong lá chuối và đun sôi. Người Nicaragua thường không ăn tráng miệng nhưng một bát buñuelos nhỏ ăn kèm với cà phê chắc chắn là ngoại lệ. Quả bóng bột chiên này được bao phủ trong xi-rô làm từ yuca hoặc bột sắn, sau đó được trộn với trứng và pho mát trước khi chiên giòn và ăn.

Cách cư xử trên bàn ăn ở đây cũng có thể khác. Ví dụ, có một món ăn ngon gọi là vigorón mà bạn mua ở các góc phố. Đó là yucca (sắn) và những miếng thịt lợn và da lợn với salad bắp cải cay bên trên, tất cả được gói trong lá chuối. Nó có giá dưới 2 đô la, nhưng sẽ no bụng. Bạn chỉ cần mở lá chuối và dùng ngón tay ăn. Đôi khi bạn sẽ ngồi xuống bàn trong một nhà hàng với bạn bè và ngay khi những người khác được phục vụ, họ sẽ ăn, cho dù bạn có đồ ăn của mình hay không. Như chúng ta đã biết, thức ăn ở đây rất nhanh nguội, vì vậy tốt nhất là nên ăn khi được dọn ra.



Gallo pinto



Vigorón

ĐỒ UỐNG

Mặc dù uống nước máy ở hầu hết các khu vực ở Nicaragua là an toàn, nhưng chúng tôi khuyên du khách nên uống nước đóng chai – thứ có thể mua được ở khắp nơi. Bạn cũng sẽ tha hồ lựa chọn khi nói đến nước trái cây nhiệt đới tươi ở Nicaragua chắc chắn sẽ giúp đánh bại cái nóng. Đồ uống quốc gia được lựa chọn chắc chắn là Macuá. Loại cocktail giải khát này sử dụng rượu rum trắng và nước ép trái cây như chanh và ổi. Những người yêu thích bia cũng có thể thử Toña (một loại bia vàng) và La Victoria (một loại bia nhẹ hơn) được tìm thấy trên khắp đất nước. Nhiều người sẽ không ngạc nhiên khi thấy đồ uống làm từ ngô cũng phổ biến ở đây, vì đây là món ăn chủ yếu trong chế độ ăn kiêng của người Nicaragua. Thử Chicha-de Maíz là điều nên làm. Món này được chuẩn bị nóng, nhưng sau khi nguội, một loại kẹo gọi là “dulce” sẽ được thêm vào và tạo nên một loại đồ uống ngon và lạ.



*Como mi tierra no hay dos
Como mi Toña... nninguna!*

EL CONSUMO EXCESIVO DE ESTE PRODUCTO ES PERJUDICIAL PARA LA SALUD.



DI CHUYỂN Ở NICARAGUA

Hình thức vận chuyển phổ biến nhất ở Nicaragua là 'xe buýt gà', xe buýt trường học đã ngừng hoạt động đi lại giữa hầu hết các địa điểm trong nước. Xe buýt lớn hơn cũng

Investment & Trade Promotion Centre ITPC • URL: www.itpc.hochiminhcity.gov.vn • Email: itpc@itpc.gov.vn

hoạt động giữa các thành phố chính và phù hợp để di chuyển quãng đường dài hơn. Taxi là một cách dễ dàng và an toàn khác để đi vòng quanh các thành phố, mặc dù hãy nhớ sử dụng taxi của các công ty đã đăng ký và tránh taxi không có giấy phép trên đường phố. Tuy nhiên, vì họ không có đồng hồ tính tiền nên bạn nên hỏi khách sạn xem mình sẽ tính phí bao nhiêu và xác nhận giá trước khi lên taxi. Thuê ô tô cũng là một lựa chọn nếu bạn muốn khám phá đất nước theo nhịp độ của riêng mình.

Khi ở Nicaragua, bạn có thể gặp tình trạng đường sá khác biệt đáng kể. Lái xe ở Nicaragua gây ra nhiều khó khăn và rủi ro, bao gồm cả việc bắt giữ bắt buộc đối với những người lái xe liên quan đến vụ tai nạn dẫn đến tử vong hoặc thương tích nghiêm trọng cho đến khi cảnh sát có thể xác định ai là người có lỗi. Lái xe ở bên phải đường ở Nicaragua. Người lái xe đến Nicaragua nên sử dụng các đường cao tốc chính và cửa khẩu biên giới chính thức tại Guasaule, El Espino và Las Manos giữa Nicaragua, Honduras, Penas Blancas giữa Nicaragua và Costa Rica. Mặc dù một số đường cao tốc chính nối các thành phố lớn nhìn chung ở tình trạng tốt, nhưng người lái xe nên lưu ý rằng những cơn mưa xối xả theo mùa sẽ gây thiệt hại nặng nề cho nền đường. Với một vài trường hợp ngoại lệ, đường phụ đang được sửa chữa kém, có ổ gà, thiếu ánh sáng, thường xuyên kẹt xe và thiếu lề đường. Đi lại trên đường sau khi trời tối đặc biệt nguy hiểm ở tất cả các khu vực của đất nước. Người lái xe được khuyến khích chuẩn bị phù hợp và mang theo điện thoại di động trong trường hợp khẩn cấp.

Nhìn chung, biển báo giao thông nghèo nàn đến mức không tồn tại. Đôi khi người ta bắt gặp xe đạp, xe bò, chó, ngựa và các phương tiện không có đèn ngay cả trên các con đường chính ở Nicaragua. Xe mô tô thường chở khách, lao vào và ra khỏi đường giao thông mà không có hoặc có rất ít cảnh báo. Nhiều phương tiện trong tình trạng tồi tàn, di chuyển rất chậm và hổng hóc mà không báo trước. Người lái xe nên đặc biệt cẩn thận trên các khúc cua và đồi, vì nhiều người lái xe sẽ vượt hoặc đỗ xe ở các góc khuất. Giới hạn tốc độ khác nhau tùy thuộc vào loại đường, nhưng do thiếu nguồn lực của chính phủ, các quy tắc giao thông hiếm khi được thực thi.

Do nhiều phương tiện đã cũ và hư hỏng nên nhiều tài xế sẽ không sử dụng đèn báo rẽ. Thay vào đó, thông thường người điều khiển phương tiện thò tay ra ngoài cửa sổ để báo hiệu rẽ. Nếu bạn lái xe ở Nicaragua, bạn cần hết sức thận trọng, lái xe thận trọng và đảm bảo rằng bạn có bảo hiểm ô tô.

Luật pháp Nicaragua yêu cầu người lái xe phải bị giam giữ vì lái xe trong tình trạng say rượu hoặc liên quan đến một vụ tai nạn gây thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong, ngay cả khi người lái xe được bảo hiểm và dường như không có lỗi. Thời gian tạm giam tối thiểu là 48 giờ; tuy nhiên, việc giam giữ thường kéo dài cho đến khi có quyết định của tòa án (thường là hàng tuần hoặc hàng tháng) hoặc cho đến khi bên bị thương ký vào đơn từ bỏ (thường là kết quả của việc dàn xếp bằng tiền mặt). Trong các vụ tai nạn dẫn đến chết người, tài xế thường bị tạm giữ cho đến khi họ đạt được thỏa thuận với gia đình nạn nhân ngay cả khi họ không có lỗi.

Du khách đến Nicaragua có thể cân nhắc việc thuê một tài xế chuyên nghiệp trong thời gian lưu trú. Có thể thuê những người lái xe có giấy phép thông thạo đường địa phương thông qua các đại lý cho thuê xe địa phương. Trong trường hợp xảy ra tai nạn, chỉ người lái xe sẽ bị tạm giữ.

Một số khiếu nại bị cảnh sát quá cảnh chặn lại và yêu cầu hối lộ để tránh bị phạt. Những người lái xe ô tô thuê và những người có biển số nước ngoài có nhiều khả năng bị cảnh sát quá cảnh chặn lại. Cảnh sát giao thông đã thu giữ giấy phép lái xe và giấy tờ đăng ký ô tô từ những người lái xe từ chối hoặc không có khả năng trả tiền. Sau đó, những tài xế này đã báo cáo những khó khăn trong việc thu hồi các tài liệu bị thu giữ. Bạn được khuyến khích đảm bảo rằng phương tiện tuân thủ đầy đủ các quy định về quá cảnh của Nicaragua, bao gồm sở hữu phòng hộ khẩn cấp và bình chữa cháy, đồng thời phương tiện đã được đăng ký hợp lệ. Nếu cơ quan cảnh sát giao thông yêu cầu thanh toán tại chỗ, người lái xe nên hỏi tên và số thẻ của cảnh sát, cũng như biên lai và thông báo về thời gian/địa điểm diễn ra sự kiện. Các báo cáo phải được gửi qua email đến Bộ phận Lãnh sự Hoa Kỳ tại Managua. Các đại lý cho thuê ô tô cũng nên được thông báo nếu phương tiện của họ bị coi là cẩu thả trong việc đáp ứng các quy định về quá cảnh của Nicaragua.

Tránh đi xe buýt địa phương. Chúng đông đúc, không an toàn và thường có những kẻ móc túi. Vì những điều kiện đã thảo luận ở trên, tai nạn giao thông thường dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong. Điều này thường đúng khi có sự tham gia của các phương tiện hạng nặng, chẳng hạn như xe buýt hoặc xe tải. Theo truyền thống, các phương tiện liên quan đến tai nạn ở Nicaragua không được di chuyển (thậm chí để giải tỏa giao thông), cho đến khi được cảnh sát cho phép. Người lái xe vi phạm tiêu chuẩn này có thể phải chịu trách nhiệm pháp lý về vụ tai nạn.

Các quy định quản lý quá cảnh được quản lý bởi Cảnh sát Quốc gia. Để biết thông tin cụ thể liên quan đến giấy phép lái xe Nicaragua, kiểm tra phương tiện, thuế đường bộ và bảo hiểm bắt buộc, bạn có thể tham khảo trang web của Cảnh sát Quốc gia.

SỨC KHỎE & AN TOÀN Ở NICARAGUA

Nicaragua nhìn chung là một quốc gia an toàn để đi du lịch khắp nơi, tuy nhiên tội phạm vẫn còn phổ biến ở một số khu vực và khách du lịch nên chú ý đến môi trường xung quanh khi đi du lịch. Như ở bất kỳ quốc gia nào khác, không nên đi lang thang trên đường khi trời tối hoặc đi đến những khu dân cư xa lạ mà không tìm hiểu trước về mức độ an toàn và không nên phô trương bất kỳ tài sản hoặc đồ trang sức đắt tiền nào. Thật không may, trộm cắp có thể xảy ra ở các điểm du lịch nổi tiếng (chẳng hạn như Managua), kể cả trên xe buýt và ở những khu vực đông đúc, vì vậy hãy đảm bảo mua bảo hiểm du lịch cho đồ đạc của bạn, chú ý đến tài sản của bạn ở những thành phố đông đúc và tránh sử dụng điện thoại di động trên đường phố. Tránh đi xe buýt sau khi trời tối. Luôn giữ hộ chiếu, vé máy bay và các vật dụng có giá trị khác ở nơi an toàn. Đừng kháng cự nếu bạn bị cướp và hãy đến đồn cảnh sát gần nhất để báo cáo tội phạm.

Các hoạt động du lịch mạo hiểm phổ biến ở Nicaragua, tuy nhiên không có tiêu chuẩn tối thiểu chính thức nào cho các công ty lữ hành, vì vậy hãy đảm bảo chỉ sử dụng các công ty có uy tín và có bảo hiểm du lịch toàn diện. Điều kiện đường xá nói chung là kém và hệ thống chiếu sáng đường phố ở các thị trấn và trên đường cao tốc hạn chế, vì vậy hãy lưu ý điều này khi di chuyển trên đất nước.

Những thứ cần mang đến Nicaragua: Với khí hậu nhiệt đới và thời tiết nắng, điều quan trọng là phải mang theo kính râm, mũ che nắng và kem chống nắng để tránh bị cháy nắng. Nên mang theo thuốc chống côn trùng để tránh bị cắn và bạn nên mang theo đủ số lượng vì những sản phẩm này có thể đắt tiền khi mua tại địa phương. Giày đi bộ tốt là điều cần thiết để khám phá cả thành phố và vùng nông thôn.

Cũng như ở nhiều nước đang phát triển, Nicaragua có một số lo ngại về an ninh mà du khách nên hết sức chú ý. Các cuộc biểu tình và đình công chính trị tiếp tục diễn ra lẻ tẻ, thường chỉ giới hạn ở các khu vực đô thị và đôi khi trở nên bạo lực. Thông thường, các cuộc biểu tình ở Managua diễn ra tại các ngã tư lớn. Các hoạt động được quan sát thấy trong các cuộc biểu tình trước đây bao gồm (không giới hạn ở việc sử dụng hơi

cay) đạn cao su, pháo hoa, ném đá, đốt lốp xe, chặn đường, đốt xe buýt/xe cộ và bạo lực thể xác giữa các thành viên của các đảng chính trị đối địch. Cảnh sát thường phản ứng chậm và miễn cưỡng can thiệp vào các cuộc đối đầu bạo lực giữa các phe phái chính trị đối địch. Bởi vì ngay cả các cuộc biểu tình nhằm mục đích ôn hòa cũng có thể leo thang thành bạo lực, bạn nên tránh đám đông và phong tỏa trong những lần như vậy, theo dõi các báo cáo của phương tiện truyền thông địa phương và thận trọng khi ở gần bất kỳ cuộc tụ tập đông người nào.

Cảnh quan ngoạn mục của đất nước cần lưu ý về mức độ an toàn. Dòng chảy mạnh ngoài khơi bờ biển Thái Bình Dương của Nicaragua đã dẫn đến một số vụ chết đuối. Sóng mạnh cũng gây gãy xương và vết thương do cá đuối đốt không phải là hiếm ở các bãi biển nổi tiếng. Các biển cảnh báo không được đăng, nhân viên cứu hộ và thiết bị cứu hộ không có sẵn. Những người đến thăm các bãi biển của Nicaragua nên thận trọng, vì ngay cả những người bơi lội và lướt sóng có kinh nghiệm nhất cũng đã bị chết đuối.

Đi bộ đường dài trong núi lửa hoặc các khu vực hẻo lánh khác có thể nguy hiểm và du khách nên thực hiện các biện pháp phòng ngừa thích hợp. Người đi bộ nên có trang phục, giày dép phù hợp và đủ vật dụng cho bất kỳ chuyến đi nào. Các cá nhân đi du lịch đến các vùng sâu vùng xa được khuyến khích thuê một hướng dẫn viên địa phương có uy tín, quen thuộc với địa hình và khu vực. Theo luật, những người đi bộ đường dài ở Núi lửa Maderas và/hoặc Núi lửa Concepcion trên Đảo Ometepe phải thuê hướng dẫn viên địa phương. Những người đi bộ đường dài đã bỏ mạng hoặc lạc đường trên những ngọn núi lửa này. Mặc dù có thể trông giống như những cuộc leo núi dễ dàng, nhưng địa hình rất nguy hiểm. Hoạt động núi lửa gần đây đã tăng lên, dẫn đến một vụ phun trào nhỏ của Núi lửa San Cristobal gần Chinandega vào tháng 9 năm 2012 và gia tăng hoạt động địa chấn. Nếu bạn trong khu vực có hoạt động núi lửa nên chú ý đến lời khuyên của chính quyền địa phương và, nếu cần, sơ tán đến khu vực an toàn.

Du lịch nội địa Nicaragua bằng đường bộ và đường hàng không, đặc biệt là đến bờ biển Đại Tây Dương, có thể gặp rủi ro. Các hãng hàng không nội địa thường đạt tiêu chuẩn quốc tế, nhưng khi bay đến các địa phương xa hơn, du khách nên lưu ý rằng các sân bay có thể là cơ sở vật chất kém phát triển với đường băng ngắn, thiết bị an toàn tối thiểu và ít an ninh khi lên máy bay.

Chăm sóc y tế rất hạn chế, đặc biệt là bên ngoài Managua. Các dịch vụ y tế cơ bản và khẩn cấp có sẵn ở Managua và ở nhiều thị trấn và làng mạc nhỏ hơn. Tuy nhiên, điều trị cho nhiều vấn đề y tế nghiêm trọng không có hoặc chỉ có ở Managua. Dịch vụ xe cứu thương, nếu có, chỉ cung cấp dịch vụ vận chuyển và sơ cứu cơ bản. Các thiết bị y tế tiên tiến hơn, một số loại thuốc và phương pháp điều trị không có sẵn ở Nicaragua. Các bác sĩ và nhân viên bệnh viện thường không nói được tiếng Anh và các báo cáo y tế được viết bằng tiếng Tây Ban Nha.

Trong trường hợp khẩn cấp, các cá nhân được đưa đến bệnh viện gần nhất sẽ tiếp nhận bệnh nhân. Đây thường là bệnh viện công trừ khi cá nhân hoặc người đại diện cho biết rằng có thể thanh toán cho bệnh viện tư. Việc thanh toán cho các dịch vụ y tế thường được thực hiện trên cơ sở tiền mặt, mặc dù một số bệnh viện tư nhân sẽ chấp nhận các loại thẻ tín dụng chính để thanh toán.

Các cá nhân đi du lịch đến Nicaragua nên đảm bảo rằng đã thực hiện tất cả các lần tiêm chủng định kỳ. Tiêm phòng viêm gan A, viêm gan B, bệnh dại và thương hàn được khuyến khích mạnh mẽ. Không bắt buộc phải tiêm phòng bệnh sốt vàng khi nhập cảnh vào Nicaragua trừ khi khách du lịch gần đây đã đến thăm một quốc gia có dịch sốt vàng lưu hành. Du khách dùng thuốc theo toa nên mang theo đủ thuốc khi đến Nicaragua. Nhiều loại thuốc kết hợp mới hơn không có sẵn ở các hiệu thuốc địa phương.

Vào tháng 7 năm 2013, chính phủ Nicaragua đã tuyên bố cảnh báo dựa trên sự gia tăng các trường hợp Sốt xuất huyết, cúm H1N1 và bệnh leptospirosis. Bạn nên thực hiện các biện pháp phòng ngừa thích hợp và tham khảo ý kiến của chuyên gia y tế trước khi đến thăm Nicaragua.

TỘI PHẠM

Mặc dù ít hơn ở các nước láng giềng nhưng tội phạm bạo lực vẫn tồn tại ở Managua và tội phạm nhỏ trên đường phố là phổ biến. Hoạt động băng đảng tồn tại, nhưng cũng ít phổ biến hơn ở các nước láng giềng Trung Mỹ. Móc túi và cướp có vũ trang không thường xuyên xảy ra trên các xe buýt đông đúc, tại các bến xe buýt, trên taxi và tại các khu chợ mở như Chợ Oriental và Huembes. Bạo lực, cướp, hành hung và đâm chém hầu hết chỉ xảy ra ở các khu dân cư nghèo hơn, bao gồm khu vực xung quanh nhà ga Ticabus, điểm đến và điểm khởi hành chính của xe buýt du lịch. Tuy nhiên, trong năm qua, các hành vi phạm tội nhỏ đã diễn ra ở các khu dân cư cao cấp hơn và gần các

khách sạn lớn, bao gồm các khu phố Zona Hippos, Galerias Mall, Santo Domingo, Las Colinas và South Highway. Chúng tôi cũng khuyên công dân Hoa Kỳ không nên để bất kỳ vật có giá trị hoặc hộ chiếu nào trong ô tô, đặc biệt là khi mua sắm tại các cửa hàng tiện lợi ở trạm xăng, vì đã có nhiều báo cáo về việc ô tô bị trộm ở những địa điểm này.

Trước đây, một số báo cáo đã bị bọn tội phạm đóng giả cảnh sát Nicaragua nhắm đến ngay sau khi đến nước này - bao gồm cả những xe do các khách sạn danh tiếng điều hành - để kiểm tra. Trong mỗi trường hợp, các sự cố xảy ra sau khi trời tối và có sự tham gia của những kẻ tấn công có súng, những kẻ đã cướp tất cả những vật có giá trị của hành khách và bỏ rơi họ ở những địa điểm xa xôi. Một số kẻ tấn công đe dọa bạo lực thể chất. Bối cảnh truyền thống của các cuộc tấn công này là đường cao tốc Tipitapa-Masaya, còn được gọi là Carretera Norte, hoạt động này cũng đã lan sang Đường cao tốc Managua-Leon. Có sự gia tăng các vụ cướp có vũ trang do các cá nhân đeo mặt nạ thực hiện dọc các con đường dẫn đến các điểm du lịch nổi tiếng. Những kẻ tấn công sẽ bước ra khỏi thảm thực vật bên đường với vũ khí nhằm ngăn chặn phương tiện và cướp hành khách. Một chiến lược tội phạm khác là thiết lập các chốt chặn tạm thời bằng cành cây và đá để buộc khách du lịch phải dừng lại. Sau khi những người ngồi trên xe xuống xe để di chuyển đồ đạc, họ thường bị cướp bằng súng hoặc dao.

Bạn nên đặc biệt thận trọng khi có người lạ tiếp cận đề nghị hỗ trợ tìm taxi. Hàng chục người cho biết họ đã trở thành nạn nhân của những người bạn đồng hành đề nghị hỗ trợ họ tìm và/hoặc đi chung taxi trong và xung quanh San Juan del Sur, San Jorge, Granada, Managua, Masaya và các điểm du lịch nổi tiếng khác. Khi bước vào xe taxi, họ bị chĩa dao hoặc chĩa súng, đe dọa gây thương tích và/hoặc hãm hiếp, cướp những vật có giá trị của họ và bị lái xe vòng quanh các máy ATM để rút tiền từ tài khoản của họ. Các tài xế taxi cũng đã đón thêm hành khách dọc theo tuyến đường, những người sau đó đe dọa và cướp, thường là cùng với tài xế taxi. Sau vụ tấn công, các nạn nhân bị bỏ rơi và cơ cực ở những vùng sâu vùng xa. Vào năm 2011, hai nạn nhân đã bị đánh đập và hãm hiếp sau khi cung cấp sai số PIN thẻ ngân hàng cho những kẻ tấn công.

Trước khi bắt taxi, hãy đảm bảo rằng xe đó có biển số màu đỏ và số đó dễ đọc. Chọn taxi cẩn thận và lưu ý tên tài xế và số giấy phép. Hướng dẫn tài xế không đón khách khác, thỏa thuận giá cước trước khi lên taxi và chuẩn bị sẵn những tờ tiền nhỏ để thanh toán, vì tài xế taxi thường không thối tiền lẻ. Ngoài ra, hãy kiểm tra xem xe taxi có

được dán nhãn đúng với tên và logo cooperativa (công ty) hay không. Các vụ giật ví và đồ trang sức đôi khi xảy ra ở đèn giao thông. Khi ngồi trên xe, nên đóng cửa sổ, khóa cửa xe và cất các vật có giá trị ở nơi khuất tầm nhìn. Các xe taxi được điều động bằng sóng vô tuyến được khuyến nghị sử dụng, có thể được triệu tập tại sân bay quốc tế của Managua và hầu hết các khách sạn và nhà hàng lớn.

Nhiều người cho rằng sự hiện diện của cảnh sát tại điểm du lịch San Juan del Sur là không đủ. Đã có những vụ tấn công tình dục du khách nước ngoài trên các bãi biển ở Nicaragua. Nên đi du lịch theo nhóm khi đi tắm biển hoặc đến những khu vực vắng vẻ. Khách du lịch một mình nên đặc biệt thận trọng khi đi du lịch đến các khu vực bãi biển, Bờ biển Đại Tây Dương và các vùng xa xôi khác của đất nước.

Phạm vi bao phủ của cảnh sát rất thưa thớt bên ngoài các khu vực đô thị lớn, kể cả ở các cộng đồng bãi biển xa xôi trên Bờ biển Thái Bình Dương và các khu tự trị ven biển Đại Tây Dương của Nicaragua. Thiếu sự bao quát đầy đủ của cảnh sát đã dẫn đến những khu vực này được sử dụng bởi những kẻ buôn bán ma túy và các phần tử tội phạm khác. Tội phạm đường phố và trộm cắp vặt là những vấn đề phổ biến ở Puerto Cabezas, Bluefields và các khu đô thị khác dọc theo bờ biển Đại Tây Dương. Sự hiện diện của cảnh sát cũng rất ít trên Quần đảo Corn.

Trên khắp Nicaragua, bạn nên sử dụng các khách sạn và nhà khách có áp dụng các biện pháp an ninh, không giới hạn ở các phòng được trang bị két an toàn để cất giữ các vật có giá trị và tài liệu du lịch cũng như các biện pháp phòng ngừa kiểm soát ra vào đầy đủ. Có báo cáo rằng ngay cả trong những khách sạn có két sắt, đồ vật vẫn bị mất.

Đừng chống lại trong vụ cướp. Nhiều tên tội phạm có vũ khí, và hầu hết các trường hợp bị thương và tử vong đều do nạn nhân chống cự. Không đi nhờ xe hoặc về nhà với người lạ, đặc biệt là từ các hộp đêm. Không nhận chở người lạ tại các bến xe lớn hoặc các cửa khẩu biên giới. Du lịch theo nhóm từ hai người trở lên bất cứ khi nào có thể. Không đeo đồ trang sức quá mức hoặc sử dụng điện thoại thông minh/điện thoại di động của bạn theo cách thu hút sự chú ý đến giá trị vốn có của nó. Không mang theo số tiền lớn, vật có giá trị khác hoặc thẻ ATM hoặc thẻ tín dụng không cần thiết.

Không để vật có giá trị bên trong xe đang đỗ. Nếu bạn cư trú tại Nicaragua, bạn được khuyến khích xem xét các thủ tục an ninh dân cư, bao gồm cả với nhân viên trong nước và tăng cường các biện pháp an ninh để giúp bảo vệ ngôi nhà.

Đừng mua hàng giả và hàng nhái, ngay cả khi chúng được bày bán rộng rãi. Vật này không chỉ là bất hợp pháp, nếu bạn mua chúng, bạn cũng có thể vi phạm luật pháp địa phương. Hãy cảnh giác khi mua hàng từ những người bán hàng rong hoặc trong chợ. Mua hàng vi phạm bản quyền làm suy yếu các doanh nghiệp hợp pháp.

HÌNH PHẠT HÌNH SỰ

Khi bạn đi du lịch ở Nicaragua, bạn phải tuân thủ luật pháp của nước này. Luật pháp và hệ thống pháp luật nước ngoài có thể khác rất nhiều so với Việt Nam. Ở một số nơi, bạn có thể bị thẩm vấn nếu không mang theo hộ chiếu. Điều rất quan trọng là phải biết điều gì hợp pháp và điều gì không hợp pháp ở nơi bạn sắp đến.

Những người vi phạm luật pháp Nicaragua, thậm chí vô tình, có thể bị trục xuất, bắt giữ hoặc bỏ tù. Các hình phạt đối với hành vi sở hữu, sử dụng hoặc buôn bán trái phép chất ma túy ở Nicaragua rất nghiêm khắc và những kẻ phạm tội bị kết án có thể phải chịu án tù dài hạn và phạt tiền. Hệ thống tư pháp của Nicaragua chịu sự can thiệp chính trị và nạn tham nhũng tràn lan. Luật pháp không được thi hành thống nhất. Những người bị giam giữ, cả người Nicaragua và người nước ngoài, đã bị bỏ tù trong thời gian dài mà không bị buộc tội.

KINH DOANH

Phong tục kinh doanh ở Nicaragua mặc dù thường dựa trên các mối quan hệ cá nhân, nhưng tương đối đơn giản. Nhiều giám đốc điều hành của Nicaragua đã được đào tạo ở Hoa Kỳ và quen thuộc với phong tục kinh doanh của Hoa Kỳ. Bữa trưa công việc có thể kéo dài hơn một giờ và là cách tốt để xây dựng mối quan hệ cá nhân. Trang phục hồ sơ được chấp nhận trong hầu hết các cuộc họp, nhưng người Nicaragua đã quen với việc giao tiếp với người nước ngoài thường sẽ ăn mặc trang trọng hơn. Người Nicaragua có thể đến trễ so với các cuộc hẹn đã lên lịch, nhưng mối quan tâm về việc đúng giờ đang được cải thiện. Các doanh nghiệp vẫn mở cửa vào giữa trưa, nhưng giám đốc điều hành có thể không có mặt từ trưa đến 2 giờ chiều. Hầu hết các doanh nhân phụ thuộc rất nhiều vào điện thoại di động và các ứng dụng nhắn tin như WhatsApp. Danh thiếp thường được trao đổi, nhưng quà tặng thì không.

TIỀN TỆ

Đơn vị tiền tệ chính thức là córdoba. Tỷ giá hối đoái được thiết lập bởi Ngân hàng Trung ương Nicaragua, với sự mất giá hàng năm khoảng 2 phần trăm; thông tin này được công khai trên trang web của Ngân hàng Trung ương. Nền kinh tế chạy trên một

hệ thống tiền tệ kép, với gần như tất cả các cơ sở chấp nhận thanh toán bằng đô la Mỹ hoặc córdobas Nicaragua. Thẻ tín dụng và thẻ ghi nợ được chấp nhận rộng rãi ở khu vực thành thị. ATM có sẵn trong khu vực thành thị.

VIỄN THÔNG/ĐIỆN TỬ

Điện thoại di động phổ biến hơn nhiều so với điện thoại cố định. Các hãng điện thoại di động Claro và Tigo kiểm soát gần như toàn bộ thị trường di động. Cả hai công ty cũng cung cấp truy cập internet di động. Do tỷ lệ khuyến khích các cuộc gọi trong cùng một mạng, người dân Nicaragua thường thích nhà mạng này hơn nhà mạng kia, hoặc thậm chí mang theo hai điện thoại di động – một điện thoại chỉ gọi các số Claro và một điện thoại khác chỉ gọi các số Tigo. Nhà cung cấp dịch vụ băng thông rộng di động Yota của Nga tham gia thị trường internet tốc độ cao vào năm 2009, tiếp theo là Công ty Viễn thông Trung Quốc Xinwei, hoạt động dưới thương hiệu CooTel, vào năm 2013. Truy cập Wi-Fi phổ biến ở các khách sạn lớn. Nicaragua sử dụng các ổ cắm điện và cường độ dòng điện giống như Hoa Kỳ.

VẬN TẢI

Cuộc khủng hoảng kinh tế và chính trị cũng như các hạn chế do COVID-19 gây ra đã khiến nhiều hãng hàng không giảm, tạm dừng hoặc hủy các chuyến bay được cung cấp đến và đi từ Nicaragua. Do đó, các lựa chọn chuyến bay ít hơn và đắt hơn.

Hầu hết các khách sạn cung cấp dịch vụ đưa đón sân bay cho khách của họ. Du khách thường thuê một người lái xe và phương tiện hoặc lái những chiếc xe cho thuê. Bằng lái xe của Hoa Kỳ có giá trị sử dụng ở Nicaragua trong 60 ngày. Dịch vụ taxi trong phạm vi của các khách sạn hạng thương gia là đáng tin cậy, mặc dù vẫn xảy ra các vụ cướp liên quan đến taxi không phải của khách sạn. Phương tiện công cộng không được khuyến khích.

NGÔN NGỮ

Ngôn ngữ chính thức của Nicaragua là tiếng Tây Ban Nha, nhưng nhiều đối tác kinh doanh nói tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai. Tiếng Anh cũng được nhiều người trên bờ biển Ca-ri-bê nói như ngôn ngữ thứ nhất.

NGHỈ LỄ

Các ngày lễ sau đây được nghỉ ở Nicaragua:

Ngày đầu năm mới: ngày 1 tháng 1

Thứ Năm Tuần Thánh: có thay đổi (06/04/2023)

Thứ Sáu Tuần Thánh: có thay đổi (07/04/2023)

Ngày lao động: 1 tháng 5

Ngày của mẹ: 30 tháng 5

Ngày cách mạng Sandinista: 19 tháng 7

Lễ hội Santo Domingo (chỉ dành cho Managua): ngày 1 và 10 tháng 8

Trận San Jacinto: 14 tháng 9

Ngày quốc khánh: 15 tháng 9

Lễ Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội: ngày 8 tháng 12

Ngày Giáng sinh: 25 tháng 12

NHẬP CẢNH TẠM THỜI CÁC TÀI LIỆU VÀ ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN

Cơ quan Hải quan Nicaragua không áp dụng phí hoặc thuế nhập khẩu đối với hàng hóa như máy tính xách tay, thiết bị chuyên nghiệp hoặc vật liệu trưng bày được đưa vào Nicaragua để sử dụng tạm thời cho cá nhân hoặc chuyên nghiệp. Hàng mẫu kinh doanh thông thường cũng có thể được miễn thuế. Tuy nhiên, một số người nhập cảnh đã báo cáo rằng thiết bị điện tử đã bị Cơ quan Hải quan Nicaragua tịch thu.

VI. THỦ TỤC XIN VISA NICARAGUA

1. GIẤY TỜ CÁ NHÂN

Tờ khai : xin cấp visa tùy theo mục đích điền rõ ràng, ghi ngày và ký tên (đơn được điền online hoặc theo mẫu có sẵn quý vị nên liên hệ sứ quán Nicaragua để xin mẫu đơn hoặc liên hệ với chúng tôi qua hotline 0945.836.836)

Hộ chiếu: Còn hạn trên 06 tháng, còn ít nhất 02 trang trắng để dán visa

Ảnh: theo mẫu của sứ quán chụp trên phông nền trắng không quá 06 tháng

2. GIẤY TỜ CHỨNG MINH MỤC ĐÍCH CỦA CHUYẾN ĐI

a/ Đi với mục đích mang tính chất phóng viên nhà báo diễn viên ca sỹ:

- Thư mời, giấy vào cửa, xác nhận đăng ký hay chương trình ghi rõ (nếu có thể) tên tổ chức mời, chịu trách nhiệm tiếp đón và thời gian lưu trú hoặc bất kỳ giấy tờ nào khác thể hiện rõ mục đích chuyến đi.

- Hợp đồng hợp tác, biểu diễn, thư mời đưa tin, thư mời chụp ảnh...

b/ Đi với mục đích du lịch cần nộp thêm:

- Thư mời du lịch (nếu có), đi tự túc không cần thư mời

c/ Đi với mục đích công tác cần nộp thêm:

- Giấy mời của một công ty hay một chính quyền để tham dự các cuộc gặp mặt, hội nghị hay sự kiện thương mại, công nghiệp hay nghề nghiệp.

- Hoặc các bằng chứng về mối quan hệ thương mại hay nghề nghiệp : hợp đồng, hóa đơn...

d/ Đi với mục đích quá cảnh transit để đến nước thứ 3, 4:

Cung cấp các bằng chứng về việc quá cảnh transit ở sân bay cửa khẩu để đến quốc gia khác như vé máy bay đến quốc gia thứ 3, lịch trình...

e/ Visa lao động cần cung cấp thêm:

- Thư mời, thư bảo lãnh sang làm việc

- Các bằng chứng tiếp nhận của chủ lao động, các bằng chứng về tay nghề, các bằng chứng về ngoại ngữ...

f/ Visa đi với mục đích thăm người thân:

- Cung cấp thư mời

- Cung cấp các bằng chứng về mối quan hệ giữa người được mời và người mời như ảnh chụp chung, các bằng chứng về email trao đổi, các mối quan hệ như cha con, mẹ con, bạn bè, anh em, họ hàng, người yêu...

g/ Visa diện kết hôn:

- Thư mời, thư bảo lãnh

- Các bằng chứng về hôn nhân như đăng ký kết hôn

h/ Visa khám chữa bệnh:

- Giấy tiếp nhận của bệnh viện

- Chứng từ đóng viện phí...

i/ Visa diện định cư :

- Giấy bảo lãnh từ người có quốc tịch

- Các bằng chứng về mối quan hệ giữa người bảo lãnh và người được bảo lãnh

- Các bằng chứng về đầu tư

- Các bằng chứng khác tùy theo diện định cư

j/ Visa cho thủy thủ đoàn, thuyền viên

- Sổ thuyền viên

- Hợp đồng lao động với chủ tàu, hợp đồng đi tiếp nhận tàu

- Hộ chiếu thuyền viên, thủy thủ

k/ Visa cho các mục đích khác

Visa mục đích tôn giáo, văn hóa, thể thao, hội nghị, hội thảo, cuộc thi, trình diễn thời trang, dạy học, cứu trợ, hội chợ, nghiên cứu sinh, thực tập, chuyển giao công nghệ, đầu tư...tùy theo mục đích chuyến đi sẽ có những yêu cầu riêng

3. GIẤY TỜ CHỨNG MINH CHỖ Ở

- Giấy xác nhận đặt phòng trong suốt thời gian lưu trú có ghi rõ ngày và thời gian lưu trú. Trình bản chính + bản sao.
- Trong trường hợp lưu trú tại nhà một cá nhân hoặc tổ chức (có hợp đồng hoặc giấy bảo lãnh)

4. KHẢ NĂNG TÀI CHÍNH

- Giấy tờ chứng minh đương đơn có đủ khả năng tài chính bảo đảm cho các chi phí của chuyến đi bằng cách: sao kê tài khoản ngân hàng 3 tháng gần nhất, chứng nhận số dư tài khoản, sổ tiết kiệm, phiếu lương 3 tháng gần nhất, xác nhận mức lương của người sử dụng lao động (bản chính + bản sao).

5. CÁC GIẤY TỜ KHÁC

- Giấy xác nhận đặt vé máy bay 2 lượt đi-về, do một công ty du lịch cấp (Bản chính và bản sao).

- Lịch trình chuyến đi, ghi rõ ngày đến, ngày đi, số ngày lưu trú

Nhân viên : giấy xác nhận việc làm có ghi họ tên, chức danh, ngày bắt đầu làm việc và mức lương của đương đơn, được in trên giấy có tiêu đề của công ty, có đề ngày, có chữ ký và con dấu của công ty (bản chính và bản sao).

Sinh viên : xác nhận của nhà trường, thẻ sinh viên

Người làm công việc tự do, chủ doanh nghiệp : giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy báo thuế (bản chính và bản sao). Giấy xác nhận của phường xã

6. BẢO HIỂM ĐI LẠI

- Bảo hiểm du lịch quốc tế, bảo đảm cho các chi phí nhập viện và vận chuyển về nước trong thời gian chuyến đi (bản chính + bản sao).

7. TRẺ DƯỚI 18 TUỔI ĐI KÈM

- Giấy cho phép do cha và mẹ viết và ký tên
- Bản sao hộ chiếu của cha và mẹ (hoặc giấy tùy thân khác có ảnh)
- Giấy tờ chứng minh mối liên hệ gia đình (như hộ khẩu, giấy khai sinh...)

Lưu ý:

-
- + Trên đây là những giấy tờ cần thiết cơ bản để xin visa, tuy nhiên sẽ tùy theo điều kiện, mục đích, của từng cá nhân sẽ phải cung cấp thêm giấy tờ khác
 - + Việc hoàn thiện thủ tục như trên là yếu tố để sứ quán xem xét, không phải yếu tố bắt buộc để sứ quán cấp visa

VII. THÔNG TIN LIÊN LẠC

Bộ Y tế, Vụ Dược phẩm

Tổ hợp y tế quốc gia “Dr. Concepción Palacios” phía tây, Colonia Primero de Mayo, Mô-đun 4, Managua

+505 2289-4700

div-far@minsa.gob.ni

Phòng kiểm nghiệm quốc gia về kiểm định chất lượng thuốc

+505 2244-1925

lnccm-cndrminsa@hotmail.com

Cục Bản quyền tác giả và Quyền liên quan, Cơ quan đăng ký sở hữu trí tuệ (RPI), Bộ Phát triển, Công nghiệp và Thương mại (MIFIC)

<https://www.mific.gob.ni/>

Phía đông của khách sạn Intercontinental Metrocentro, Managua

Phone: (505) 267 4551

(505) 224 89300 Ext. 2295

Email: rpi@mific.gob.ni; liahope@hotmail.com

VIỆN DU LỊCH NICARAGUAN

Địa chỉ: Hotel Crowne Plaza, 1c Sur, 1c. Oeste. Managua, Nicaragua. Aptdo. Postal No. 5088

Phone: (505) 2254-5191